

UBND TỈNH PHÚ YÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ YÊN

THÔNG BÁO
Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Phú Yên
Năm học 2020-2021

A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại

STT	Khối ngành	Quy mô sinh viên hiện tại							
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học		Cao đẳng sư phạm		Trung cấp sư phạm	
				Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học
	Tổng số	x	x				x	x	x
1	Khối ngành I	x	x	690	75	78	x	x	x
2	Khối ngành II	x	x	x	x	x	x	x	x
3	Khối ngành III	x	x	x	x	x	x	x	x
4	Khối ngành IV	x	x	x	x	x	x	x	x
5	Khối ngành V	x	x	134	x	x	x	x	x
6	Khối ngành VI	x	x	x	x	x	x	x	x
7	Khối ngành VII	x	x	403	x	x	x	x	x

B. Công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)					Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)*
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	Loại TBK	Loại TB	
	Tổng số							
1	Khối ngành I	495		5.86	84.65		9.49	74.34
2	Khối ngành II							
3	Khối ngành III							
4	Khối ngành IV	38		10.53	81.58		7.89	81.58
5	Khối ngành V	13			61.54		38.46	84.62
6	Khối ngành VI							
7	Khối ngành VII	16		6.25	50		43.75	75

(*) Tỷ lệ SVTN có việc làm tính theo công thức: ((SL SVTN có việc làm + SL SVTN đang học nâng cao)/tổng số SVTN được khảo sát)* 100

D. Công khai thông tin về giáo trình, tài liệu tham khảo do cơ sở giáo dục tổ chức biên soạn

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
1			
2			

E. Công khai thông tin về khóa luận tốt nghiệp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	Đại học				
1		Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong môn Tiếng Việt cho học sinh Tiểu học lớp 1	Nguyễn Thị Thu Hiền	NCS. Nguyễn Thị Liên	Đề tài khảo sát thực trạng tổ chức thực nghiệm trong dạy học môn Tiếng Việt lớp 1 và đề xuất quy trình và cách tổ chức HĐTN trong dạy học môn Tiếng Việt cho HS lớp 1.
2		Vận dụng Imindmap trong dạy học phân môn Địa lý lớp 5	Nguyễn Thị Kim	NCS. Mai Thị Lê Hải	Đề tài khảo sát thực trạng vận dụng Imindmap trong dạy học phân môn Địa lý lớp 5 và đề xuất một số giải pháp vận dụng Imindmap trong dạy học phân môn Địa lý lớp 5.
3		Ứng dụng Marcomedia Flash vào giảng dạy môn Khoa học 4, 5 ở Tiểu học	Huỳnh Thị Thanh Thúy	ThS Trần Trọng Bắc	Đề tài thiết kế và sử dụng mô hình động trong dạy học bằng ứng dụng phần mềm Macrommedia Flach trong dạy học môn Khoa học lớp 4 Tiểu học.
4		Ứng dụng Plicker trong dạy học môn Tự nhiên và Xã hội cho học sinh lớp 2	Nguyễn Thị Vẽ	NCS. Mai Thị Lê Hải	Đề tài khảo sát thực trạng việc vận dụng phần mềm Plickers trong dạy học môn Tự nhiên và Xã hội cho HS lớp 2 và thiết kế một số bài tập có sử dụng phần mềm Plickers trong dạy học môn Tự nhiên và

					Xã hội cho IIS lớp 2.
	5	Cái bi trong tiểu thuyết « <i>Sương mù tháng giêng</i> » của Uông Triều.	Trần Trúc Lam	TS. Nguyễn Thị Ái Thoa	Đề tài làm rõ quan niệm cái bi và những biểu hiện của cái bi trong tiểu thuyết <i>Sương mù tháng giêng</i> của Uông Triều, đồng thời khẳng định những đóng góp của tác giả ở thể loại tiểu thuyết lịch sử.

G. Công khai thông tin đào tạo theo đơn đặt hàng của nhà nước, địa phương và doanh nghiệp

STT	Tên đơn vị đặt hàng đào tạo	Số lượng	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả đào tạo
1					
2					

II. Công khai hội nghị, hội thảo khoa học do cơ sở giáo dục tổ chức

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự
1	Tổng kết hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên năm học 2019-2020	28/7/2020	Trường Đại học Phú Yên	160

I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
1	Ứng dụng và hoàn thiện qui trình trồng cây Đinh lăng (Polyscias fruticosa L.Harms) trên đất cát ở tỉnh Phú Yên.	Chủ nhiệm đề tài: TS. Văn Thị Phương Như Cộng tác viên: TS. Trần Xuân Hội TS. Phan Quỳnh Trâm ThS. Đào Lệ Tuyên ThS. Nguyễn Thị Kim Triền		24 tháng (15/4/2020 - 15/4/2022)	30.510 000 đồng	Sản phẩm đề tài là qui trình trồng cây đinh lăng trên đất cát ở tỉnh Phú Yên và thú hái lá, củ cây đinh lăng.

2	Giáo trình Sinh thái học côn trùng (Tài liệu dành cho sinh viên đại học chuyên ngành Nông nghiệp, Sinh học).	Chủ nhiệm đề tài: TS. Lương Thị Ánh Tuyết Cộng tác viên: TS. Võ Thị Thu Em ThS. Trần Thị Thanh Nga	12 tháng (15/4/2020 - 15/4/2021)	5.350 000 đồng	Sản phẩm của đề tài sẽ được dùng làm giáo trình chính phục vụ giảng dạy đại học, cao đẳng chuyên ngành Sinh học, Nông nghiệp ở trường Đại học Phú Yên, làm tài liệu tham khảo cho giảng viên, học viên, sinh viên các trường đại học, cao đẳng chuyên ngành sinh học, nông nghiệp và cán bộ nghiên cứu, quản lý thuộc các ngành liên quan.
3	Giáo trình Môđun và đại số theo định hướng phát triển năng lực người học.	Chủ nhiệm đề tài: TS. Lê Đức Thoang	24 tháng (01/3/2020 - 01/3/2022)	15.800 000 đồng	Sản phẩm của đề tài dùng làm giáo trình giảng dạy và học tập học phần: Môđun và đại số (3TC) cho lớp Đại học Sư phạm toán - Trường Đại học Phú Yên, làm tài liệu tham khảo cho sinh viên ngành Toán thuộc các trường đại học khác trong nước.
4	Phương pháp thiết kế quan sát trạng thái cho hệ Glucose - Insulin phi tuyến có trễ.	Chủ nhiệm đề tài: ThS. Đào Thị Hải Yến	18 tháng (01/3/2020 - 01/8/2021)	4.710 000 đồng	Đề tài ứng dụng ước lượng lượng Insulin để điều trị cho bệnh nhân bị tiểu đường.
5	Khảo sát ý kiến giáo viên về dạy học môn Khoa học tự nhiên theo chương trình trường học mới trên địa bàn tỉnh Phú Yên	Chủ nhiệm đề tài: TS. Trần Xuân Hội Cộng tác viên: TS. Văn Thị Phương Như TS. Phan Quỳnh Trâm ThS. Ngô Minh Trà	12 tháng (01/3/2020 - 01/3/2021)	12.536 000 đồng	Đề tài tiến hành xây dựng phiếu hỏi để lấy ý kiến giáo viên tại các trường THCS tại Phú Yên có áp dụng Mô hình Trường học mới do Sở GD&ĐT Phú Yên thực hiện. Kết quả khảo sát là cơ sở để xây dựng đào tạo ngành sư phạm KHTN đáp ứng Chương trình Giáo dục phổ thông mới hiện nay phù hợp với tình hình thực tế tại trường phổ thông.

6	Xây dựng một số giải pháp phát triển thể thao trường học của Trường Đại học Phú Yên giai đoạn 2020 -2025.	Chủ nhiệm đề tài: ThS. Nguyễn Minh Cường Cộng tác viên: ThS. Nguyễn Huy Vũ CN. Nguyễn Văn Hoàng CN. Nguyễn Ngọc Sách		15 tháng (01/3/2020 - 01/6/2021)	17.677 000 đồng	Từ cơ sở lý luận và thực tiễn, đề xuất, ứng dụng một số giải pháp nhằm góp phần nâng cao hiệu quả của công tác GDTC và thể thao trường học tại trường Đại học Phú Yên giai đoạn 2020 – 2025, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục nói chung và giáo dục thể chất nói riêng.
7	Văn hóa ứng xử của người Việt trong truyện cổ tích Nam Trung Bộ.	Chủ nhiệm đề tài: ThS. Phan Ánh Nguyễn		24 tháng (01/3/2020 - 01/3/2022)	4.900 000 đồng	Từ việc tìm hiểu truyện cổ tích, khám phá các đặc điểm văn hóa ứng xử của người Việt ở vùng Nam Trung Bộ - công trình nghiên cứu có ý nghĩa cấp thiết đối với việc học tập, giảng dạy, nghiên cứu văn học dân gian, cơ sở văn hóa; nhận thức, điều chỉnh văn hóa ứng xử.

K. Công khai thông tin kiểm định cơ sở giáo dục và chương trình giáo dục

STT	Tên cơ sở đào tạo hoặc các chương trình đào tạo	Thời điểm đánh giá ngoài	Kết quả đánh giá/Công nhận	Nghị quyết của Hội đồng KĐCI.GD	Công nhận đạt/không đạt chất lượng giáo dục	Giấy chứng nhận/Công nhận	
						Ngày cấp	Giá trị đến
1							
2							

Phú Yên, ngày 01 tháng 3 năm 2021



TS. Nguyễn Định

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Phú Yên
Năm học 2020-2021

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

C.1. Các học phần chung:

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1.	Triết học Mác - Lênin	<p>Khái quát về triết học, Triết học Mác-Lênin và vai trò của Triết học Mác-Lênin trong đời sống xã hội.</p> <p>Những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng: vật chất và ý thức, phép biện chứng duy vật, lý luận nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng.</p> <p>Những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử: hình thái kinh tế xã hội, giai cấp và dân tộc, nhà nước và cách mạng xã hội, triết học về con người.</p> <p>Học phần trang bị cho sinh viên thế giới quan, phương pháp luận khoa học để sinh viên học tập và tự học các học phần Lý luận chính trị tiếp theo (Kinh tế chính trị Mác-Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh) và các học phần thuộc ngành, chuyên ngành trong chương trình đào tạo.</p>	3	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
2.	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	<p>Kinh tế chính trị Mác-Lênin là một trong ba bộ phận hợp thành của chủ nghĩa Mác - Lênin, có quan hệ mật thiết với Triết học Mác - Lênin và Chủ nghĩa xã hội khoa học.</p> <p>Kinh tế chính trị Mác-Lênin là môn khoa học cơ bản, làm cơ sở cho việc xác định đường lối, chính sách kinh tế của nhà nước; làm cơ sở cho việc nghiên cứu các môn khoa học kinh tế ngành và quản lý kinh tế.</p> <p>Kinh tế chính trị Mác - Lênin cung cấp hệ thống tri thức lý luận về: Hàng hoá thị trường và vai trò của các chủ thể trong nền kinh tế thị trường; Sản xuất giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường; Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường; Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam; Công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.</p> <p>Học phần trang bị cho sinh viên thế giới quan, phương pháp luận khoa học để sinh</p>	2	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		viên học tập và tự học các học phần Lý luận chính trị tiếp theo (Chủ nghĩa xã hội khoa học, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh) và các học phần thuộc ngành, chuyên ngành trong chương trình đào tạo			
3.	Chủ nghĩa xã hội khoa học	<p>Học phần cung cấp những tri thức cơ bản về Chủ nghĩa xã hội khoa học (một trong ba bộ phận cấu thành Chủ nghĩa Mác-Lênin): quá trình hình thành, phát triển của chủ nghĩa xã hội khoa học; Sự mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Cơ cấu xã hội-giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.</p> <p>Học phần trang bị cho sinh viên thế giới quan, phương pháp luận khoa học để sinh viên học tập và tự học các học phần Lý luận chính trị tiếp theo (Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh) và các học phần thuộc ngành, chuyên ngành trong chương trình đào tạo.</p>	2	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
4.	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	<p>Trang bị cho sinh viên sự hiểu biết về đối tượng, mục đích, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu, học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và những kiến thức cơ bản, cốt lõi, hệ thống về sự ra đời của Đảng (1920-1930), quá trình Đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), lãnh đạo hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975), lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018).</p> <p>Góp phần khẳng định những thành công, nêu lên các hạn chế, tổng kết những kinh nghiệm về sự lãnh đạo cách mạng của Đảng để giúp người học nâng cao nhận thức, niềm tin đối với Đảng và khả năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn công tác, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.</p> <p>Học phần trang bị cho sinh viên thế giới quan, phương pháp luận khoa học để sinh viên học tập và tự học học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh và các học phần thuộc ngành, chuyên ngành trong chương trình đào tạo</p>	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
5.	Tư tưởng Hồ Chí Minh	<p>Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh gồm 6 chương cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh; Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh; Về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; Về Đảng Cộng sản và Nhà nước Việt Nam; Về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; Về văn hóa, đạo đức, con người.</p> <p>Học phần trang bị cho sinh viên thế giới quan, phương pháp luận khoa học để sinh viên học tập và tự học các học phần thuộc ngành, chuyên ngành trong chương trình đào tạo</p>	2	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
6.	Tiếng Anh 1 (B1.1)	Học phần Tiếng Anh 1 cung cấp cho sinh viên kiến thức về ngôn ngữ, văn hóa và	3	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ

		giao tiếp xã hội của các nước nói tiếng Anh; trang bị cho sinh viên các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh ở đầu trình độ trung cấp bậc 3 (B1.1) trong đó bao gồm cả phần rèn luyện ngữ âm, ngữ pháp và phát triển vốn từ vựng tương ứng với chuẩn bậc 3 (Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam)			và thi hết học phần
7.	Tiếng Anh 2 (B1.2)	Học phần Tiếng Anh 2 cung cấp cho sinh viên kiến thức về ngôn ngữ, văn hóa và giao tiếp xã hội của các nước nói tiếng Anh; trang bị cho sinh viên các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh ở giữa trình độ trung cấp bậc 3 (B1.2) trong đó bao gồm cả phần rèn luyện ngữ âm, ngữ pháp và phát triển vốn từ vựng tương ứng với chuẩn bậc 3 (Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam).	3	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
8.	Tiếng Anh 3 (B1.3)	Học phần Tiếng Anh 3 cung cấp cho sinh viên kiến thức về ngôn ngữ, văn hóa và giao tiếp xã hội của các nước nói tiếng Anh; trang bị cho sinh viên các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh ở cuối trình độ trung cấp bậc 3 (B1.3) trong đó bao gồm cả phần rèn luyện ngữ âm, ngữ pháp và phát triển vốn từ vựng tương ứng với chuẩn bậc 3 (Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam). Cuối học phần này, sinh viên có thể tham dự các kỳ thi lấy chứng chỉ năng lực Tiếng Anh bậc 3 – B1.	2	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
9.	Giáo dục thể chất 1	Học phần cung cấp cho sinh viên hệ thống các động tác của bài thể dục phát triển chung, bài thể dục nhào lộn, bài thể dục nhảy dây ngắn nhằm giúp cho sinh viên rèn luyện sức khỏe tốt, phát triển các tổ chức thể lực	1	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
10.	Giáo dục thể chất 2	Học phần cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về ý nghĩa, tác dụng và kỹ thuật của môn đẩy tạ kiểu lưng hướng ném, môn nhảy xa kiểu uốn thân, một số điều luật thi đấu môn nhảy xa và đẩy tạ.	1	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
11.	Giáo dục thể chất 3	<p>a. Cầu lông 1: Trang bị cho sinh viên những kiến thức về lịch sử sự ra đời và phát triển môn cầu lông; kiến thức kỹ thuật cơ bản của môn cầu lông; phổ biến một số điều luật về sân bãi, dụng cụ và thi đấu đơn.</p> <p>b. Bóng chuyền 1: Học phần trang bị cho sinh viên những hiểu biết về ý nghĩa, tác dụng, kỹ thuật của môn bóng chuyền; phổ biến một số điều luật cơ bản.</p> <p>c. Bóng đá 1: Học phần trang bị cho sinh viên những hiểu biết về ý nghĩa, tác dụng, kỹ thuật của môn bóng đá; phổ biến luật bóng đá 5 người; phương pháp tổ chức thi đấu và công tác trọng tài.</p> <p>d. Bóng bàn 1: Học phần trang bị cho sinh viên những hiểu biết về ý nghĩa, tác dụng, kỹ thuật của môn bóng bàn; phổ biến luật thi đấu đơn.</p> <p>e. Võ Cổ truyền 1: Trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cơ bản môn Võ thuật cổ truyền Việt Nam; nắm được ý nghĩa, tác dụng của việc luyện tập các môn học này đối với cơ thể con người, vận dụng môn học để rèn luyện nhằm nâng cao các tổ chức thể lực cho cơ thể.</p>	1	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
12.	Giáo dục thể chất 4	<p>a. Cầu lông 2: Học phần trang bị cho sinh viên những kỹ, chiến thuật nâng cao của môn cầu lông; phương pháp tổ chức thi đấu và công tác trọng tài; phổ biến luật.</p> <p>b. Bóng chuyền 2: Học phần trang bị cho sinh viên những kỹ, chiến thuật nâng cao</p>	1	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		<p>của môn bóng chuyền; phổ biến luật thi đấu; phương pháp tổ chức thi đấu và công tác trọng tài.</p> <p>c. Bóng đá 2: Học phần trang bị cho sinh viên những kỹ, chiến thuật nâng cao của môn bóng đá; phương pháp tổ chức thi đấu và công tác trọng tài; phổ biến luật bóng đá 7 người.</p> <p>d. Bóng bàn 2: Học phần trang bị cho sinh viên những kỹ, chiến thuật nâng cao của môn bóng bàn; phương pháp tổ chức thi đấu và công tác trọng tài; phổ biến luật đánh đôi.</p> <p>e. Võ Cổ truyền 2: Học phần trang bị cho sinh viên những kỹ, chiến thuật nâng cao của môn võ cổ truyền; phương pháp tổ chức thi đấu và công tác trọng tài; phổ biến luật.</p>			
13.	Pháp luật đại cương	<p>Học phần trang bị cho sinh viên một số kiến thức cơ bản về lý luận nhà nước và pháp luật; Các vấn đề về Nhà nước và pháp luật Việt Nam như: Tổ chức và hoạt động của bộ máy Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Về kết cấu, cách xây dựng và áp dụng quy phạm pháp luật ở Việt Nam; Về một số nội dung cơ bản của một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam.</p> <p>Học phần trang bị cho sinh viên thế giới quan, phương pháp luận khoa học để sinh viên học tập và tự học các học phần thuộc ngành, chuyên ngành trong chương trình đào tạo.</p>	2	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
14.	Tin học đại cương	<p>Học phần bao gồm các phần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những hiểu biết về công nghệ thông tin (CNTT) cơ bản: máy tính và mạng máy tính, các ứng dụng của CNTT và truyền thông, các vấn đề an toàn thông tin cơ bản khi làm việc với máy tính. - Cách sử dụng máy tính cơ bản: các hiểu biết cơ bản để bắt đầu làm việc với máy tính, làm việc với Hệ điều hành, quản lý thư mục và tệp, một số phần mềm tiện ích, sử dụng tiếng Việt, sử dụng máy in. - Sử dụng Internet cơ bản: giới thiệu mạng máy tính, mạng Internet, một số công cụ tìm kiếm, trình duyệt web, thư điện tử. - Soạn thảo văn bản bằng phần mềm Microsoft Word; trình bày báo cáo, giáo án trình chiếu trên máy chiếu bằng phần mềm Microsoft Powerpoint; nhập liệu và thao tác với bảng tính điện tử, sử dụng các phép toán và các hàm để xử lý số liệu và vẽ đồ thị bằng phần mềm Microsoft Excel. 	3	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

C.2. Các học phần chung dành cho khối ngành sư phạm:

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
-----	-------------	------------------	------------	----------------------	--------------------------------

1.	Tâm lý học đại cương	Cung cấp các kiến thức cơ bản về tâm lý học đại cương; hiện tượng tâm lý người; nguồn gốc và bản chất các hiện tượng tâm lý; các yếu tố tác động đến sự hình thành và biểu hiện của hiện tượng tâm lý người, tạo cơ sở cho việc tiếp thu các học phần khác về tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm, các học phần giáo dục học (Giáo dục học đại cương, Hoạt động dạy học và hoạt động giáo dục: Rèn luyện nghiệp vụ thường xuyên, Thực tập sư phạm); bước đầu hình thành kỹ năng nghiên cứu tâm lý người.	2	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
2.	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục	Cung cấp những kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học, về bản chất của nghiên cứu khoa học cũng như cấu trúc logic của một công trình khoa học; các thao tác nghiên cứu khoa học, xây dựng, chứng minh và trình bày các luận điểm khoa học; phương pháp trình bày một báo cáo khoa học; viết được một công trình khoa học và bước đầu biết vận dụng kỹ năng nghiên cứu khoa học vào việc học tập ở đại học.	2	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
3.	Thực tập sư phạm tốt nghiệp (10 tuần)	- Thực tập sư phạm tốt nghiệp bao gồm: + Tìm hiểu tình hình địa phương, thực tế giáo dục. + Thực tập giảng dạy. + Thực tập công tác giáo dục. + Làm bài tập nghiên cứu khoa học	7	Học kỳ VIII	

C.2. Các học phần chung dành cho khối ngành ngoài sư phạm:

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1.	Khởi nghiệp	Học phần cung cấp những kiến thức nhằm giúp người học biết cách chuẩn bị những điều kiện cần và đủ để tạo lập và điều hành thành công một doanh nghiệp mới. Môn học cũng đồng thời trang bị những kỹ năng để người học có thể xây dựng được một kế hoạch hành động cho ý tưởng kinh doanh, thực thi kế hoạch và điều chỉnh cho phù hợp với những thay đổi của môi trường kinh doanh. Ngoài ra môn học còn nhằm nâng cao nhận thức về trách nhiệm của một doanh nhân đối với sự phát triển nền kinh tế của đất nước, đối với khách hàng mà doanh nghiệp phục vụ và với cả cộng đồng dân cư thuộc địa bàn hoạt động của doanh nghiệp.	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

1. NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC, KHÓA 2020-2024

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1.	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Học phần trang bị những tri thức về các khái niệm văn hóa, văn minh, văn hiến, văn vật; cấu trúc văn hóa; tọa độ văn hóa Việt Nam; các thành tố của văn hóa Việt Nam: văn hóa nhận thức, văn hóa tổ chức cộng đồng, văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên, văn hóa ứng xử với môi trường xã hội.	2	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
2.	Kỹ năng tổ chức hoạt động trải nghiệm	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức, đánh giá hoạt động trải nghiệm ở trường tiểu học. Sinh viên được tích lũy kiến thức, rèn kỹ năng nghề, tăng cường kỹ năng sống; Phát huy năng lực, phẩm chất trong hoạt động thực tế của nghề nghiệp; Tăng cường khả năng tự làm chủ bản thân, chủ động, tích cực giải quyết các tình huống của nghề nghiệp và cuộc sống; Tạo tính năng động, có thể thích ứng với những biến đổi của đời sống; Khởi dậy khát khao sáng tạo, tìm được cách giải quyết tối ưu những vấn đề đặt ra đối với nghề nghiệp và cuộc sống.	2	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
3.	Kỹ năng giao tiếp	Nắm vững các khái niệm cơ bản về giao tiếp và kỹ năng giao tiếp, đồng thời có được một số hiểu biết về các kỹ năng giao tiếp cơ bản. Đây là một trong kỹ năng sống quan trọng của con người để làm tốt công tác giảng dạy và vận dụng vào cuộc sống.	2	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
4.	Cơ sở lý thuyết tập hợp và logic toán	Các kiến thức cơ bản về cơ sở lý thuyết tập hợp, cơ sở logic toán, suy luận và các phép chứng minh thông dụng. Biết vận dụng kiến thức vào dạy học ở trường Tiểu học.	2	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
5.	Nhập môn lý thuyết xác suất và thống kê	Bao gồm các khái niệm cơ bản về xác suất. Biến ngẫu nhiên và hàm phân phối. Kiến thức đại cương về thống kê toán học. Một số phương pháp thống kê trong nghiên cứu khoa học giáo dục.	2	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
6.	Môi trường và con người	Học phần bao gồm các kiến thức khái quát về khoa học môi trường, các chức năng chủ yếu của môi trường, vấn đề về ô nhiễm môi trường (hiệu ứng nhà kính, suy giảm tầng ôzôn...), hiện trạng về tài nguyên thiên nhiên, vấn đề dân số, lương thực – thực phẩm, vấn đề năng lượng và sự phát triển bền vững, mối quan hệ giữa con người và môi trường, chương trình hành động bảo vệ môi trường của Việt Nam. Vấn đề giáo dục môi trường trong trường tiểu học: phương pháp tiếp cận và các nội dung, hình thức giáo dục môi trường.	2	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
7.	Số học	Học phần gồm 4 chương sau: Chương 1: Lý thuyết chia hết trên vành Z - Trình bày lý thuyết chia hết trên Z , ứng dụng vào bậc dạy tiểu học. Chương 2: Số nguyên tố - Tính chất của số nguyên tố, dạng phân tích tiêu chuẩn của một hợp số. Chương 3: Một vài hàm số học – Trình bày các hàm số học như hàm phân nguyên, hàm có tính chất nhân, hàm Euler, định lý Euler và định lý Fermat. Chương 4: Phương trình đồng dư: cách giải phương trình đồng dư bậc nhất và bậc cao; giải phương trình vô định.	2	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
8.	Lý- Hóa đại cương	- Phần Vật lý: Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về vật lý : Cơ, nhiệt, âm thanh, ánh sáng để làm cơ sở giảng dạy môn Tự nhiên xã hội ở chương trình tiểu học và nghiên cứu các bộ môn khác được tốt hơn - Phần Hóa học: Gồm những kiến thức cơ bản nhất về hóa học theo các quan niệm hiện đại bao gồm các khái niệm và định luật cơ bản về hóa học, các tính chất đặc trưng của các loại hợp chất hóa học vô cơ và hữu cơ quan trọng nhất	2	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

9.	Cơ sở toán học của chương trình Toán Tiểu học	Gồm các kiến thức cơ bản nhất về yếu tố tập hợp, yếu tố logic, yếu tố đại số, yếu tố thống kê, yếu tố hình học để người học có đủ cơ sở hiểu sâu các tuyến kiến thức về môn toán đưa vào giảng dạy trong chương trình Tiểu học. Học phần này còn giúp người học hiểu rõ hơn về cơ sở lựa chọn các phương pháp giải toán thường gặp ở Tiểu học, cách vận dụng các phương pháp dạy học và hình thức tổ chức dạy học thích hợp cho các tiết dạy học toán trên lớp.	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
10.	Sinh lý học trẻ em lứa tuổi Tiểu học	Các giai đoạn trưởng thành và phát triển của cơ thể trẻ em. Cấu tạo, đặc điểm sinh lý lứa tuổi và vệ sinh, bảo vệ các hệ cơ quan; hệ Thần kinh và hoạt động thần kinh cấp cao; hoạt động của các Cơ quan phân tích; hệ Nội tiết và hệ Sinh dục; hệ Hô hấp; hệ Tuần hoàn; hệ Tiêu hoá và trao đổi chất của trẻ em lứa tuổi tiểu học.	2	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
11.	Tiếng Việt 1	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về ngữ âm (đặc điểm, các đơn vị của ngữ âm tiếng Việt); từ vựng – ngữ nghĩa (các lớp từ và ngữ nghĩa của từ ngữ tiếng Việt) nhằm trang bị người học kiến thức, kỹ năng giảng dạy và sử dụng tiếng Việt.	2	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
12.	Tiếng Việt 2	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về ngữ pháp Tiếng Việt: đặc trưng của từ loại, cụm từ (phân chia theo quan hệ ngữ pháp), cú pháp tiếng Việt; Ngữ pháp văn bản: đặc trưng và kết cấu của văn bản, liên kết trong văn bản, nhằm trang bị người học kiến thức, kỹ năng giảng dạy và sử dụng tiếng Việt.	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
13.	Cơ sở Tự nhiên – Xã hội	Nội dung của học phần bao gồm các kiến thức căn bản về sinh học trong sách giáo khoa bậc tiểu học, gồm con người và chăm sóc sức khỏe ban đầu, thực vật và động vật; Các kiến thức về xã hội (gia đình, trường học, quê hương, đất nước); Các kiến thức về địa lý đại cương (hệ Mặt trời, Trái Đất, sự chuyển động của Trái Đất và hệ quả, địa lý các châu). Các nội dung này làm cơ sở để dạy môn Tự nhiên và xã hội ở tiểu học.	3	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
14.	Nhạc lý cơ bản – Tập đọc nhạc	Học phần này nhằm giúp cho sinh viên hiểu biết về nhạc lý cơ bản: độ dài, độ cao của nốt nhạc một số ký hiệu thường gặp trong âm nhạc, phách nhịp, dấu hóa, hóa biểu, cung quãng, điệu thức gam giọng, dịch giọng hợp âm. Tập đọc nhạc giọng trưởng, giọng thứ từ không đến một dấu hóa.	2	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
15.	Vẽ theo mẫu và vẽ trang trí	Nội dung học phần nhằm giới thiệu một số kiến thức chung về vẽ theo mẫu, trang trí, trang trí cơ bản và màu sắc, luyện tập kỹ năng vẽ một số mẫu vật thông qua cấu trúc, hình thể, tỷ lệ và các tương quan đậm nhạt, màu sắc... của vật mẫu. Giới thiệu một số kiến thức cơ bản về trang trí và màu sắc, về trang trí, chép các họa tiết trang trí dân tộc và vận dụng vào các bài trang trí, vẽ các bài trang trí cơ bản: hình vuông, hình tròn, đường điềm.	2	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
16.	Phương tiện kỹ thuật dạy học và ứng dụng CNTT trong dạy học ở Tiểu học	Học phần bao gồm các phần: - Biết phân loại một số phương tiện kỹ thuật thường dùng trong dạy học và nắm được các nguyên tắc cơ bản khi sử dụng phương tiện kỹ thuật đó ứng dụng vào tiết giảng và chuẩn bị bài giảng. - Những thuận lợi và khó khăn khi sử dụng phương tiện kỹ thuật trong dạy học, tìm hiểu một số phần mềm ứng dụng trong dạy học tiểu học. - Tìm hiểu về xuất xứ và các lệnh cơ bản của Logo để vẽ một số hình đơn giản và tính toán bằng chương trình Logo. - Một số thao tác nâng cao với phần mềm Microsoft Powerpoint đặc biệt là biết ứng dụng Adobe Presenter trong PowerPoint	2	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
17.	Văn học	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và hệ thống về văn học nói chung bao gồm văn học dân gian, văn học viết và lý luận văn học. Từ đó, học phần giúp người học	2	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		có đủ điều kiện tiếp cận với các chương trình văn học chuyên ngành cũng như giảng dạy chương trình Văn ở cấp Tiểu học.			
18.	Lịch sử - Địa lý địa phương	Học phần bao gồm các kiến thức về lịch sử hình thành và phát triển của địa phương, những chiến công của nhân dân địa phương trong công cuộc chống ngoại xâm. Các kiến thức về một số đặc điểm địa lý địa phương: Địa lý tự nhiên, dân cư và kinh tế xã hội địa phương; Cách thức nghiên cứu, thực hành tìm hiểu và giảng dạy lịch sử - địa lý địa phương lồng ghép với các môn học khác.	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
19.	Câu Tiếng Việt và việc luyện câu cho học sinh Tiểu học	Học phần bao gồm các nội dung sau: một số kiến thức nâng cao về câu tiếng Việt trên các bình diện cú pháp – ngữ nghĩa - ngữ dụng, vận dụng vào việc luyện câu cho học sinh tiểu học theo hướng giao tiếp; rèn luyện cho người học một số kỹ năng nhận diện câu tiếng Việt về các mặt cú pháp – ngữ nghĩa – ngữ dụng và kỹ năng vận dụng kiến thức về câu, lựa chọn phương pháp dạy học thích hợp để luyện câu cho học sinh tiểu học	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
20.	Vẽ tranh, Nặn - Tạo dáng	Nội dung học phần nhằm cung cấp những kiến thức chung về vẽ tranh, nặn và tạo dáng: khái niệm, ngôn ngữ của hội họa và điêu khắc, vai trò của vẽ tranh, nặn và tạo dáng; chất liệu, thể loại trong hội họa và điêu khắc, một số hình thức bố cục tranh, phương pháp vẽ tranh, cách nặn và tạo dáng, thực hành vẽ tranh theo chủ đề, thực hành tập nặn và tạo dáng hoa quả, động vật, dáng người bằng chất liệu đất sét, đất nặn.	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
21.	Đánh giá kết quả giáo dục ở Tiểu học	Giới thiệu một số kiến thức cơ bản về đánh giá kết quả học tập ở tiểu học bao gồm các kiến thức và kỹ năng cơ bản về đánh giá kết quả học tập ở tiểu học: khái niệm và chức năng của đánh giá kết quả học tập ở tiểu học; yêu cầu đánh giá, phân loại kiểm tra và đánh giá kết quả học tập ở tiểu học; nội dung và kỹ thuật đánh giá kết quả học tập ở tiểu học.	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
22.	Giáo dục hòa nhập	Cung cấp cho người học một số kiến thức về đại cương giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật: Khái niệm trẻ khuyết tật và giáo dục hòa nhập; qui trình giáo dục hòa nhập; dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật; các lực lượng tham gia giáo dục hòa nhập, qui trình giáo dục hòa nhập; một số kỹ năng dạy học đặc thù đặc thù có thể áp dụng trong các tiết dạy các môn học khác nhau bậc tiểu học trong lớp hòa nhập	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
23.	Thực hành các phương pháp giải bài tập Tiếng Việt ở Tiểu học	Bao gồm những kiến thức và phương pháp giải bài tập Tiếng Việt ở các phân môn Tiếng Việt ở Tiểu học (Tập đọc (đọc – hiểu), Luyện từ và câu; Tập Viết; Chính tả, Tập làm văn); Giúp sinh viên có kỹ năng hướng dẫn HS tiểu học thực hiện tốt các bài tập Tiếng Việt ở Tiểu học.	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
24.	Đạo đức và Phương pháp dạy học Đạo đức ở Tiểu học	Môn Đạo đức và phương pháp dạy học đạo đức ở Tiểu học góp phần nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của quá trình giáo dục đạo đức và dạy học môn Đạo đức ở Tiểu học. Học phần sẽ bổ sung các kiến thức mới về mục tiêu giáo dục đạo đức, hệ thống giá trị cần thiết hình thành con người Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
25.	Phương pháp dạy học tiếng Việt ở Tiểu học I	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về đối tượng, nhiệm vụ của Phương pháp dạy học tiếng Việt ở Tiểu học, các cơ sở khoa học, những đặc điểm của học sinh tiểu học trong quá trình chiếm lĩnh tiếng Việt, mục tiêu, nội dung, nguyên tắc, phương pháp dạy học tiếng Việt ở trường tiểu học; giúp sinh viên có kỹ năng phân tích các cơ sở khoa học của Phương pháp dạy học tiếng Việt, chương trình sách giáo khoa, lựa chọn và sử dụng các phương pháp dạy học tạo cơ sở để tổ chức dạy học tiếng Việt một cách khoa học và có hiệu quả Cung cấp cho sinh viên kiến thức về vị trí, nhiệm vụ, cơ sở khoa học và nguyên tắc dạy học Học vần, Tập viết, Chính tả; giúp sinh viên nắm được chương trình, nội dung, cách thức tổ chức dạy học các phân môn này; trang bị cho sinh viên kỹ năng tổ chức quá trình dạy học	2	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		Học vắn, Tập viết, Chính tả một cách khoa học và có hiệu quả.			
26.	Phương pháp dạy học tiếng Việt ở Tiểu học 2	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về vị trí, nhiệm vụ, cơ sở khoa học và nguyên tắc dạy học Tập đọc, Kể chuyện, Luyện từ và câu, Tập làm văn; giúp sinh viên nắm được chương trình, nội dung, cách thức tổ chức dạy học các phân môn này; trang bị cho sinh viên kỹ năng tổ chức quá trình dạy học một cách khoa học và có hiệu quả.	3	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
27.	Phương pháp dạy học Toán ở Tiểu học	Gồm các vấn đề chung về phương pháp dạy học Toán ở tiểu học, bao gồm: những đặc điểm tâm lý của trẻ em tiểu học khi học toán; các phương pháp và hình thức dạy học toán ở tiểu học; phương pháp kiểm tra đánh giá; sử dụng thiết bị dạy học toán ở tiểu học. Các vấn đề về phương pháp dạy học các nội dung Toán học cụ thể ở tiểu học như: dạy học số và các phép tính, đại lượng và đo đại lượng, dạy học các yếu tố hình học, các yếu tố thống kê, dạy học giải toán có lời văn ...	3	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
28.	Thực hành các phương pháp giải Toán ở Tiểu học	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên các phương pháp giải các bài toán có trong chương trình ở Tiểu học cơ bản nhất, đồng thời trên cơ sở đó mở rộng ra các dạng toán khác có kiến thức liên quan. Vận dụng thực hành giải các bài toán tiểu học có liên quan.	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
29.	Phương pháp dạy học Tự nhiên - Xã hội ở Tiểu học 1	- Học phần bao gồm các kiến thức về: Vị trí, mục tiêu, cấu trúc và nội dung chương trình, đặc điểm sách giáo khoa các môn học về Tự nhiên- xã hội ở tiểu học; Phương pháp dạy học các môn học về Tự nhiên- xã hội ở tiểu học; Hình thức dạy học các môn học về Tự nhiên- xã hội ở tiểu học; Phương tiện dạy học các môn học về Tự nhiên- xã hội ở tiểu học; Kiểm tra, đánh giá trong dạy học các môn học về Tự nhiên- xã hội ở tiểu học; Hướng dẫn dạy học các chủ đề	2	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
30.	Phương pháp dạy học Toán học 1	Học phần trang bị các kiến thức và kỹ năng cơ bản về: Tổng quan về bộ môn Phương pháp dạy học Toán ở Tiểu học, một số phương pháp và hình thức tổ chức dạy học môn toán ở Tiểu học, một số hình thức và phương pháp đánh giá trong dạy học môn toán ở Tiểu học, sử dụng trang thiết bị trong dạy học toán ở Tiểu học.	2	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
31.	Phương pháp dạy học Toán học 2	Học phần bao gồm các nội dung: Lập kế hoạch dạy học môn Toán ở Tiểu học, các vấn đề về phương pháp dạy học các nội dung Toán học cụ thể ở Tiểu học như dạy học số và phép tính, dạy học các yếu tố hình học, dạy học đại lượng và đo lường, dạy học yếu tố đại số và thống kê, dạy học giải toán có lời văn ở Tiểu học.	3	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
32.	Dạy hội thoại cho học sinh tiểu học	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về hội thoại: khái niệm, cấu trúc hội thoại và các quy tắc hội thoại; Nội dung và phương pháp dạy hội thoại trong chương trình sách giáo khoa Tiếng Việt ở Tiểu học; xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy hội thoại trong các phân môn Tiếng Việt ở Tiểu học	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
33.	Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; Thực hành công tác Đội và Sao nhi đồng	Giới thiệu mục đích, tính chất, vị trí, vai trò, nhiệm vụ của Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh; một số nội dung, nguyên tắc, hình thức và phương pháp công tác Đội TNTP HCM và Sao nhi đồng ở trường tiểu học. Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp (chào cờ, sinh hoạt lớp chủ nhiệm, hoạt động ngoại khóa,...)	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
34.	Phương pháp rèn kỹ năng sử dụng Tiếng Việt cho học sinh Tiểu học	Nội dung học phần bao gồm những kiến thức cơ bản và các kỹ năng về sử dụng tiếng Việt: nghe, nói, đọc, viết. Thông qua hệ thống bài tập, tổ chức cho sinh viên thực hành rèn kỹ năng sử dụng tiếng Việt, và thực hành tổ chức các hoạt động rèn kỹ năng sử dụng tiếng Việt cho học sinh tiểu học	2	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
35.	Tham quan thực tế (1 tuần)	Tổ chức cho sinh viên tham quan thực tế ngoại tỉnh với các nội dung: tìm hiểu một số di tích lịch sử, các công trình kiến trúc, điêu khắc, những danh lam, thắng cảnh, những nét văn hóa ở	1	Học kỳ V	Báo cáo thu hoạch

		một số vùng miền... nhằm giúp sinh viên có được những hiểu biết thực tiễn để bổ sung, hỗ trợ và làm giàu vốn kiến thức, vốn sống ... phục vụ cho việc dạy học các phân môn Tự nhiên – Xã hội, Mỹ thuật, Âm nhạc ở trường Tiểu học. Đồng thời rèn luyện một số kỹ năng cần thiết cho sinh viên: kỹ năng hòa nhập cộng đồng, kỹ năng hoạt động nhóm, kỹ năng thu thập và lưu trữ thông tin, kỹ năng viết báo cáo thu hoạch.			
36.	Kỹ thuật hát – Đàn phím điện tử	Phần I : Kỹ thuật hát: khái niệm về ca hát, giới thiệu bộ máy phát âm, hơi thở, tư thế ca hát. Một số kỹ thuật ca hát, kỹ thuật phát âm nhà chữ. Động tác đánh nhịp các loại nhịp cơ bản, tìm hiểu dàn dựng các hình thức hát. Thực hành luyện hát một số bài hát trong chương trình Tiểu học. Phần II : Đàn phím điện tử: Phương pháp kỹ thuật học đàn phím điện tử ở giọng Đô trưởng, La thứ.	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
37.	Dạy học tích hợp ở tiểu học	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về dạy học tích hợp ở tiểu học, trong đó bao gồm: những khái niệm có liên quan tới dạy học tích hợp, xu thế dạy học tích hợp trên thế giới, các dạng tích hợp ở tiểu học, cách thiết kế bài học tích hợp, cách thức tổ chức dạy học tích hợp.	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
38.	Dạy học Stem	Học phần bao gồm các kiến thức về: quan điểm giáo dục Stem, phương pháp, hình thức dạy học Stem ở tiểu học, qui trình triển khai tổ chức các chủ đề dạy học Stem ở tiểu học. Thực hiện kết nối hoạt động giáo dục STEM với các hoạt động dạy học, giáo dục ở trường tiểu học.	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
39.	Phát triển chương trình giáo dục Tiểu học	Nội dung học phần bao gồm các khái niệm cơ bản về chương trình, các dạng chương trình, nguyên tắc, yêu cầu khi xây dựng chương trình môn học ở tiểu học, phân tích các chương trình môn học, thiết kế các nhiệm vụ học tập dựa trên các tiêu chí của chương trình, thiết kế nội dung học tập theo các chủ đề cụ thể, phân tích sách giáo khoa, đánh giá một chương trình dạy học ở tiểu học	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
40.	Tổ chức hoạt động trải nghiệm ở trường Tiểu học	Nội dung học phần bao gồm: Các khái niệm cơ bản: Hoạt động, hoạt động trải nghiệm, hoạt động trải nghiệm sáng tạo; Vị trí, mục tiêu và đặc điểm của hoạt động trải nghiệm; Nội dung hoạt động trải nghiệm ở tiểu học liên quan đến các lĩnh vực: hoạt động hướng vào bản thân, hoạt động hướng đến xã hội, hoạt động hướng đến tự nhiên, hoạt động hướng nghiệp; Phương pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm; Cách thức đánh giá hoạt động trải nghiệm. Thực hành thiết kế và tổ chức các hoạt động trải nghiệm phù hợp với học sinh tiểu học từ lớp 1 đến lớp 5.	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
41.	Công nghệ và Phương pháp dạy học Công nghệ ở Tiểu học	Học phần bao gồm các kiến thức về: Giới thiệu và thực hành một số kiến thức về công nghệ, kỹ thuật tạo hình bằng giấy, bìa, lắp ghép kỹ thuật (cơ khí - điện), chăn nuôi và trồng trọt ở tiểu học; Vị trí, mục tiêu, cấu trúc và nội dung chương trình môn Công nghệ ở tiểu học; Phương pháp, hình thức dạy học Công nghệ ở tiểu học; Hướng dẫn dạy học các nội dung trong chương trình Công nghệ ở Tiểu học	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
42.	Phương pháp dạy học Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số	Nội dung học phần bao gồm: Một số phương pháp chung dạy học sinh dân tộc học tiếng Việt; Phương pháp dạy học sinh dân tộc thiểu số phát âm đúng; Phương pháp dạy học sinh dân tộc thiểu số nghe nói được tiếng Việt; Phương pháp dạy học sinh dân tộc thiểu số đọc viết được tiếng Việt	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
43.	Phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học cho học sinh tiểu học	Học phần gồm 3 chương. Chương 1 giới thiệu tổng quan về năng lực giải quyết vấn đề của học sinh tiểu học. Chương 2 cung cấp cho sinh viên các phương pháp để phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học cho học sinh tiểu học. Chương 3 trình bày các ứng dụng để sinh	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		viên thực hành phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học cho học sinh Tiểu học			
44.	Tâm lý học lứa tuổi và Tâm lý học sư phạm Tiểu học	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm tiểu học; Đối tượng và nhiệm vụ của tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm; Lý luận về sự phát triển tâm lý trẻ em; Đặc điểm tâm lý học sinh tiểu học; Các hoạt động cơ bản của học sinh tiểu học, bản chất tâm lý học của hoạt động dạy học và giáo dục học sinh; Tâm lý học nhân cách của người giáo viên tiểu học.	3	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
45.	Giáo dục học đại cương	Cung cấp các kiến thức cơ bản về giáo dục học: đối tượng nghiên cứu, tính chất, chức năng, mục đích của giáo dục; vai trò của giáo dục đối với sự phát triển nhân cách; Vấn đề phổ cập giáo dục và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học; Vai trò, nhiệm vụ, đặc điểm lao động của giáo viên và vấn đề rèn luyện phẩm chất, năng lực của người giáo viên tiểu học.	2	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
46.	Lý luận GD tiểu học và lý luận dạy học Tiểu học	Cung cấp các kiến thức cơ bản về lý luận giáo dục và dạy học tiểu học: đặc điểm của quá trình giáo dục tiểu học, các nguyên tắc giáo dục tiểu học, nội dung, phương pháp giáo dục tiểu học, công tác chủ nhiệm lớp của người giáo viên tiểu học; bản chất, động lực, logic của quá trình dạy học, các nguyên tắc dạy học, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học tiểu học.	3	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
47.	Rèn luyện NVSP thường xuyên 1	1. Học tập rèn luyện những kỹ năng chung - SV chẩn đoán phẩm chất, năng lực của bản thân so với yêu cầu nghề nghiệp; xây dựng kế hoạch, biện pháp tự hoàn thiện những phẩm chất năng lực của bản thân. - Rèn luyện phong cách văn hóa- sư phạm trong giao tiếp; vận dụng kiến thức tâm lý học và giáo dục học để giải quyết một số tình huống xảy ra trong thực tiễn giáo dục. - Tìm hiểu vị trí, mục tiêu đào tạo, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của trường tiểu học, xây dựng phương pháp học tập nghiên cứu ở trường đại học. 2. Học tập những kỹ năng chuyên ngành đào tạo - Luyện chữa lỗi phát âm - Tập viết chữ, trình bày bảng - Tập viết một số văn bản hành chính - Thực hành một số kỹ năng dạy học cơ bản (kỹ năng nói, kỹ năng đọc diễn cảm,..)	1	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
48.	Rèn luyện NVSP thường xuyên 2	1. Học tập, rèn luyện một số kỹ năng chung - Tập luyện một số kỹ năng hoạt động dạy học, giáo dục - Nghiên cứu các giáo trình hướng dẫn về việc thực hiện công tác thực tập sư phạm. 2. Học tập rèn luyện những kỹ năng riêng - Thiết kế các loại kế hoạch năm, tháng, tuần cụ thể ở Tiểu học - Thiết kế kế hoạch dạy học, giáo dục	1	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
49.	Rèn luyện NVSP thường xuyên 3	Thực hành rèn luyện kỹ năng dạy học các môn ở Tiểu học 1 1. Thực hành tại trường Đại học Phú Yên - Rèn luyện kỹ năng thiết kế bài dạy, tiếp cận phương pháp dạy học tích cực cần áp dụng trong dạy học ở Tiểu học. - Rèn kỹ năng phân tích chương trình sách giáo khoa. - Tổ chức seminar về đồ dùng dạy học ở Tiểu học. ứng dụng CNTT trong dạy học. 2. Dự giờ ở trường tiểu học khối 1,2,3 các môn: Toán, Tiếng Việt, Khoa học, Kỹ thuật, Mĩ thuật. Thực hành quan sát các hoạt động của GV, HS trong giờ học. Rút kinh nghiệm giờ dạy.	1	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
50.	Rèn luyện NVSP thường	Thực hành Rèn luyện kỹ năng dạy học các môn học ở Tiểu học 2	1	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và

	xuyên 4	1. Rèn kĩ năng phân tích chương trình, sách giáo khoa. Rèn kĩ năng thiết kế bài dạy, thực hành quan sát các hoạt động của GV, HS trong giờ học 2. Tổng kết rút kinh nghiệm.			thi hết học phần
51.	Quản lý nhà trường	Học phần cung cấp cho sinh viên ngành GDTH hệ thống tri thức về quản lý nhà trường tiểu học: Tổng quan về quản lý và lãnh đạo nhà trường tiểu học; Mô hình lý thuyết về quản lý dựa vào nhà trường tiểu học; Phát triển chương trình nhà trường tiểu học theo tiếp cận năng lực; Phát triển năng lực tự chủ chuyên môn trong quản lý đội ngũ giáo viên tiểu học; Tiếp cận lãnh đạo dạy học trong quản lý nhà trường tiểu học của hiệu trưởng; Đổi mới đánh giá trong lớp học theo quan điểm vì sự tiến bộ của người học; Quản lý chất lượng giáo dục tiểu học; Quản lý nguồn nhân lực trong nhà trường tiểu học; Quản lý tài chính trường tiểu học theo định hướng tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội; Văn hoá nhà trường tiểu học trong thế kỷ XXI và vai trò của người hiệu trưởng nhà trường tiểu học; Tinh huồng và cách xử lý một số tình huống quản lý nhà trường tiểu học.	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
52.	Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học theo định hướng phát triển năng lực	- Một số vấn đề về dạy học môn Toán theo tiếp cận năng lực: Dạy học theo tiếp cận và phát triển năng lực; Đặc điểm và yêu cầu dạy học môn Toán theo cách tiếp cận và phát triển năng lực. - Phương pháp dạy học môn Toán theo cách tiếp cận phát triển năng lực: Một số vấn đề về phương pháp, phương tiện, thiết bị dạy học môn Toán theo cách tiếp cận, phát triển năng lực; Hướng dẫn dạy học các dạng bài theo tiếp cận phát triển năng lực đối với chương trình môn toán ở Tiểu học. - Kiểm tra, đánh giá trong dạy học môn Toán theo tiếp cận phát triển năng lực.	2	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
53.	Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học theo định hướng phát triển năng lực	Học phần trình bày những vấn đề chung về chương trình giáo dục phổ thông mới; một số vấn đề về đổi mới dạy học môn Tiếng Việt ở tiểu học. Nội dung, cấu trúc chương trình môn Tiếng Việt trong chương trình đổi mới sách giáo khoa ở tiểu học; cập nhật những đổi mới về nội dung, phương pháp dạy học Tiếng Việt theo hướng phát triển năng lực người học. Hướng dẫn tổ chức các hoạt động dạy học Tiếng Việt theo chương trình sách giáo khoa mới.	3	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
54.	Phương pháp dạy học Tự nhiên – Xã hội ở tiểu học theo định hướng phát triển năng lực	Nội dung học phần bao gồm: những vấn đề lí luận chung về năng lực, dạy học phát triển năng lực; phương pháp tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực; kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực trong dạy học các môn học về tự nhiên và xã hội ở tiểu học. Vận dụng những cơ sở lí luận để thiết kế bài học phát triển năng lực học sinh trong các môn học về tự nhiên và xã hội ở tiểu học.	2	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

2. NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON, KHÓA 2020-2024

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1.	Cơ sở lý thuyết tập hợp và logic toán	Nội dung môn học bao gồm: Các kiến thức về tập hợp, logic, số tự nhiên, các hình học và thống kê toán. Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về toán học để hình thành biểu tượng Toán cho trẻ	2	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
2.	Sự phát triển thể chất trẻ em	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về cấu tạo và chức năng hoạt động của các cơ quan và hệ cơ quan trong cơ thể trẻ. Trên cơ sở đó có những biện pháp chăm sóc	2	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		và giáo dục trẻ một cách phù hợp			
3.	Tiếng Việt	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức đại cương về Tiếng Việt: ngữ âm tiếng Việt; Từ vựng tiếng Việt; Ngữ pháp tiếng Việt. Trang bị cho sinh viên công cụ hỗ trợ thực hiện nội dung phát triển ngôn ngữ cho trẻ ở trường mầm non	2	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
4.	Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non	Học phần cung cấp cho sinh viên tri thức về các nguyên tắc xây dựng chương trình chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non theo hướng tiếp cận tích hợp; hình thành ở người học những kỹ năng xây dựng, thiết kế kế hoạch giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục và tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo chương trình chăm sóc, GDMN	2	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
5.	Văn học trẻ em	Học phần giúp người học tiếp cận các tác giả lớn, có những đóng góp nhất định cho văn học trẻ em trong và ngoài nước thông qua việc tìm hiểu tiểu sử tác giả, nội dung các tác phẩm, các tập thơ, tập truyện tiêu biểu. Bên cạnh đó, học phần cũng giúp người học rèn những kỹ năng phân tích, cảm nhận về một vấn đề, một nhân vật văn học hay một tác phẩm văn học dành cho lứa tuổi mầm non	2	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
6.	Tâm lý học đại cương	Nội dung học phần bao gồm: Tâm lý học là một khoa học; Cơ sở tự nhiên và cơ sở xã hội của tâm lý người; Sự hình thành và phát triển tâm lý, ý thức; Hoạt động nhận thức; Tình cảm và ý chí; Trí nhớ; Nhân cách và sự hình thành, phát triển nhân cách	2	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
7.	Tâm lý học trẻ em	Nội dung học phần bao gồm: Nhập môn tâm lý học trẻ em, Lịch sử phát triển tâm lý học trẻ em, Quy luật phát triển tâm lý của trẻ em, Đặc điểm phát triển tâm lý của trẻ em trong năm đầu (từ 2 đến 15 tháng tuổi), Đặc điểm phát triển tâm lý của trẻ ấu nhi (từ 15 đến 36 tháng tuổi), Các dạng hoạt động của trẻ mẫu giáo (từ 3 đến 6 tuổi), Đặc điểm phát triển tâm lý của trẻ mẫu giáo bé (từ 3 đến 4 tuổi), Đặc điểm phát triển tâm lý của trẻ mẫu giáo nhỡ (từ 4 đến 5 tuổi), Đặc điểm phát triển tâm lý của trẻ mẫu giáo lớn (từ 5 đến 6 tuổi).	2	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
8.	Mỹ thuật	Học phần trang bị cho người học kiến thức và kỹ năng cơ bản về Nghệ thuật tạo hình: Những vấn đề chung về Mỹ thuật; Luật xa gần; Vẽ theo mẫu; Trang trí và màu sắc; Tỷ lệ về cơ thể người; Vẽ tranh đề tài; Phóng tranh và vẽ minh họa; Nặn tạo dáng sản phẩm mỹ thuật	2	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
9.	Môi trường và con người	Học phần bao gồm các kiến thức khái quát về môi trường, các chức năng chủ yếu của môi trường, vấn đề về ô nhiễm môi trường (hiệu ứng nhà kính, suy giảm tầng ôzôn...), vấn đề về tài nguyên thiên nhiên, vấn đề dân số, lương thực – thực phẩm, vấn đề năng lượng và sự phát triển bền vững, mối quan hệ giữa con người và môi trường. Vấn đề giáo dục môi trường trong trường mầm non: phương pháp tiếp cận và các nội dung, hình thức tổ chức giáo dục môi trường cho trẻ mầm non	2	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
10.	Giáo dục học đại cương	Nội dung học phần bao gồm: Đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp của GDMN; Giáo dục và sự phát triển nhân cách; Một số tư tưởng giáo dục trong lịch sử giáo dục thế giới; Mục đích, mục tiêu GDMN, Hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam.	2	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
11.	Kỹ năng tổ chức hoạt động trải nghiệm	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức, đánh giá hoạt động trải nghiệm ở trường mầm non. Sinh viên được tích lũy kiến thức, rèn kỹ năng nghề, tăng cường kỹ năng sống; Phát huy năng lực, phẩm chất trong hoạt động thực tế của nghề nghiệp; Tăng cường khả năng tự làm chủ bản thân, chủ động, tích cực giải quyết các tình huống của nghề nghiệp và cuộc sống; Tạo tính năng	2	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		động, có thể thích ứng với những biến đổi của đời sống; Khơi dậy khát khao sáng tạo, tìm được cách giải quyết tối ưu những vấn đề đặt ra đối với nghề nghiệp và cuộc sống.			
12.	Rèn luyện NVSP thường xuyên 1	Học tập, rèn luyện những kỹ năng chung; rèn phong cách văn hóa sư phạm trong giao tiếp, tìm hiểu vị trí, mục tiêu đào tạo, cơ cấu tổ chức của trường mầm non. Học tập, rèn luyện những kỹ năng riêng thuộc chuyên ngành đào tạo: kỹ năng viết, kỹ năng nói...	1	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
13.	Đánh giá trong giáo dục mầm non	Một số vấn đề chung về đánh giá trong GDMN: khái niệm, ý nghĩa, nguyên tắc, nội dung, hình thức, phương pháp và các kỹ thuật đánh giá (đánh giá các hoạt động trong nghề nghiệp của GVMN và sự phát triển của trẻ dưới tác động của chương trình GDMN)	2	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
14.	Cơ sở văn hoá Việt Nam	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về văn hoá học và văn hóa Việt Nam, về tiến trình văn hoá Việt Nam, các thành tố văn hoá Việt Nam, như văn hoá nhận thức, văn hoá tổ chức đời sống, văn hoá ứng xử với môi trường tự nhiên và xã hội.... Học phần cũng trang bị những kỹ năng, phương pháp tiếp cận tìm hiểu và nghiên cứu những vấn đề của văn hoá Việt Nam.	2	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
15.	Mỹ học và giáo dục thẩm mỹ	Học phần nhằm trang bị cho người học những kiến thức cơ bản và hệ thống về mỹ học nói chung và mỹ học Mác - Lênin nói riêng. Giúp người học hiểu một cách sâu sắc về các phạm trù của khách thể thẩm mỹ đặc biệt là phạm trù cái đẹp; góp phần hình thành năng lực và giáo dục thẩm mỹ cá nhân.	2	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
16.	Đạo đức học	Học phần cung cấp cho sinh viên hệ thống những tri thức cơ bản của đạo đức học như: nguồn gốc, tính chất, vai trò, nhiệm vụ của đạo đức, về phạm trù đạo đức, những nguyên tắc và những chuẩn mực đạo đức cần phải rèn luyện và giáo dục	2	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
17.	Múa và biên soạn động tác múa	Một số kỹ thuật cơ bản về nghệ thuật múa, nhập môn các động tác tay không, giới thiệu một số chất liệu múa cơ bản: Các động tác múa mô, Dân tộc H.Mông, Dân tộc Thái, Dân tộc Tây Nguyên, Dân tộc Tày; một số kỹ năng múa, các động tác trong chất liệu múa dân gian Việt Nam; các tổ hợp múa dân gian Việt Nam; một số vũ điệu quốc tế. Biên soạn và biên đạo các tiết mục múa độc lập, múa minh họa cho ca khúc ở trường Mầm non.	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
18.	Âm nhạc	Học phần này nhằm giúp cho sinh viên hiểu biết về nhạc lý cơ bản : độ dài, độ cao của nốt nhạc một số ký hiệu thường gặp trong âm nhạc, phách nhịp, dấu hóa, hóa biểu, cung quãng, điệu thức gam giọng, dịch giọng, hợp âm, các ký hiệu. Kỹ thuật ca hát cơ bản: Giới thiệu bộ máy phát âm, hơi thở, tư thế ca hát, các xoang cộng minh và tổ chức âm thanh, Các kỹ năng hát, một số kỹ thuật hát, luyện tập các kỹ thuật hát và thể hiện bài hát	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
19.	Giáo dục học mầm non	Nội dung học phần bao gồm: Những vấn đề chung về chăm sóc và giáo dục trẻ em dưới 3 tuổi, Nguyên tắc chỉ đạo công tác chăm sóc và giáo dục trẻ ở trường mầm non, Chăm sóc và giáo dục trẻ trong năm đầu, Chăm sóc và giáo dục trẻ trong năm thứ hai, Chăm sóc và giáo dục trẻ trong năm thứ ba. Giáo dục cho trẻ mẫu giáo, Hoạt động dạy học ở trường mẫu giáo. Hoạt động vui chơi của trẻ ở trường mẫu giáo, Tổ chức ngày hội, ngày lễ ở trường mẫu giáo, Chuẩn bị cho trẻ mẫu giáo vào lớp một tiểu học	3	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
20.	Phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về một số bệnh và các	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và

	trẻ	cách cấp cứu tai nạn thường gặp ở trẻ em. Trên cơ sở đó có những biện pháp chăm sóc và giáo dục trẻ một cách phù hợp			thi hết học phần
21.	Rèn luyện NVSP thường xuyên 2	Học tập, rèn luyện những kỹ năng chung: tìm hiểu tâm lý trẻ mầm non; Nghiên cứu giáo trình hướng dẫn về việc thực hiện công tác thực tập sư phạm. Học tập, rèn luyện những kỹ năng riêng thuộc chuyên ngành đào tạo: Thiết kế các loại kế hoạch.	1	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
22.	Giao tiếp với trẻ	Học phần này cung cấp cho người học những vấn đề chung về giao tiếp: khái niệm, các loại giao tiếp, các thành tố và nguyên tắc giao tiếp. Giao tiếp và quá trình xã hội hóa của trẻ từ 0 đến 6 tuổi. Phát triển giao tiếp cho trẻ dưới 3 tuổi, từ 3 đến 6 tuổi	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
23.	Làm đồ chơi cho trẻ	Những vấn đề chung về đồ chơi: cơ sở lý luận về đồ chơi, quy trình và kỹ thuật làm đồ chơi bằng các nguyên vật liệu khác nhau. Hướng dẫn thực hành làm đồ chơi: đồ chơi xây dựng, đồ chơi học tập, đồ chơi có chủ đề, đồ chơi sân khấu và âm nhạc, đồ chơi trang trí và hài hước; một số mẫu đồ chơi khác bằng vật dụng thiên nhiên, phế liệu	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
24.	Tổ chức hoạt động hình thành biểu tượng toán cho trẻ	Những vấn đề chung của quá trình hình thành biểu tượng toán sơ đẳng cho trẻ mầm non; đặc điểm hình thành biểu tượng toán ban đầu cho trẻ mầm non; phương pháp, hình thức, phương tiện hình thành biểu tượng toán sơ đẳng cho trẻ mầm non	3	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
25.	Trải nghiệm thực tế	Tổ chức cho sinh viên tham quan thực tế ngoại tỉnh với các nội dung: tìm hiểu một số di tích lịch sử, các công trình kiến trúc, điêu khắc, những danh lam, thắng cảnh, những nét văn hóa ở một số vùng miền... nhằm giúp sinh viên có được những hiểu biết thực tiễn để bổ sung, hỗ trợ và làm giàu vốn kiến thức, vốn sống ... phục vụ cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục ở trường mầm non (lĩnh vực thẩm mỹ: Mỹ thuật, Âm nhạc; lĩnh vực nhận thức: môi trường xung quanh, văn hóa địa phương; Lĩnh vực ngôn ngữ: Phát triển ngôn ngữ, Phương pháp cho trẻ làm quen tác phẩm văn học ở trường Mầm non). Đồng thời rèn luyện một số kỹ năng cần thiết cho sinh viên: kỹ năng hòa nhập cộng đồng, kỹ năng hoạt động nhóm, kỹ năng thu thập và lưu trữ thông tin, kỹ năng viết báo cáo thu hoạch.	1	Học kỳ V	Viết bài thu hoạch
26.	Rèn luyện NVSP thường xuyên 3	Thực hành chăm sóc và giáo dục trẻ khối nhà trẻ: - Rèn kỹ năng chăm sóc và giáo dục trẻ (đón trẻ, trả trẻ, chăm sóc, vệ sinh cho trẻ, dinh dưỡng cho trẻ), dự giờ quan sát thực tế dạy học tại trường Mầm non. - Tập giảng, rút kinh nghiệm.	1	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
27.	Phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp phát triển lời nói trẻ em với tư cách là một lĩnh vực khoa học; cung cấp các kiến thức về nhiệm vụ, nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục chuẩn mực ngữ âm phát triển vốn từ; dạy trẻ các mẫu câu tiếng Việt; phát triển lời nói mạch lạc và lời nói nghệ thuật qua thơ; truyện dành cho trẻ em; chuẩn bị cho trẻ học tiếng Việt ở lớp 1 và giáo dục trẻ văn hoá giao tiếp ngôn ngữ	3	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
28.	Văn học dân gian	Học phần giới thiệu khái quát những kiến thức cơ bản về văn học dân gian, đặc biệt đi sâu tìm hiểu các thể loại vốn cần thiết và gắn liền với đời sống tinh thần của trẻ em như: thần thoại, truyền thuyết, truyện cổ tích, truyện ngụ ngôn, truyện cười, ca dao – dân ca, câu đố... Qua đó, giúp người học hiểu, cảm nhận, phân tích và diễn giải được một số tác phẩm văn học dân gian tiêu biểu cho từng thể loại. Học phần này cũng có vai trò mở đầu giúp người học tiếp cận với các học phần văn học khác	2	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

29.	Giáo dục gia đình	Cung cấp các kiến thức cơ bản về lý luận giáo dục gia đình: chức năng, các mối quan hệ chủ yếu trong gia đình; các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả giáo dục gia đình. Nhiệm vụ, nội dung, phương pháp giáo dục gia đình. Mối quan hệ giữa gia đình với nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục trẻ em. Ảnh hưởng của sự phát triển kinh tế xã hội đối với GDMN trong chăm sóc và giáo dục trẻ	2	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
30.	Giáo dục giới tính cho trẻ	Học phần cung cấp cho sinh viên những vấn đề cơ bản về giáo dục giới tính cho trẻ em: Mục tiêu, nội dung, phương pháp, biện pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục giới tính phù hợp với trẻ ngay từ độ tuổi mẫu giáo, giúp trẻ sớm tiếp thu những kiến thức về giới, từ đó có những hành vi, thái độ phù hợp, góp phần hình thành và phát triển nhân cách toàn diện, giúp trẻ biết nuôi dưỡng những phẩm chất tốt đẹp, ý thức trách nhiệm đối với bản thân và với người xung quanh	2	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
31.	Nghề giáo viên mầm non	Cung cấp các kiến thức cơ bản về: Nghề, nghề giáo viên và nghề GVMN; nhiệm vụ của GVMN; Đặc điểm hoạt động sư phạm của GVMN; Các kỹ năng nghề nghiệp và giao tiếp của GVMN; Con đường hình thành nghề GVMN; Chuẩn chức danh nghề nghiệp GVMN.	2	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
32.	Tổ chức hoạt động vui chơi	<p>- Khái niệm hoạt động vui chơi; các loại trò chơi; ý nghĩa của hoạt động vui chơi. Sự hình thành và phát triển các loại trò chơi trong độ tuổi mầm non: trò chơi giả bộ (trò chơi phản ánh sinh hoạt và trò chơi đóng vai), trò chơi xây dựng, trò chơi có luật. Đánh giá mức độ phát triển hoạt động vui chơi của trẻ.</p> <p>- Vị trí hoạt động vui chơi trong chương trình GDMN. Vai trò của người lớn đối với sự phát triển hoạt động chơi của trẻ. Phương pháp hướng dẫn trẻ chơi. Ý nghĩa, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức các thời điểm vui chơi trong ngày của trẻ. Lập kế hoạch tổ chức hoạt động vui chơi của trẻ ở trường mầm non</p>	2	Học kỳ VI	Báo cáo thu hoạch
33.	Tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen tác phẩm văn học	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về đặc điểm cảm thụ và sáng tạo tác phẩm văn học của trẻ mầm non; vai trò và yêu cầu của các phương pháp dạy học, hình thức tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen tác phẩm văn học ở trường mầm non; chuyển thể tác phẩm văn học sang kịch bản sân khấu và tổ chức hoạt động đóng kịch cho trẻ mẫu giáo	3	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
34.	Phương pháp tổ chức hoạt động âm nhạc	<p>Lý luận và thực hành của chương trình bộ môn hướng tới việc cung cấp và rèn luyện kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức môi trường giáo dục, tổ chức hoạt động và đánh giá khả năng hoạt động của trẻ em bằng hệ thống các phương pháp, hình thức phù hợp với xu hướng phát huy tính tích cực của trẻ, đảm bảo nguyên tắc tiếp cận tích hợp với những nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở lý luận về vai trò của giáo dục âm nhạc ở trường Mầm non. - Các phương pháp cơ bản, hình thức tổ chức hoạt động âm cho trẻ Mầm non. - Vận dụng các phương pháp, hình thức tổ chức để biên soạn và thiết kế hoạt động tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ ở Mầm non. - Viết kịch ngày lễ và dàn dựng chương trình lễ hội ở trường mầm non 	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
35.	Vệ sinh – chăm sóc trẻ	Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về vi sinh vật và ký sinh trùng gây bệnh thường gặp, các kiến thức về vệ sinh trẻ em, vệ sinh trường mầm non; tầm quan trọng của những năm đầu đời đối với sự phát triển của trẻ, các kiến thức và kỹ năng về	3	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		chăm sóc trẻ thời kì trong bụng mẹ, chăm sóc trẻ từ 0- 6 tuổi (chú trọng vào việc vệ sinh chăm sóc trẻ về thân thể, mắt, tai, mũi, họng, trang phục và nuôi dưỡng trẻ trong mỗi giai đoạn phát triển).			
36.	Phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ	<p>- Những vấn đề lý luận giáo dục thể chất, bao gồm: Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu của lý luận giáo dục thể chất; mối quan hệ giữa lý luận giáo dục thể chất với các khoa học khác; sơ lược lịch sử giáo dục thể chất trên thế giới và ở Việt Nam; cơ sở khoa học của lý luận giáo dục thể chất.</p> <p>- Quá trình giáo dục thể chất cho trẻ em, bao gồm: Mục đích, nội dung, phương pháp, hình thức, phương tiện và đánh giá hoạt động giáo dục thể chất của trẻ ở trường mầm non. Quá trình này luôn được cập nhật với xu thế đổi mới của ngành học như: “tiếp cận tích hợp”, “dạy học hướng vào người học”.</p>	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
37.	Quản lý nhà trường	Học phần cung cấp cho sinh viên ngành GDMN hệ thống tri thức về quản lý nhà trường mầm non: Tổng quan về quản lý và lãnh đạo nhà trường mầm non; Mô hình lý thuyết về quản lý dựa vào nhà trường mầm non; Phát triển chương trình nhà trường mầm non theo tiếp cận năng lực; Phát triển năng lực tự chủ chuyên môn trong quản lý đội ngũ giáo viên mầm non; Tiếp cận lãnh đạo dạy học trong quản lý nhà trường mầm non của hiệu trưởng; Đổi mới đánh giá trong lớp học theo quan điểm vì sự tiến bộ của trẻ; Quản lý chất lượng giáo dục mầm non; Quản lý nguồn nhân lực trong nhà trường mầm non; Quản lý tài chính trường mầm non theo định hướng tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội; Văn hoá nhà trường mầm non trong thế kỷ XXI và vai trò của người hiệu trưởng nhà trường mầm non; Tình huống và cách xử lý một số tình huống quản lý nhà trường mầm non.	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
38.	Rèn luyện NVSP thường xuyên 4	<p>Thực hành chăm sóc và giáo dục trẻ khỏi mẫu giáo:</p> <p>- Thực hành kỹ năng: chăm sóc trẻ, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động chung.</p> <p>- Dự giờ quan sát hoạt động dạy học tại trường mầm non. Tổng kết, rút kinh nghiệm.</p>	1	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
39.	Dạy học theo phương pháp giáo dục sớm cho trẻ mầm non	Học phần cung cấp cho người học kiến thức về phương pháp giáo dục sớm cho trẻ mầm non theo mô hình giáo dục Montessori và Stem. Kỹ năng xây dựng môi trường tổ chức một số hoạt động theo Montessori và Stem	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
40.	Phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình	<p>Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cơ bản sau:</p> <p>Đặc điểm hình thành và phát triển hoạt động tạo hình của trẻ em; vai trò của hoạt động tạo hình trong việc giáo dục toàn diện cho trẻ mầm non; mục đích, nhiệm vụ, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non theo các độ tuổi.</p> <p>Rèn luyện kỹ năng lập kế hoạch; xây dựng, tổ chức hoạt động giáo dục và đánh giá khả năng hoạt động tạo hình của trẻ mầm non theo hướng tiếp cận tích hợp và quan điểm lấy trẻ làm trung tâm</p>	3	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
41.	Phương pháp hướng dẫn trẻ khám phá môi trường xung quanh	Học phần cung cấp cho SV những kiến thức lí luận cơ bản như: một số khái niệm, mục đích, nhiệm vụ, nguyên tắc, nội dung, phương pháp, phương tiện, hình thức và đánh giá quá trình tổ chức cho trẻ khám phá MTXQ, qua đó hình thành và rèn luyện	3	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		cho SV kĩ năng lập kế hoạch, tổ chức hoạt động và đánh giá hoạt động dưới các hình thức khác nhau một cách độc lập, sáng tạo và hiệu quả theo tinh thần của chương trình GDMN hiện hành			
42.	Dinh dưỡng trẻ em	Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về vai trò, nhu cầu các chất dinh dưỡng và đặc điểm các nhóm thực phẩm; các kiến thức về xây dựng thực đơn, tính toán khẩu phần ăn cho trẻ; kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cũng như những phương pháp giáo dục dinh dưỡng trẻ em ở trường mầm non; các bài tập thực hành về chế biến các món ăn cho trẻ mầm non	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
43.	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học mầm non	Một số kiến thức cơ bản về sử dụng các phương tiện kỹ thuật trong dạy học ở mầm non; giới thiệu một số ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở mầm non (chủ yếu đề cập đến việc thiết kế và trình bày bài giảng bằng Power Point, sử dụng phần mềm giáo dục để dạy học và khai thác Internet)	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
44.	Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho trẻ	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Lí luận giáo dục theo hướng trải nghiệm cho trẻ mầm non, bao gồm: khái niệm, quy trình giáo dục theo hướng trải nghiệm, vai trò của trải nghiệm đối với giáo dục trẻ mầm non, các yếu tố ảnh hưởng đến việc giáo dục theo hướng trải nghiệm cho trẻ mầm non, các hình thức hoạt động của trẻ ở trường mầm non; Mô hình tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng trải nghiệm cho trẻ mầm non; Hướng dẫn sử dụng mô hình giáo dục theo hướng trải nghiệm trong các hình thức hoạt động, với các lứa tuổi và các loại hình trường mầm non; Tổ chức các hoạt động giáo dục (hoạt động học theo các lĩnh vực, hoạt động vui chơi, hoạt động lao động, hoạt động tham quan, hoạt động lễ hội, hoạt động giao lưu) theo hướng trải nghiệm cho trẻ ở trường mầm non	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
45.	Hình thành và phát triển khả năng tiền đọc viết cho trẻ mầm non	Học phần cung cấp những hiểu biết cơ bản về tiền đọc viết, các thành tố của khả năng tiền đọc, viết; ý nghĩa, cơ sở khoa học của việc hình thành và phát triển khả năng tiền đọc, viết cho trẻ mầm non; nội dung, phương pháp, biện pháp giáo dục nhằm hình thành và phát triển hệ thống năng lực tiền đọc, viết làm tiền đề cho việc thủ đắc ngôn ngữ cho trẻ; giới thiệu một số khuynh hướng triết lý giáo dục mới gắn với loại công cụ chữ viết giúp người học vận dụng vào hoạt động phát triển ngôn ngữ ở trường mầm non	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
46.	Đàn phím điện tử	Giúp sinh viên bước đầu làm quen và sử dụng được đàn phím điện tử làm phương tiện giảng dạy và giáo dục âm nhạc cho trẻ. Nắm được một số kĩ thuật luyện ngón cơ bản ở tay phải và tay trái. Ứng dụng đàn một số bài hát phục vụ dạy học Mầm non.	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
47.	Nghệ thuật tạo hình	Những kiến thức cơ bản về nghệ thuật tạo hình; từ khái niệm đến kiến thức cụ thể của từng phân môn như: Khái niệm về nghệ thuật tạo hình, luật xa gần; giải phẫu tạo hình; Hội họa, Đồ họa-Trang trí, Điêu khắc. Trang bị những cơ sở cho sinh viên học tốt phần làm đồ chơi cho trẻ và hướng dẫn hoạt động tạo hình	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
48.	Thê dục nghệ thuật	Hình thành cho sinh viên các kỹ năng thể dục nhịp điệu gồm 12 động tác, bài thể dục với vòng gồm 32 động tác và bài thể dục với lụa gồm 10 động tác	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
49.	Tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng tích hợp cho trẻ	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức chung về Giáo dục tích hợp; Giáo dục tích hợp ở bậc học Mầm non và sự cần thiết phải tiến hành giáo dục tích hợp ở bậc học này. Hình thành cho người học kĩ năng thiết kế, lập kế hoạch và tổ chức hoạt động giáo dục tích hợp theo chủ đề cho trẻ ở trường Mầm non	2	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

50.	Giáo dục hòa nhập	Những vấn đề chung về giáo dục hòa nhập (GDHN): Khái niệm, mục tiêu và nhiệm vụ của GDHN; GDHN trên thế giới và ở Việt Nam. Các hình thức tổ chức GDHN; các nguyên tắc GDHN; chiến lược thúc đẩy và hỗ trợ GDHN; giáo dục cho các nhóm trẻ có nhu cầu đặc biệt.	2	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
51.	Phương pháp đọc, kể diễn cảm tác phẩm văn học	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đặc điểm tác phẩm văn học theo loại thể, nghệ thuật đọc, kể diễn cảm tác phẩm văn học theo loại thể; cách tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen tác phẩm văn học theo loại thể; rèn kỹ năng đọc, kể diễn cảm tác phẩm văn học trong chương trình GDMN	3	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

3. NGÀNH SƯ PHẠM TIẾNG ANH (bậc THCS), KHÓA 2020-2024

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1.	Tiếng Pháp 1	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về ngữ âm, ngữ pháp và phát triển vốn từ vựng đồng thời rèn luyện 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết ở trình độ sơ cấp. Sau khi kết thúc học phần này, sinh viên có thể hiểu, sử dụng các cấu trúc quen thuộc thường ngày; các từ ngữ cơ bản đáp ứng nhu cầu giao tiếp cụ thể: có thể tự giới thiệu về mình và giới thiệu người khác; có thể trả lời những thông tin về bản thân như nơi sinh sống, người thân/bạn bè, mua sắm, hỏi và chỉ đường, giới thiệu và hiểu được những thông tin về du lịch v.v. Qua đó, sinh viên có thể giới thiệu về bản thân mình, mô tả về công việc hàng ngày thông qua một số tình huống giao tiếp thông thường	3	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
2.	Luyện âm	Học phần cung cấp kiến thức căn bản và thực hành phát âm tiếng Anh gồm: nguyên âm, phụ âm, nhị trùng âm; cách đọc -ed endings, và -s /-es endings; trọng âm từ (word stress), trọng âm câu (sentence stress), đọc nối (link-up), nhịp điệu (rhythm) và ngữ điệu câu (intonation); hướng dẫn học viên nghe và thực hành thông qua các bài tập thực hành đa dạng; giúp nhận dạng và giải quyết các vấn đề phát âm thường gặp ở người học, có chú ý nhấn mạnh về các vấn đề của người Việt Nam học tiếng Anh. Đây là học phần cơ bản hỗ trợ cho người học trong việc phát triển các kỹ năng giao tiếp, đặc biệt là kỹ năng nghe, nói.	2	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
3.	Ngữ pháp 1	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức căn bản và kiến thức nền về Ngữ pháp và Từ vựng tiếng Anh ở trình độ tiên trung cấp, góp phần rèn luyện kiến thức và kỹ năng thực hành tiếng theo các chủ điểm: du lịch và vận chuyển, thể thao và giải trí, khoa học và công nghệ, phương tiện truyền thông đại chúng, con người và xã hội, luật pháp và tệ nạn xã hội và các vấn đề về sức khỏe,...; giúp sinh viên có thể sử dụng đúng cấu trúc ngữ pháp và từ vựng tiếng Anh trong học tập và giao tiếp hằng ngày. Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có thể tiếp tục học học phần Ngữ pháp 2	2	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
4.	Nghệ	Học phần cung cấp những kỹ thuật nghe cơ bản để nhận diện và giải mã âm thông qua các hoạt động nghe trên lớp: cách nhận biết và vận dụng lượng từ vựng Tiếng Anh thông dụng hàng ngày và các cấu trúc ngôn ngữ cơ bản; thông tin về những phong tục, tập quán và văn hóa của người Anh ở các vùng miền; phát triển kỹ năng nghe-hiểu ngôn ngữ tiếng Anh trong giao tiếp ở cấp độ cơ bản	3	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

5.	Đọc 1	Học phần nhằm xây dựng, phát triển vốn từ theo chủ điểm, theo sự đa nghĩa của từ, theo các thành ngữ, thuật ngữ; giúp sinh viên nhận biết, hình thành và vận dụng có hiệu quả các kỹ thuật đọc như: đoán nội dung bài khóa, đoán được từ mới dựa vào ngữ cảnh hoặc kiến thức nền, tìm được đại ý của bài khóa, nhận diện bố cục bài, nhận diện các luận chứng, chứng cứ trong bài; phát triển kỹ năng đọc hiểu ở cấp độ cơ bản	3	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
6.	Dẫn luận ngôn ngữ học	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quan về ngôn ngữ và ngôn ngữ học: Bản chất và chức năng của ngôn ngữ, phân loại ngôn ngữ theo nguồn gốc và loại hình, hệ thống-cấu trúc ngôn ngữ. Đồng thời cũng cung cấp cho SV những hiểu biết cơ bản về các phân ngành của ngôn ngữ học: Ngữ âm học, ngữ pháp học và ngữ nghĩa học	2	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
7.	Tiếng Pháp 2	Học phần tiếp tục cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về ngữ pháp và phát triển vốn từ vựng đồng thời rèn luyện 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết ở trình độ sơ cấp. Sau khi kết thúc học phần này, sinh viên có thể hiểu được các câu và các cấu trúc được sử dụng thường xuyên liên quan đến nhu cầu giao tiếp cơ bản (như thông tin về giải trí, sở thích, những sự kiện và thói quen hàng ngày trong quá khứ, dự định trong tương lai,...). Qua đó, sinh viên có thể mô tả được công việc mình đã làm và sẽ làm trong tương lai thông qua một số tình huống giao tiếp thông thường. Sinh viên có thể trao đổi thông tin về những chủ đề đơn giản, quen thuộc hàng ngày; mô tả bản thân, môi trường xung quanh và những vấn đề thuộc nhu cầu thiết yếu	3	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
8.	Ngữ pháp 2	Học phần tiếp tục tích hợp kiến thức về các cấu trúc ngữ pháp nâng cao với việc sử dụng từ vựng tiếng Anh theo các chủ điểm: đồ ăn và thức uống, giáo dục và việc học tập, thời tiết và môi trường, tiền bạc và mua sắm, giải trí, môi trường, thời trang và thiết kế thời trang, qua đó người học có thể vận dụng vào việc giao tiếp bằng tiếng Anh. Kết thúc học phần, sinh viên được trang bị kiến thức đầy đủ để có thể tham gia vào các kỳ thi chuẩn năng lực cho các kỹ năng, đặc biệt là phần bài thi năng lực tiếng Anh Use of English	2	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
9.	Nói 1	Học phần cung cấp kiến thức căn bản và chuyên sâu về ngôn ngữ tiếng Anh nhằm phát triển kỹ năng giao tiếp thông qua hình thức diễn đạt nói ở mức độ phát triển kỹ năng nói bậc hai (2/6) như miêu tả tranh, thảo luận nhóm – cặp, chứng minh, diễn thuyết, phân tích. Sinh viên có thể tạo ra được những bài phát biểu mới với lượng từ vựng nhất định; có thể trao đổi và đưa ý kiến của mình về các vấn đề quen thuộc trong cuộc sống hàng ngày.	3	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
10.	Viết 1	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về kỹ năng viết ở các thể loại mang tính thực tiễn như Email to friends, Invitations and RSVPs, Thank-you Letters, Postcards...; hướng dẫn người học cách thức trao đổi thông tin phục vụ cho cuộc sống thường nhật: Making Polite Enquiries, Giving Instructions, Writing to Confirm Arrangements,... hay cách sử dụng linh hoạt văn phong trang trọng đáp ứng yêu cầu các công việc mang tính hành chính như Writing an Article or Essay, Writing Formal Notes and Notices, Applying for a Job: Your CV.	3	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
11.	Tâm lý học đại cương	Nội dung học phần bao gồm: Tâm lý học là một khoa học; Cơ sở tự nhiên và cơ sở xã hội của tâm lý người; Sự hình thành và phát triển tâm lý, ý thức; Hoạt động nhận thức;	2	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		Tình cảm và ý chí; Trí nhớ; Nhân cách và sự hình thành, phát triển nhân cách			
12.	Tiếng Pháp 3	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức ngữ pháp và phát triển vốn từ vựng, đồng thời rèn luyện 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết ở trình độ tiên trung cấp. Sau khi kết thúc học phần này, sinh viên có thể giao tiếp tương đối tự tin về các vấn đề quen thuộc liên quan đến sở thích, học tập và việc làm của mình; có thể hiểu các chỉ dẫn chi tiết (ví dụ như các hướng dẫn về giao thông); có thể trao đổi, kiểm tra và xác nhận thông tin, giải thích vấn đề nảy sinh; có thể tham gia đàm thoại về các chủ đề quen thuộc, thể hiện quan điểm cá nhân và trao đổi thông tin về các chủ đề quen thuộc liên quan đến sở thích cá nhân, học tập, công việc hoặc cuộc sống hằng ngày; có thể viết thư cá nhân, viết các ghi chú để hỏi hoặc truyền đạt những thông tin đơn giản liên quan trực tiếp, giải quyết những điểm được cho là quan trọng.	2	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
13.	Nghe 2	Học phần cung cấp kỹ thuật để nhận diện và giải mã âm; phát triển các kỹ năng nghe cơ bản: nghe sơ bộ, nghe để xử lý thông tin chi tiết; giúp sinh viên nhận biết và vận dụng ngôn ngữ (formal và informal) trong các chủ đề công việc và giải trí; cho SV tiếp cận đa dạng các giọng nói, các hoạt động nghe trên lớp; phát triển kỹ năng nghe-hiểu ngôn ngữ tiếng Anh trong giao tiếp; trình độ tương đương cấp độ trung cấp B1	3	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
14.	Đọc 2	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên cách thức và phương pháp đọc một cách tương đối độc lập, có khả năng điều chỉnh cách đọc và tốc độ đọc theo từng dạng văn bản và mục đích đọc cũng như sử dụng các nguồn tham khảo phù hợp một cách có chọn lọc; giúp sinh viên hiểu các bản hướng dẫn dài, phức tạp trong lĩnh vực chuyên môn của mình, bao gồm các chi tiết về điều kiện và cảnh báo, với điều kiện được đọc lại các đoạn khó; vận dụng được một lượng lớn từ vựng để phục vụ quá trình đọc, nhưng có thể vẫn còn gặp khó khăn với các thành ngữ	3	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
15.	Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm THCS	Nội dung học phần bao gồm: Nhập môn Tâm lý học lứa tuổi và Tâm lý học sư phạm trung học cơ sở; Lý luận về sự phát triển tâm lý học sinh trung học cơ sở; Tâm lý học lứa tuổi học sinh trung học cơ sở; Tâm lý học dạy học ở trường trung học cơ sở; Tâm lý học giáo dục học sinh trung học cơ sở; Tâm lý học nhân cách người giáo viên ở trường trung học cơ sở	2	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
16.	Giáo dục học đại cương	Nội dung học phần bao gồm: Giáo dục học là một khoa học, Giáo dục là một hiện tượng xã hội đặc biệt, Giáo dục và sự phát triển nhân cách, Mục đích giáo dục và hệ thống giáo dục quốc dân, Người giáo viên ở trường tiểu học	2	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
17.	Kỹ năng tổ chức hoạt động trải nghiệm	Nội dung học phần bao gồm: Lý luận chung về hoạt động trải nghiệm: Hoạt động, hoạt động trải nghiệm, hoạt động trải nghiệm sáng tạo; Vị trí, mục tiêu và đặc điểm của hoạt động trải nghiệm; Nội dung hoạt động trải nghiệm ở trung học cơ sở liên quan đến các lĩnh vực: Hoạt động hướng vào bản thân, Hoạt động hướng đến xã hội, Hoạt động hướng đến tự nhiên, Hoạt động hướng nghiệp; Phương pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm; Cách thức đánh giá hoạt động trải nghiệm. Thực hành thiết kế và tổ chức các hoạt động trải nghiệm phù hợp với học sinh trung học cơ sở từ lớp 6 đến lớp 9	2	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
18.	Rèn luyện NVSP thường xuyên 1	Nội dung thực hành Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên 1 bao gồm: 1. Thực hành rèn luyện các kỹ năng về tâm lý giáo dục (15 tiết-Khoa Sư phạm) - Thực hành nghiên cứu tâm lý học sinh trung học cơ sở.	1	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		<p>- Tìm hiểu và thực hành các phong cách và kỹ năng giao tiếp sư phạm của người giáo viên trung học cơ sở.</p> <p>- Vận dụng các kiến thức tâm lý để giải quyết các tình huống sư phạm xảy ra trong thực tiễn dạy học và giáo dục ở trường trung học cơ sở.</p> <p>- Chân đoán phẩm chất, năng lực của bản thân so với yêu cầu nghề nghiệp; xây dựng kế hoạch và lựa chọn phương pháp học tập, nghiên cứu, rèn luyện phù hợp để hoàn thiện nhân cách nghề nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu chuẩn nghề nghiệp của người giáo viên trung học cơ sở.</p> <p>2. Hoạt động thực hành rèn luyện những kỹ năng giảng dạy Tiếng Anh THCS (15 tiết-Khoa Ngoại ngữ): Giới thiệu khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc Việt Nam; Giới thiệu khung chương trình Tiếng Anh bậc THCS; số tiết phân bổ lên lớp hàng tuần; sách giáo khoa Tiếng Anh 6, 7, 8, 9; các thể loại hoạt động warm-up</p>			
19.	Nói 2	Học phần cung cấp kiến thức căn bản và chuyên sâu về ngôn ngữ tiếng Anh nhằm phát triển kỹ năng giao tiếp thông qua hình thức diễn đạt nói; giúp sinh viên nắm bắt cách diễn đạt các chức năng ngôn ngữ cụ thể như cách trao đổi thông tin, đàm phán, ngắt lời một người khác đang nói, cách thuyết phục, thể hiện sự quan tâm; cách thể hiện sự tức giận, thể hiện sự hoài nghi, sự háo hức, sự tự tin và do dự ... Từ đó sinh viên có thể diễn đạt ý tưởng của mình một cách tự nhiên, chuẩn xác và lưu loát. Đồng thời giúp sinh viên quan sát tranh, ảnh và tưởng tượng về các tình huống xảy ra trong cuộc sống xung quanh. Nêu những suy nghĩ và suy đoán của mình và cùng nhau thảo luận về các tình huống đó.	3	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
20.	Viết 2	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản và chuyên sâu về kỹ năng viết ở các chủ đề mang tính thực tiễn trong cuộc sống, rèn luyện cho người học các loại văn phong ở các thể loại khác nhau gồm: cách giao tiếp qua các dạng thư tín (formal, semi-formal and informal), cách sử dụng linh hoạt các loại văn phong khác nhau đáp ứng yêu cầu từng công việc cụ thể (writing a reference, writing an opinion piece, writing a report, writing a review, writing a story, writing a letter of complaint, writing a speech...), cách lựa chọn ngôn ngữ viết phù hợp với các đối tượng khác nhau	3	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
21.	Ngữ âm-Âm vị học	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức lý thuyết cơ bản về hệ thống ngữ âm, âm vị tiếng Anh; Mô tả và phân loại âm; Vai trò và các qui luật biến đổi của âm vị trong ngôn ngữ, các yếu tố siêu đoạn tính như trọng âm (stress), nhịp điệu (rhythm), ngữ điệu (intonation) và các chức năng của chúng. Ngoài ra, sinh viên có thể giải thích các hiện tượng ngữ âm như: đồng hóa âm, đọc nuốt, và các nguyên tắc đọc nối. Trên cơ sở đó sinh viên có thể củng cố và phát triển năng lực thực hành giao tiếp bằng tiếng Anh	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
22.	Phương pháp giảng dạy Tiếng Anh THCS 1 (Nhập môn Phương pháp giảng dạy Tiếng Anh THCS)	Học phần trang bị những kiến thức cơ bản về phương pháp luận giảng dạy tiếng nước ngoài nói chung và tiếng Anh nói riêng; giới thiệu các khái niệm về những phương pháp dạy học ngoại ngữ từ những phương pháp truyền thống cho đến những phương pháp giao tiếp hiện đại, phương pháp dạy học lấy người học làm trung tâm, phát huy tính tích cực, sáng tạo của người học; hướng dẫn SV cảm thụ được một số kiểu nhận thức ngôn ngữ và những yếu tố tác động đến quá trình nhận thức ngôn ngữ; trang bị một số kiến thức về vai trò và nhiệm vụ của người dạy và người học nhằm giúp SV có thể tiếp tục học các học phần chuyên sâu về kỹ thuật giảng dạy tiếng Anh ở các học	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		kỳ tiếp theo.			
23.	Lý luận giáo dục THCS và lý luận dạy học THCS	Nội dung học phần bao gồm: Phần lý luận dạy học: Quá trình dạy học ở trung học cơ sở; Nguyên tắc dạy học trung học cơ sở; Nội dung dạy học trung học cơ sở, Phương pháp dạy học trung học cơ sở, Các hình thức tổ chức dạy học trung học cơ sở. Phần lý luận giáo dục: Quá trình giáo dục trung học cơ sở, Nguyên tắc giáo dục trung học cơ sở, Nhiệm vụ và nội dung giáo dục ở trường trung học cơ sở, Phương pháp giáo dục học sinh trung học cơ sở, Người giáo viên chủ nhiệm lớp và công tác xây dựng tập thể học sinh ở trường trung học cơ sở	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
24.	Rèn luyện NVSP thường xuyên 2	Nội dung thực hành Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên 2 bao gồm: 1. Thực hành rèn luyện các kỹ năng về tâm lý giáo dục: (15 tiết-Khoa Sư phạm) - Tìm hiểu về trường trung học cơ sở. Tìm hiểu chương trình, kế hoạch dạy học và giáo dục, sách giáo khoa và tài liệu học tập ở trường trung học cơ sở. - Lập kế hoạch cho công tác dự giờ ở trường trung học cơ sở; Rèn luyện kỹ năng quan sát và ghi chép trong quá trình dự giờ, học tập kinh nghiệm dạy học của người giáo viên trung học cơ sở. - Xây dựng và quản lý tập thể học sinh trung học cơ sở; Học tập kinh nghiệm về quản lý và giáo dục học sinh của người giáo viên trung học cơ sở. - Lập kế hoạch và tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục học sinh của người giáo viên chủ nhiệm lớp ở trường trung học cơ sở. Rèn luyện kỹ năng nhận xét, đánh giá kết quả giáo dục của học sinh trung học cơ sở. - Nghiên cứu các giáo trình hướng dẫn về việc thực hiện công tác thực tập sư phạm. 2. Hoạt động thực hành rèn luyện những kỹ năng chuyên ngành đào tạo Tiếng Anh THCS (15 tiết-Khoa Ngoại ngữ): Học phần giúp cho người học tìm hiểu một số kiến thức về trường THCS, tâm lý học sinh THCS, phong cách giao tiếp của người giáo viên, kỹ năng thiết kế bài giảng, tổ chức hoạt động chủ nhiệm lớp và giải quyết các tình huống sư phạm. Rèn kỹ năng thiết kế bài dạy, kỹ năng phân tích chương trình và sách giáo khoa, dự giờ ở trường THCS.	1	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
25.	Phương pháp giảng dạy Tiếng Anh THCS 2 (Dạy học hệ thống ngôn ngữ)	Học phần trang bị cho sinh viên lý luận dạy học hệ thống ngôn ngữ: từ vựng, ngữ âm, cấu trúc ngữ pháp; trang bị các phương pháp và kỹ thuật dạy từ vựng, ngữ pháp, ngữ âm; giới thiệu các mẫu giáo án cho các thể loại bài dạy từ vựng, ngữ âm, cấu trúc ngữ pháp; cung cấp tối đa các kỹ thuật quản lý lớp học trong quá trình dạy học từ vựng, ngữ pháp, ngữ âm.	3	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
26.	Rèn luyện NVSP thường xuyên 3	*Nội dung 1: Tại trường Đại học Phú Yên (15 tiết) Học phần nêu sự cần thiết của việc sử dụng Tiếng Anh và Tiếng Việt trong giờ học Tiếng Anh ở bậc THCS; nêu rõ các kỹ thuật sử dụng Tiếng Anh trên lớp để học sinh dễ hiểu; trang bị các kỹ thuật duy trì và thúc đẩy động cơ học tập thông qua các hoạt động tương tác giữa thầy và trò; học phần cho sinh viên cơ hội giảng tập minh họa các bài học về hệ thống ngôn ngữ: từ vựng, ngữ pháp, ngữ âm. Học phần rèn luyện các kỹ thuật quản lý lớp học hiệu quả. *Nội dung 2: Dự giờ tại các trường THCS (15 tiết) Sinh viên trực tiếp dự giờ giảng các thể loại bài học về hệ thống ngôn ngữ tại các	1	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		trường THCS trên địa bàn TP Tuy Hòa; thiết kế 1 giáo án và viết thu hoạch về các nội dung dự giờ: thái độ học tập của học sinh, tác phong sư phạm của giáo viên, kỹ năng dạy học và giải quyết vấn đề trên lớp của giáo viên, ...			
27.	Nghe 3	Học phần cung cấp kỹ thuật nghe và nhận diện được ý chính thông qua những thể loại văn bản dài, phức tạp hơn, dạng độc thoại, đối thoại, như bài giảng, phóng sự, báo cáo, tin tức, những cuộc trò chuyện sôi nổi,... cho sinh viên tiếp cận với sự đa dạng về âm sắc của người bản xứ, về ngôn ngữ diễn đạt, có được định hướng rõ ràng bởi ngôn ngữ gợi mở, có định hướng; phát triển năng lực nghe hiểu cho sinh viên ở trình độ tương đương cấp độ B2	3	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
28.	Nói 3	Học phần cung cấp kỹ thuật miêu tả, trình bày rõ ràng, hệ thống và mở rộng; tạo điểm nhấn và đưa ý bổ sung phù hợp về nhiều kiểu đề tài liên quan đến lĩnh vực như giáo dục, kinh tế, văn hóa, giải trí...; cách sử dụng ngôn ngữ trôi chảy, chính xác và hiệu quả, thiết lập rõ mối quan hệ giữa các ý, sử dụng ngôn ngữ phù hợp ngữ cảnh; phát triển năng lực diễn đạt nói cho sinh viên ở trình độ tương đương cấp độ B2	3	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
29.	Đọc 3	Học phần cung cấp kỹ thuật đọc hiểu với với các loại bài đọc khác nhau; biết sử dụng các nguồn tài liệu tham khảo một cách có chọn lọc; đọc độc lập, điều chỉnh phương thức và tốc độ đọc phù hợp với các loại bài đọc khác nhau và tùy theo mục đích đọc cụ thể; cung cấp đa dạng các thể loại bài đọc dài, phức tạp như bản tin, bài báo, báo cáo liên quan đến các chủ đề như giáo dục, kinh tế, sức khỏe, văn hóa,...; phát triển kỹ năng đọc hiểu tương đương cấp độ B2.	3	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
30.	Viết 3	Học phần cung cấp các kỹ thuật viết các thể loại văn bản như miêu tả chi tiết, thư từ, bình luận về các chủ đề như điện ảnh, văn hóa, giáo dục, thương mại ...; làm rõ mối quan hệ giữa các ý trong bài viết và tuân thủ các quy chuẩn của thể loại bài viết; phát triển kỹ năng viết cho sinh viên ở cấp độ tương đương B2	3	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
31.	Rèn luyện NVSP thường xuyên 4	*Nội dung 1: Tại trường Đại học Phú Yên (15 tiết) Học phần minh họa các kỹ thuật, thao tác vận dụng đồ dùng dạy học hiệu quả trên lớp; minh họa các kỹ thuật quản lý lớp học hiệu quả; cho sinh viên cơ hội thiết kế giáo án và giảng tập các thể loại bài dạy kỹ năng ngôn ngữ: nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh; củng cố các kỹ thuật feedback, qui trình feedback hiệu quả. . *Nội dung 2: Dự giờ tại các trường THCS (15 tiết) Sinh viên trực tiếp dự giờ giảng các thể loại bài học về Kỹ năng ngôn ngữ tại các trường THCS trên địa bàn TP. Tuy Hòa; thiết kế 1 giáo án và viết thu hoạch về các nội dung dự giờ: thái độ học tập của học sinh, tác phong sư phạm của giáo viên, kỹ năng dạy học và giải quyết vấn đề trên lớp của giáo viên, ...	1	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
32.	Phương pháp giảng dạy Tiếng Anh THCS 3 (Dạy học kỹ năng ngôn ngữ)	Học phần trang bị cho sinh viên lý luận dạy học các kỹ năng ngôn ngữ: nghe, nói, đọc, viết; trang bị các phương pháp và kỹ thuật dạy chuyên sâu các kỹ năng ngôn ngữ: nghe, nói, đọc, viết; giới thiệu các mẫu giáo án cho bài dạy kỹ năng ngôn ngữ; cung cấp tối đa các kỹ thuật quản lý lớp học trong quá trình dạy học các kỹ năng ngôn ngữ: nghe, nói, đọc, viết	3	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
33.	Ngữ nghĩa học	Học phần làm rõ nét và phân biệt hai bình diện của ngôn ngữ: bình diện biểu hiện và bình diện nội dung hay là bình diện ngữ nghĩa. Học phần này nghiên cứu về nghĩa của	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		ngôn ngữ ở khía cạnh độc lập với ngôn ngữ qua các chương, phần về Ngữ nghĩa học tiếng Anh, nghĩa của từ, nghĩa của câu và nghĩa của phát ngôn. Ngoài ra, học phần cũng đề cập những vấn đề cơ bản về mối quan hệ giữa ngữ nghĩa học và ngữ dụng học, hai phân ngành có sự liên hệ mật thiết với nhau thuộc ngôn ngữ học tiếng Anh			
34.	Thiết kế đồ dùng trực quan phục vụ giảng dạy Tiếng Anh	Học phần cung cấp một số kiến thức và kỹ thuật cơ bản về cách làm đồ dùng dạy học và đồ chơi bằng các nguyên vật liệu khác nhau. Hướng dẫn thực hành làm đồ dùng dạy học, làm một số mẫu đồ chơi, mô hình, bưu thiếp, tặng vật thủ công... phục vụ cho việc dạy học và đánh giá bộ môn Tiếng Anh ở bậc THCS và tiểu học	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
35.	Âm nhạc đại cương	Học phần cung cấp một số hiểu biết sơ giản chung nhất về lý thuyết âm nhạc cơ bản: độ cao, độ dài, nhịp phách, quãng, giọng điệu, hợp âm, xác định giọng và dịch giọng; tập đọc nhạc: tập đọc giọng C - dur; giọng A - moll, với các tiết tấu đơn giản, các loại nhịp thông dụng; cung cấp một số kiến thức về kỹ thuật ca hát cơ bản và luyện tập thể hiện một số ca khúc quần chúng và ca khúc thiếu nhi.	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
36.	Tham quan thực tế	a. Tại Việt Nam Học phần tổ chức cho sinh viên tham quan thực tế ngoại tỉnh với các nội dung: Gặp gỡ và giao lưu với giảng viên và sinh viên Tiếng Anh của các trường đại học lớn, các cơ sở, trung tâm giảng dạy Tiếng Anh uy tín khác nhằm trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm học tập, phương pháp giảng dạy Tiếng Anh; tham quan, tìm hiểu di tích lịch sử, những danh lam, thắng cảnh, văn hóa vùng miền để mở rộng thêm kiến thức về lịch sử, đời sống văn hóa các địa phương. Qua đó, sinh viên có được những hiểu biết, trải nghiệm thực tiễn để bổ sung, hỗ trợ và phục vụ cho việc giảng dạy Tiếng Anh khi ra trường. b. Tại một trường đại học ở nước ngoài Học phần tổ chức cho sinh viên tham quan thực tế tại một trường đại học ở nước ngoài (có ký kết hợp tác đào tạo với Trường ĐH Phú Yên) với các nội dung: học tập và trao đổi các chuyên đề về phương pháp giảng dạy Tiếng Anh; tham quan các cơ sở học thuật trong và ngoài trường, dự giờ và sinh hoạt giao lưu văn hóa với sinh viên các nước nhằm trao đổi văn hóa, kinh nghiệm học tập và thực hành ngôn ngữ. Học phần còn tổ chức cho sinh viên tham quan những điểm du lịch ở nước ngoài nhằm giúp sinh viên có được những hiểu biết, trải nghiệm thực tiễn để bổ sung, hỗ trợ và phục vụ cho công việc khi ra trường. Kinh phí: Theo quy định của Trường Đại học Phú Yên.	1	Học kỳ VI	Làm bài thu hoạch
37.	Đất nước học Anh	Học phần giới thiệu về đất nước và con người Anh, hệ thống giá trị, phong tục tập quán, xã hội, tôn giáo, hệ thống chính trị, kinh tế của vương quốc Anh, làm nền tảng để tìm hiểu và vận dụng những kiến thức đó trong tiếp thu ngôn ngữ Anh, trong hoạt động giao tiếp liên văn hoá	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
38.	Đất nước học Mỹ	Học phần cung cấp một cái nhìn tổng quát về Hợp chúng quốc Hoa Kỳ, giới thiệu sơ lược lịch sử hình thành đất nước kể từ thời lập quốc, phân tích những đặc trưng cơ bản về đất nước, con người và văn hóa Hoa Kỳ đương đại. Học phần chú trọng vào lịch sử nhập cư, các làn sóng nhập cư và tính đa dạng của nền văn hóa Mỹ, những giá trị cơ bản truyền thống và hiện đại của người Mỹ. tổ chức bộ máy nhà nước, hệ thống giáo dục và các đặc điểm của nền giáo dục Hoa Kỳ, gia đình, v.v.	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

39.	Tiếng Việt thực hành	Học phần trang bị kiến thức cơ bản về tiếng Việt: chính tả, từ vựng – ngữ nghĩa, ngữ pháp, phong cách ngôn ngữ (phong cách ngôn ngữ hành chính, ngôn ngữ khoa học, văn bản nghị luận ...). Đồng thời luyện kỹ năng chữa lỗi về chính tả, dùng từ, đặt câu và lỗi về nội dung, hình thức trình bày văn bản tiếng Việt. Ngoài ra, học phần này còn luyện kỹ năng chữa những loại lỗi thường mắc phải về từ, câu do hiện tượng giao thoa ngôn ngữ khi dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt và ngược lại	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
40.	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về văn hóa học và văn hóa Việt Nam: đặc trưng, chức năng, cấu trúc của văn hóa; định vị văn hóa Việt Nam. Nội dung các thành tố của văn hóa Việt Nam: Văn hóa nhận thức, văn hóa tổ chức cộng đồng, đời sống tập thể; văn hóa tổ chức cộng đồng, đời sống cá nhân; văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên; văn hóa ứng xử với môi trường xã hội	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
41.	Quản lý nhà trường	Học phần cung cấp cho sinh viên ngành sư phạm Tiếng Anh hệ thống tri thức về quản lý nhà trường trung học cơ sở: Tổng quan về quản lý và lãnh đạo nhà trường; Mô hình lý thuyết về quản lý dựa vào nhà trường; Phát triển chương trình nhà trường trung học cơ sở theo tiếp cận năng lực; Phát triển năng lực tự chủ chuyên môn trong quản lý đội ngũ giáo viên tiểu học; Tiếp cận lãnh đạo dạy học trong quản lý nhà trường tiểu học của hiệu trưởng; Đổi mới đánh giá trong lớp học theo quan điểm vì sự tiến bộ của người học; Quản lý chất lượng giáo dục tiểu học; Quản lý nguồn nhân lực trong nhà trường; Quản lý tài chính trường theo định hướng tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội; Văn hoá nhà trường trong thế kỷ XXI và vai trò của người hiệu trưởng nhà trường; Tình huống và cách xử lý một số tình huống quản lý nhà trường	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
42.	Phương pháp giảng dạy Tiếng Anh THCS 4 (Kiểm tra-đánh giá)	Học phần cung cấp các khái niệm cơ bản trong đánh giá, mục đích đánh giá, mối quan hệ giữa đánh giá và giảng dạy, các quan điểm về đánh giá trong giảng dạy tiếng Anh, các loại hình đánh giá và trắc nghiệm, và các nguyên tắc thiết kế một bài trắc nghiệm. Sau khi hoàn thành học phần, người học vận dụng được những cơ sở lý thuyết để thực hành kỹ năng thiết kế các loại hình kiểm tra đánh giá phục vụ cho công việc giảng dạy của mình	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
43.	Văn hóa của các nước nói Tiếng Anh	Học phần giúp người học tìm hiểu và khám phá các nền văn hóa, lịch sử, địa lý, các sự kiện của một số nước nói tiếng Anh như Anh, Mỹ, Canada, Úc, Ấn Độ, Singapore, Philippines, New Zealand, v.v. Học phần còn cung cấp một số kiến thức cơ bản về các đặc điểm về lịch sử, con người, văn hóa, xã hội, kinh tế, chính trị, và giáo dục đồng thời giúp phát triển các kỹ năng như thuyết trình, phân tích, phê phán, làm việc nhóm, nghiên cứu liên ngành và tranh luận. Hơn nữa, học phần tạo điều kiện nâng cao vốn từ vựng tiếng Anh cũng như các kỹ năng tiếng Anh, đóng vai trò là tiền đề cho những ai quan tâm đến chuyên ngành Quốc tế học.	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
44.	Giao thoa văn hóa	Học phần giới thiệu cho sinh viên các kiến thức cơ bản về lý thuyết giao thoa giữa các nền văn hoá khác nhau, giúp sinh viên nhận thức được những khác biệt trong giao tiếp giữa những người thuộc các nền văn hoá khác nhau, và giúp sinh viên nâng cao khả năng phân tích, so sánh và đối chiếu, từ đó có thái độ đúng trong giao tiếp với những người đến từ các nền văn hoá khác	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

45.	Văn học Anh	Học phần giới thiệu cho sinh viên các kiến thức cơ bản về đặc điểm văn học Anh qua từng giai đoạn lịch sử và xã hội của nước Anh, các tác giả tiêu biểu của từng thời kỳ với chủ đề và văn phong đặc trưng, các tác phẩm tiêu biểu thể hiện chủ đề và đặc điểm xã hội, một số lý thuyết văn học và các phương pháp nghiên cứu tác phẩm văn học	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
46.	Văn học Mỹ	Học phần giới thiệu cho sinh viên các kiến thức cơ bản về đặc điểm văn học Mỹ qua từng giai đoạn lịch sử và xã hội, các tác giả tiêu biểu của từng thời kỳ với chủ đề và văn phong đặc trưng, các tác phẩm tiêu biểu thể hiện chủ đề và đặc điểm xã hội, một số lý thuyết văn học và các phương pháp nghiên cứu tác phẩm văn học	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
47.	Kỹ năng giao tiếp	Học phần nhằm giúp sinh viên sử dụng và phát huy năng lực ngôn ngữ của mình để giao tiếp hiệu quả ở các trường hợp cụ thể trong môi trường giao tiếp đa phương tiện hiện đại. Sinh viên được làm quen với các yêu cầu và thể thức của mỗi loại hình giao tiếp và rèn luyện các kỹ năng cụ thể để có thể giao tiếp thành công trong môi trường nghề nghiệp.	2	Học kỳ VII	Báo cáo thu hoạch
48.	Kỹ năng thuyết trình	Học phần hướng dẫn cho sinh viên các kiến thức và kỹ thuật cơ bản để chuẩn bị một bài thuyết trình trong các buổi họp, báo cáo và hội thảo. Nội dung bao gồm: - Chuẩn bị các slide, handout và các công cụ hỗ trợ khi thuyết trình. - Trình bày một bài thuyết trình: cách trình bày các phần khác nhau của một bài thuyết trình, các thuật ngữ và cấu trúc câu thường dùng, sử dụng ngôn ngữ hình thể trong thuyết trình, điều chỉnh ngữ điệu, cách vượt qua căng thẳng thường gặp khi thuyết trình, cách đưa ra các chỉ dẫn cho phần đặt câu hỏi của khán giả, phương pháp thu thập và phản hồi các ý kiến/câu hỏi của khán giả	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
49.	Cú pháp học	Học phần cung cấp cho người học khái niệm ngữ pháp truyền thống và phương pháp mô tả; kiến thức về ngữ pháp tạo sinh như các cấu trúc cú pháp, các ký hiệu sử dụng trong mô tả cú pháp, vẽ sơ đồ hình cây; và những quy tắc cú pháp như quy tắc cấu tạo các cụm từ ngữ, quy tắc từ vựng, quy tắc chuyển đổi câu; giúp nhận diện và giải thích các câu mơ hồ do cấu trúc gây nên.	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
50.	Từ vựng học	Học phần từ vựng học cung cấp kiến thức căn bản về từ vựng học tiếng Anh gồm: đối tượng nghiên cứu và ý nghĩa của môn học; Cấu trúc từ vựng và cách thành lập; Các loại nghĩa của từ; Nghĩa cú; Lịch sử hình thành và phát triển của từ vựng và tính đa dạng của chúng.	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
51.	Kỹ năng Biên phiên dịch	Học phần trang bị cơ sở lý thuyết và một số kỹ thuật về biên phiên dịch, một kỹ năng quan trọng trong việc sử dụng ngôn ngữ, góp phần rèn luyện kỹ năng thực hành tiếng. Ngoài ra, học phần giúp người học làm quen với phương pháp phê bình và đánh giá bản dịch nhằm giúp nâng cao chất lượng bản dịch và trau dồi kỹ năng dịch của người học, nhằm giúp người học tự tin hơn trong giao tiếp và có thể sử dụng làm tiền đề hoặc hỗ trợ cho nghề nghiệp sau khi ra trường	3	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
52.	Tiếng Anh tổng hợp B2	Học phần Tiếng Anh Tổng hợp B2 định hướng sinh viên tiếp cận các thể loại bài kiểm tra từng kỹ năng ngôn ngữ trình độ B2. Sinh viên tiếp tục rèn luyện và phát triển các kỹ năng ngôn ngữ: Nghe, Nói, Đọc, Viết ở trình độ B2 (Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam).	3	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

53.	Tiếng Anh chuyên ngành Văn hóa - du lịch	Học phần này trang bị cho người học kiến thức về các vấn đề cơ bản của ngành du lịch; giúp sinh viên có những kiến thức cần thiết về các đặc điểm, hoạt động và kỹ năng cần thiết về nghề du lịch; giới thiệu khái quát ngôn ngữ của ngành du lịch bằng tiếng Anh để từ đó sinh viên có thể rèn luyện, phát triển ngôn ngữ và kỹ năng trong lĩnh vực du lịch	3	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
54.	Ngôn ngữ và văn hóa	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức và khái niệm cơ bản về văn hóa và ngôn ngữ và mối quan hệ giữa hai hệ thống này. Các khái niệm và kiến thức này nhằm để dẫn nhập các đặc trưng về các mối quan hệ cùng các yếu tố chi phối ý thức về bản sắc dân tộc và văn hóa, sự khác biệt trong ý thức nhìn nhận bản sắc văn hóa giữa các tiểu vùng văn hóa hay quốc gia. Sau khi hoàn thành học phần, người học có thể hiểu được các bình diện của văn hóa, ngôn ngữ như ý thức cộng đồng, tín hiệu với tư cách là một đơn vị ngôn ngữ và xã hội, các khác biệt về hành xử văn hóa và ngôn ngữ, cũng như cách nhìn nhận bản sắc văn hóa giữa các nhóm văn hóa.	3	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
55.	Tiếp cận Phương pháp giảng dạy Tiếng Anh Tiểu học 1	Học phần nêu ra những khó khăn và thách thức khi dạy trẻ một ngôn ngữ mới; làm nổi bật các đặc điểm và khả năng của trẻ khi học một ngôn ngữ mới; trang bị kiến thức cơ bản để nhận định, so sánh cách trẻ học ngôn ngữ 1 và ngôn ngữ 2; cung cấp các điều kiện cần thiết để hỗ trợ trẻ học tốt ngoại ngữ; Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về lý luận cũng như một số phương pháp giảng dạy từ vựng, kết hợp giảng dạy từ vựng với cấu trúc ngữ pháp, phát triển kỹ năng nghe nói thông qua các thể loại bài dạy từ sách giáo khoa.	2	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
56.	Phương pháp dạy trẻ mầm non làm quen với Tiếng Anh 1	Học phần giới thiệu chung những đặc điểm về tâm sinh lý, khả năng nhận thức cũng như khả năng tiếp thu ngôn ngữ mới của trẻ mầm non; cung cấp lý luận dạy học, phương pháp, kỹ thuật giảng dạy Tiếng Anh cho trẻ mầm non; nhấn mạnh giai đoạn đầu giúp trẻ làm quen và nhận biết âm, từ vựng và những cấu trúc câu Tiếng Anh đơn giản. Học phần giới thiệu các chủ đề học tập phù hợp với lứa tuổi mầm non; hướng dẫn soạn giáo án của các thể loại bài dạy về âm (phonics), từ vựng theo chủ đề và các dạng câu giao tiếp đơn giản. Thông qua các hoạt động học tập trẻ sẽ tiếp tục phát triển nhận thức và nhận thức, bước đầu làm quen với kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, mạnh dạn khi trình bày ý kiến.	2	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
57.	Tiếp cận Phương pháp giảng dạy Tiếng Anh Tiểu học 2	Học phần cung cấp một số lý luận dạy học Tiếng Anh về các kỹ năng ngôn ngữ: nghe, nói, đọc, viết cho học sinh tiểu học; trang bị một số phương pháp dạy học và kỹ thuật phát triển các kỹ năng ngôn ngữ, đặc biệt nhấn mạnh kỹ năng nghe và nói thông qua các thể loại bài học như: bài hội thoại, bài đọc hiểu, kể chuyện; giới thiệu qui trình các bước cơ bản để soạn và trình bày một giáo án cho các thể loại bài học phát triển các kỹ năng ngôn ngữ; kiến thức và kỹ thuật quản lý một tiết dạy-học thành công; trang bị các kỹ thuật sử dụng hiệu quả Tiếng Anh và Tiếng Việt trong giờ dạy học Tiếng Anh	2	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
58.	Phương pháp dạy trẻ mầm non làm quen với Tiếng Anh 2	Học phần tiếp tục trang bị các kỹ thuật, phương pháp giúp trẻ mầm non làm quen với Tiếng Anh; tiếp tục hướng dẫn soạn giáo án và tập giảng các thể loại bài học về nhận diện âm, từ vựng theo chủ đề, các dạng câu giao tiếp mở rộng hơn và phức tạp hơn;	2	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		hướng dẫn các hoạt động trò chơi, bài hát, câu chuyện kể tương ứng các chủ đề giảng dạy; trang bị kỹ thuật quản lý lớp học phù hợp với đặc điểm trẻ mầm non		
--	--	---	--	--

4. NGÀNH SƯ PHẠM TOÁN HỌC, KHÓA 2020-2024

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1.	Toán rời rạc	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về thuật toán; Các bài toán cơ bản của lý thuyết tổ hợp: bài toán đếm, bài toán tồn tại, bài toán liệt kê và bài toán tối ưu tổ hợp; Các kiến thức cơ bản về Đại số Boole	3	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
2.	Vật lý đại cương	Học phần bao gồm các kiến thức cơ bản về vật lý điện, cơ: Động học chất điểm, động lực học chất điểm, trường lực thế - trường hấp dẫn, cơ học tương đối tính, trường tĩnh điện, từ trường.	2	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
3.	Logic học đại cương	Học phần Logic học đại cương cung cấp kiến thức cơ bản về các quy luật và các hình thức cơ bản của tư duy như: Khái niệm, phán đoán, suy luận, giả thuyết, chứng minh, bác bỏ, ngụ biện, góp phần hình thành phương pháp tư duy chính xác, chặt chẽ, khoa học, phản ánh đúng đắn hiện thực khách quan.	2	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
4.	Tiếng Việt thực hành	Học phần rèn luyện và phát triển những kỹ năng sử dụng tiếng Việt cho sinh viên gồm: Rèn luyện kỹ năng tiếp nhận và tạo lập văn bản đặc biệt là kỹ năng soạn thảo các văn bản và qui trình làm một bài văn (phân tích đề, lập dàn bài, cách viết mở bài và kết luận...); rèn luyện kỹ năng đặt câu, dùng từ; rèn kỹ năng chính tả.	2	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
5.	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Nội dung học phần bao gồm: Văn hóa học và văn hóa Việt Nam; Văn hóa và nhận thức; Văn hóa tổ chức đời sống tập thể; Văn hóa tổ chức đời sống cá nhân; Văn hóa ứng xử với môi trường thiên nhiên; Văn hóa ứng xử với môi trường xã hội	2	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
6.	Nhập môn toán cao cấp	Nội dung học phần bao gồm: Sơ lược về logic toán; một số yếu tố về lý thuyết tập hợp: bao hàm, bằng nhau, các phép toán trên tập hợp; quan hệ hai ngôi, quan hệ tương đương, quan hệ thứ tự; ánh xạ; Sơ lược về các cấu trúc đại số nhóm, vành, trường (nhằm phục vụ cho các học phần toán cơ sở, học phần đại số đại cương sẽ nghiên cứu kỹ hơn).	2	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
7.	Hình học giải tích	Nội dung học phần bao gồm: Phương pháp tọa độ trong mặt phẳng: các phép đổi tọa độ trong mặt phẳng, đường bậc 2 và đường cong tham số; Phương pháp tọa độ trong không gian: mặt phẳng, đường thẳng, phép đổi tọa độ trong không gian, một số vấn đề về mặt bậc 2.	2	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
8.	Đại số tuyến tính	Nội dung học phần bao gồm: Ma trận, định thức, hạng ma trận, ma trận nghịch đảo. Hệ phương trình tuyến tính và cách giải. Những kiến thức cơ bản về không gian vectơ; Ánh xạ tuyến tính và ma trận của ánh xạ tuyến tính. Công thức của phép biến đổi tuyến tính, ma trận đồng dạng. Không gian vectơ Euclide, các khái niệm về cơ sở trực chuẩn, phép đổi cơ sở trực chuẩn, ma trận trực giao. Phép chuẩn hoá Gram-Schmidt. Trị riêng và vectơ riêng của ma trận phép biến đổi tuyến tính. Chéo hoá ma trận của một phép biến đổi tuyến tính. Điều kiện để một ma trận có thể chéo hoá. Dạng song tuyến tính và dạng toàn phương. Ma trận của dạng toàn phương. Bài toán chéo hoá ma trận của dạng toàn	3	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		phương trong V^n và trong V_{E^n} . Áp dụng để đưa phương trình một mặt bậc 2 trong E^n về dạng chính tắc bằng những phép đổi mục tiêu trục chuẩn.			
9.	Hình học AFin và Hình học Euclide	Nội dung học phần bao gồm: Các khái niệm của hình học affine: m - phẳng, các vấn đề liên quan đến mục tiêu và tọa độ AFin, phép biến hình affine, bất biến AFin và hình học AFin; Một số khái niệm của hình học Euclide, các phép biến hình đẳng cự. Bất biến Euclide và hình học Euclide, áp dụng tương đương affine để giải toán trong hình học Euclide; Một số vấn đề trong A^2 và E^2 liên quan đến tỉ số đơn và đường bậc 2	3	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
10.	Đại số sơ cấp	Nội dung học phần bao gồm: Các vấn đề về phương trình, phép biến đổi tương đương và hệ quả. Một số phương pháp giải phương trình. Hệ phương trình, một số phương pháp giải hệ phương trình. Bất đẳng thức, các bất đẳng cơ bản và chứng minh, thực hành chứng minh bất đẳng thức. Bất phương trình tương đương và hệ quả, thực hành giải bất phương trình. Hàm số và một số vấn đề về cực trị, tìm giá trị lớn nhất, giá trị nhỏ nhất. Giải bài toán bằng phương pháp lập phương trình, hệ phương trình, ứng dụng trong các bài toán hình học.	3	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
11.	Đại số đại cương	Nội dung học phần bao gồm: Những kiến thức cơ bản về một số cấu trúc Đại số như nhóm, vành, trường, vành đa thức một và nhiều ẩn, vành chính, vành Euclide và vành nhân tử hóa	3	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
12.	Hình học sơ cấp	Nội dung học phần bao gồm: Một số hệ tiên đề của hình học Euclide. Các khái niệm về đa giác và diện tích, đa diện và thể tích. Phương tích và trục đẳng phương. Một số phép biến hình trong mặt phẳng, phép nghịch đảo. Bài toán dựng hình và bài toán quỹ tích. Một số bài toán về quan hệ song song, vuông góc trong không gian. Lồng ghép nội dung ứng dụng các phần mềm hỗ trợ học tập và nghiên cứu (phù hợp với Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể).	3	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
13.	Giải tích 1	Nội dung học phần bao gồm: Những kiến thức cơ bản về số thực, giới hạn của dãy số, của hàm một biến, vô cùng bé, vô cùng lớn, hàm liên tục một biến và các tính chất của chúng; phép tính vi phân của hàm một biến. Phép tính tích phân của hàm một biến và các ứng dụng vào hình học và vật lý; chuỗi số và các dấu hiệu hội tụ của chuỗi số; dãy và chuỗi hàm, dấu hiệu hội tụ đều của dãy và chuỗi hàm; các tính chất của tổng chuỗi hàm	3	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
14.	Giải tích 2	Nội dung học phần bao gồm: Hàm nhiều biến, giới hạn của hàm nhiều biến, giới hạn lặp, hàm liên tục nhiều biến; phép tính vi phân hàm nhiều biến: khái niệm khả vi của hàm nhiều biến, đạo hàm riêng, đạo hàm theo hướng, biểu diễn đạo hàm qua đạo hàm riêng, ma trận Jacobi, quy tắc lấy đạo hàm riêng của hàm hợp; các định lý hàm ngược, hàm ẩn và ứng dụng hình học của phép tính vi phân hàm nhiều biến.	3	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
15.	Giải tích 3	Nội dung học phần bao gồm: Các kiến thức về tích phân bội trên hình hộp và trên miền bị chặn bất kỳ; định lý Fubini, công thức đổi biến số trong tích phân bội, ứng dụng vào hình học và vật lý của tích phân bội, tích phân phụ thuộc tham số, tích phân đường, tích phân mặt và các công thức Green, Stokes, Divergence, Ostrogradski-Gauss.	3	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
16.	Độ đo - Tích phân	Nội dung học phần bao gồm: Những kiến thức về đại số và σ - đại số tập hợp; Hàm tập hợp cộng tích và σ - cộng tích; Biến phân của hàm tập cộng tính; Độ đo trên đại số tập hợp; độ đo ngoài và độ đo cảm sinh bởi độ đo ngoài; Định lý Carathodory; Độ đo	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		trên R^n và tiêu chuẩn đã được Lebesgue; Hàm đo được; Cấu trúc hàm đo được; Hội tụ theo độ đo và hội tụ hầu khắp nơi; Định nghĩa tích phân Lebesgue; Các tính chất của tích phân Lebesgue; Các định lý qua giới hạn dưới dấu tích phân; Bổ đề Fatou; Liên hệ giữa tích phân Riemann và tích phân Lebesgue; Tích phân không gian tích; Định lý Fubini			
17.	Không gian metric - Không gian tôpô	Nội dung học phần bao gồm: Những kiến thức về không gian Metric, không gian Metric đầy. Nguyên lý Cantor; Định lý Baire; Nguyên lý ánh xạ Co và ứng dụng; Tập Compact và không gian Metric Compact; Định lý Hausdorff và định lý Heine - Borel. Ánh xạ liên tục trên tập Compact. Không gian Metric khả ly; Không gian tôpô; Tích và tổng trực tiếp các không gian tôpô; Không gian tôpô liên thông; Không gian tôpô T_1 , T_2 ; Không gian chính quy và không gian chuẩn tắc; Định lý Tietze; Không gian tôpô Compact; Ánh xạ liên tục giữa các không gian tôpô; Định lý Arzela - Ascoli; Không gian Compact địa phương và Compact hóa Alexandrov.	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
18.	Xác suất và Thống kê toán học	Nội dung học phần bao gồm: Các kiến thức cơ bản về xác suất: biến cố, xác suất của biến cố, các tính chất của xác suất; Đại lượng ngẫu nhiên rời rạc và đại lượng ngẫu nhiên liên tục; Các đặc trưng của đại lượng ngẫu nhiên: Kỳ vọng, phương sai; Các loại phân phối cơ bản: Phân phối nhị thức, Poisson, mũ, chuẩn, đều,...; Vector ngẫu nhiên và phân phối của vector ngẫu nhiên; Luật số lớn và các định lý giới hạn; Lý thuyết ước lượng và kiểm định giả thiết; Hồi quy và tương quan. Lòng ghép nội dung ứng dụng các phần mềm hỗ trợ học tập và nghiên cứu (phù hợp với Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể).	3	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
19.	Phương trình vi phân	Nội dung học phần bao gồm: Cách giải các phương trình tách biến, phương trình thuần nhất, phương trình tuyến tính, phương trình Riccati, phương trình vi phân cấp một chưa giải ra đạo hàm, phương trình vi phân tuyến tính và những dạng đặc biệt của nó, phương trình vi phân tuyến tính cấp hai; Định thức Vronski, hệ nghiệm cơ bản, công thức Ostrogradski-Liouville, phương pháp biến thiên hằng số; Lý thuyết tổng quát về hệ phương trình tuyến tính.	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
20.	Lý luận dạy học Toán	Nội dung học phần bao gồm: Những kiến thức về bộ môn phương pháp giảng dạy Toán; Các phương pháp giảng dạy môn Toán; Dạy học những tình huống điển hình môn Toán: dạy học khái niệm toán học; dạy định lý toán học; dạy học quy tắc, phương pháp; dạy học giải bài tập toán học; Minh họa về một số phương pháp dạy học hiện đại, cách soạn giáo án. Giáo án điện tử, lợi ích và nhược điểm, cách soạn giáo án điện tử	3	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
21.	Phương pháp dạy học các nội dung môn Toán phổ thông	Nội dung học phần bao gồm: - Những vấn đề về mục tiêu, nội dung, chương trình môn toán phổ thông theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018. - Phương pháp dạy học môn Toán và phương pháp dạy học các nội dung cụ thể môn Toán phổ thông: Dạy học hệ thống số, dạy học chứng minh bất đẳng thức; Dạy học phương trình, bất phương trình, hệ phương trình; Dạy học hàm số; Dạy học đạo hàm, tích phân; Dạy học thống kê, tổ hợp và xác suất; Dạy học hình học không gian; Dạy học vectơ và phương pháp tọa độ.	3	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
22.	Mở rộng trường và lý thuyết trường	Nội dung học phần bao gồm: Trường con nguyên tố và trường nguyên tố, mở rộng	3	Học kỳ	Kiểm tra giữa kỳ và

	trình đại số	Đơn; Kết nối nghiệm; Bậc và mở rộng hữu hạn, mở rộng lập; Trường nghiệm và mở rộng kín đại số; Tự đẳng cấu trường, nhóm Galois; Đa thức tách được, mở rộng tách được; Sự tương ứng giữa nhóm con và trường con; Trường hữu hạn; Giải phương trình đại số bằng căn thức; Phương trình bậc 3 bất khả quy; Tính không giải được của phương trình bậc 5		VII	thi hết học phần
23.	Đa thức và nhân tử hóa	Nội dung học phần bao gồm: Vòng đa thức một biến; Phép chia đa thức; Nghiệm của đa thức. Vòng đa thức nhiều biến; đa thức đối xứng. Sự tồn tại nhân tử hóa duy nhất; Miền nguyên Gauss; Một số miền nguyên Gauss đặc biệt: Miền nguyên chính, miền nguyên Euclide, vành đa thức trên các trường số phức, thực, hữu tỉ.	3	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
24.	Quy hoạch tuyến tính	Nội dung học phần bao gồm: Những kiến thức cơ bản về giải tích lồi, các loại bài toán tối ưu; Cơ sở lý thuyết của thuật toán đơn hình và thuật toán đơn hình; Lý thuyết đơn hình đối ngẫu và giải bài toán quy hoạch tuyến tính; Bài toán vận tải; Thuật toán qui hoạch cực phi ô chọn. Lòng ghép nội dung ứng dụng các phần mềm hỗ trợ học tập và nghiên cứu (phù hợp với Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể).	2	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
25.	Ứng dụng ICT trong giảng dạy Toán học	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức về phương pháp dạy học theo mô hình có ứng dụng ICT. Hướng dẫn sinh viên biết cách sử dụng và phối hợp thành thạo một số công cụ hỗ trợ giảng dạy Toán học ở trường phổ thông. Nội dung học phần sẽ được minh họa thông qua thực hành sử dụng các ứng dụng lưu trữ dữ liệu trên đám mây, Google Apps, xây dựng và xuất bản website với Google Sites; các công cụ hỗ trợ tổ chức dạy học trực tuyến như Moodle, Zoom, Google Class Room và một số phần mềm hỗ trợ dạy học Toán bao gồm iMindMap, LaTeX, Graph, Maple, Geogebra	2	Học kỳ VII	Viết bài thu hoạch
26.	Hàm biến phức	Nội dung học phần bao gồm: Số phức và các phép toán, Tập hợp trên mặt phẳng phức: sự hội tụ của dãy và chuỗi số phức; hàm biến phức, giới hạn và tính liên tục của hàm biến phức; hàm chỉnh hình: điều kiện Cauchy - Riemann, ý nghĩa hình học của argument và môđun của đạo hàm; tích phân phức: các định lý Cauchy về tích phân của hàm chỉnh hình, công thức tích phân Cauchy, tích phân loại Cauchy, định lý Liouville và một số định lý quan trọng của hàm chỉnh hình; lý thuyết chuỗi và thặng dư; định lý khai triển Taylor và Laurentz, thặng dư và cách tính, nguyên lý argument và định lý Rouché; hàm điều hòa và điều hòa dưới, bài toán Dirichlet.	3	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
27.	Lý thuyết số	Nội dung học phần bao gồm: Số tự nhiên: Tập hợp tương đương, bản số, các phép toán trên các số tự nhiên; Vòng số nguyên: Xây dựng vành số nguyên, tính chất của vành số nguyên, lý thuyết chia hết trong vành số nguyên, lý thuyết đồng dư; Trường số hữu tỉ; Liên phân số: Liên phân số và giản phân, biểu diễn một số thực thành liên phân số, ứng dụng của liên phân số để xác định nghiệm của phương trình Diophantine bậc nhất hai ẩn, biểu diễn xấp xỉ số thực bằng giản phân, xấp xỉ tốt; Các hệ thống ghi số và thực hiện các phép tính trên nó; Số nguyên tố: Định lý cơ bản và các hàm số học	3	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
28.	Hình học xạ ảnh	Nội dung học phần bao gồm: Các khái niệm về không gian xạ ảnh và một số mô hình của không gian xạ ảnh; Mục tiêu xạ ảnh, tọa độ xạ ảnh, công thức đối mục tiêu xạ ảnh; m-phẳng xạ ảnh; Tỉ số kép, hình bốn cạnh toàn phần; Ánh xạ xạ ảnh, phép biến đổi xạ ảnh và hình học xạ ảnh; Nguyên tắc đối ngẫu; Liên hệ giữa một mô hình xạ ảnh và một mô hình afin, áp dụng trong việc giải bài toán hình học Euclide; Các vấn đề về	3	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		siêu mặt bậc 2 trong không gian xạ ảnh; Một số định lý quan trọng trong P^2			
29.	Giải tích hàm	Nội dung học phần bao gồm: Những kiến thức về chuẩn trên không gian Vector; không gian định chuẩn và không gian Banach; chuỗi trong không gian Banach; không gian $L_p(\chi)$, $p \geq 1$; ánh xạ tuyến tính liên tục giữa các không gian định chuẩn; không gian $L(E, F)$: không gian con và không gian thương; ba nguyên lý cơ bản của giải tích hàm tuyến tính; định lý Hahn - Banach; định lý ánh xạ mở và đồ thị đóng; định lý Banach - Steinhaus; toán tử đối ngẫu; toán tử Compact; phổ của toán tử tuyến tính liên tục và phổ của toán tử Compact; không gian Hilbert; định lý về sự tồn tại phép chiếu trực giao; định lý biểu diễn Riesz; toán tử liên hợp và tự liên hợp trong không gian Hilbert.	3	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
30.	Phương pháp tính	Nội dung học phần bao gồm: Các bài toán cơ bản của toán học tính toán; Các khái niệm sai số, số gần đúng, làm tròn số; Xấp xỉ hàm: đa thức nội suy Lagrange, Newton, Gauss; Tính gần đúng đạo hàm, tính gần đúng tích phân; Giải gần đúng nghiệm của phương trình đại số 1 ẩn, hệ phương trình tuyến tính, phương trình vi phân. Lòng ghép nội dung ứng dụng các phần mềm hỗ trợ học tập và nghiên cứu (phù hợp với Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể).	2	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
31.	Lý thuyết điều khiển	Nội dung học phần bao gồm: Học phần trang bị cho sinh viên lý thuyết cơ bản về bài toán điều khiển là những mô hình và các phương pháp toán học được ứng dụng để giải quyết những vấn đề định tính của các hệ thống điều khiển. Sau khi học xong sinh viên sẽ nắm được bài toán điều khiển được mô tả bởi các hệ động lực với thời gian liên tục và rời rạc, các tiêu chuẩn và điều kiện để các hệ điều khiển được, các định lý cơ bản của lý thuyết điều khiển, nắm được lý thuyết ổn định Lyapunov, nắm được một số bài toán điều khiển tối ưu chọn lọc: bài toán biến phân cổ điển, bài toán quy hoạch động.	2	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
32.	Lý thuyết ổn định	Nội dung học phần bao gồm: học phần lý thuyết ổn định tập trung nghiên cứu về sự ổn định của các lời giải của phương trình vi phân. Sau khi học xong sinh viên sẽ nắm sơ lược về lý thuyết ổn định, tính ổn định của hệ vi phân tuyến tính, phương pháp thứ nhất Lyapunov, phương pháp thứ hai Lyapunov	2	Học kỳ V	Báo cáo thu hoạch
33.	Phương trình đạo hàm riêng	Nội dung học phần bao gồm: Các khái niệm cơ bản của phương trình đạo hàm riêng, phân loại phương trình tuyến tính cấp 2, khái niệm về đặc trưng. Hàm điều hoà, phương trình Laplace và các bài toán Dirichlet và Neumann đối với hàm điều hoà. Phương trình truyền sóng, phương trình truyền nhiệt	3	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
34.	Môđun và đại số	Nội dung học phần bao gồm: Kiến thức về môđun, môđun tự do, môđun nội xạ, môđun xạ ảnh, bao nội xạ, phủ xạ ảnh; tích Tenxơ; dây khớp; Những kiến thức cơ bản về đại số.	3	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
35.	Hình học vi phân	Nội dung học phần bao gồm: Các khái niệm và tính chất liên quan đến phép tính vi phân trong R^n , hàm vectơ khả vi, trường vectơ, trường mục tiêu. Lý thuyết về đường trong mặt phẳng và không gian: đường tham số hóa, phép đổi tham số, trường vectơ dọc theo đường tham số hóa, vectơ tiếp xúc, trường mục tiêu Frénet và các công thức để tính độ cong, độ dài, độ xoắn của đường trong E^2 và E^3 . Lý thuyết mặt trong không gian: mặt tham số hóa, phép đổi tham số, trường vectơ trên mặt, trường chuẩn Gauss và trường mục tiêu Gauss, độ cong chính và độ cong Gauss cùng các công thức tính	3	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
36.	Tiếng Anh chuyên ngành Toán học	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản cho sinh viên ngành Cử nhân Sư phạm	3	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và

		Toán, giúp sinh viên bước đầu làm quen với việc đọc hiểu các tài liệu chuyên ngành bằng tiếng Anh. Sinh viên cũng được làm quen với việc trình bày một số bài toán sơ cấp bằng tiếng Anh và dịch thuật các đoạn đơn giản từ Anh sang Việt và ngược lại. Các nội dung chủ yếu của môn học là các kiến thức được thể hiện trong từng chương như: Số học, Đại số, Hình học, Trong từng bài có những phần chính như đọc hiểu, viết, dịch thuật, từ vựng và ngữ pháp, các bài tập thực hành, đồ vui toán học ... Do sinh viên bước đầu làm quen với các thuật ngữ chuyên ngành nên môn học không đặt nặng về kiến thức toán học mà chỉ giúp sinh viên làm quen dần thông qua những kiến thức toán học sinh viên đã biết và được trình bày lại bằng tiếng Anh.			thi hết học phần
37.	Nhập môn hình học đại số thực	Nội dung bao gồm: các kiến thức cơ bản về Hình học đại số thực, gồm lý thuyết trường thực, các tập nửa đại số, các dạng bậc hai trên trường thực, biểu diễn của các đa thức không âm và bài toán Hilbert thứ 17	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
38.	Lý thuyết nhóm	Nội dung học phần bao gồm: Các kiến thức cơ bản về nhóm và nhóm con; Một số nhóm đặc biệt: Nhóm nhị diện, nhóm các phép đối xứng, nhóm ma trận, nhóm Quaternion; Tác động của nhóm lên tập hợp và ứng dụng vào tổ hợp; Nhóm hữu hạn, định lý Sylow và ứng dụng của Định lý Sylow trong bài toán phân loại Yến nhóm	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
39.	Hình học phi Euclide	Nội dung bao gồm: Sự giống và khác nhau giữa hệ tiên đề Lobachevsky và hệ tiên đề Hilbert của Hình học Euclide; Tiên đề Lobachevsky và mô hình nửa mặt phẳng Poincaré; Các khái niệm cơ bản trên mô hình nửa mặt phẳng Poincaré, độ dài đoạn thẳng Lobachevsky, số đo góc giữa các cung đoạn định hướng; Các hệ thức trong tam giác Lobachevsky.	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
40.	Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm; Đối tượng và nhiệm vụ của tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm; Lý luận về sự phát triển tâm lý học sinh; Đặc điểm tâm lý học sinh trung học phổ thông; Các học thuyết của tâm lý học dạy học, Tâm lý học dạy học; Tâm lý học giáo dục học sinh trung học phổ thông; Tâm lý học nhân cách người thầy giáo trung học phổ thông	2	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
41.	Giáo dục học 1	Nội dung học phần bao gồm: Giáo dục học là một khoa học; Giáo dục và sự hình thành, phát triển nhân cách; Mục đích và nhiệm vụ giáo dục; Khái quát về các con đường giáo dục.	2	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
42.	Giáo dục học 2	Học phần bao gồm các kiến thức cơ bản của Giáo dục học 2: Bản chất, động lực, và logic của quá trình dạy học; Nhiệm vụ dạy học; Các nguyên tắc dạy học, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học ở trường trung học phổ thông; Đặc điểm của quá trình giáo dục trung học phổ thông, Các nguyên tắc giáo dục, Nội dung và phương pháp giáo dục; Công tác chủ nhiệm lớp của người giáo viên trung học phổ thông.	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
43.	Quản lý nhà trường	Học phần cung cấp cho sinh viên hệ thống tri thức về quản lý nhà trường: Tổng quan về quản lý và lãnh đạo nhà trường phổ thông; Mô hình lý thuyết về quản lý dựa vào nhà trường phổ thông; Phát triển chương trình nhà trường phổ thông theo tiếp cận năng lực; Phát triển năng lực tự chủ chuyên môn trong quản lý đội ngũ giáo viên phổ thông; Tiếp cận lãnh đạo dạy học trong quản lý nhà trường phổ thông của hiệu trưởng; Đổi mới đánh giá trong lớp học theo quan điểm vì sự tiến bộ của người học; Quản lý chất lượng giáo dục phổ thông; Quản lý nguồn nhân lực trong nhà trường phổ thông;	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		Quản lý tài chính trường phổ thông theo định hướng tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội; Văn hoá nhà trường phổ thông trong thế kỷ XXI và vai trò của người hiệu trưởng nhà trường phổ thông; Tình huống và cách xử lý một số tình huống quản lý nhà trường phổ thông			
44.	Rèn luyện NVSP thường xuyên 1	<p>1. Thực hành rèn luyện các kỹ năng về tâm lý giáo dục (15 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hành nghiên cứu tâm lý học sinh trung học phổ thông. - Tìm hiểu và thực hành các phong cách và kỹ năng giao tiếp sư phạm của người giáo viên trung học phổ thông. - Vận dụng các kiến thức tâm lý để giải quyết các tình huống sư phạm xảy ra trong thực tiễn dạy học và giáo dục ở trường trung học phổ thông. - Chân đoán phẩm chất, năng lực của bản thân so với yêu cầu nghề nghiệp; xây dựng kế hoạch và lựa chọn phương pháp học tập, nghiên cứu, rèn luyện phù hợp để hoàn thiện nhân cách nghề nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu chuẩn nghề nghiệp của người giáo viên trung học phổ thông. <p>2. Học tập những kỹ năng chuyên ngành đào tạo (15 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luyện và chữa lỗi phát âm. - Tập viết chữ, trình bày bảng. 	1	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
45.	Rèn luyện NVSP thường xuyên 2	<p>1. Thực hành rèn luyện các kỹ năng về tâm lý giáo dục: (15 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu về trường trung học phổ thông. Tìm hiểu chương trình, kế hoạch dạy học và giáo dục, sách giáo khoa và tài liệu học tập ở trường trung học phổ thông. - Lập kế hoạch cho công tác dự giờ ở trường trung học phổ thông. Rèn luyện kỹ năng quan sát và ghi chép trong quá trình dự giờ, học tập kinh nghiệm dạy học của người giáo viên trung học phổ thông. - Xây dựng và quản lý tập thể học sinh trung học phổ thông. Học tập kinh nghiệm về quản lý và giáo dục học sinh của người giáo viên trung học phổ thông. - Lập kế hoạch và tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục học sinh của người giáo viên chủ nhiệm lớp ở trường trung học phổ thông. Rèn luyện kỹ năng nhận xét, đánh giá kết quả giáo dục của học sinh trung học phổ thông. - Nghiên cứu các giáo trình hướng dẫn về việc thực hiện công tác thực tập sư phạm. <p>2. Học tập rèn luyện những kỹ năng riêng (15 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu nội dung chương trình môn Toán THPT 2018. - Thực hành soạn giáo án. 	1	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
46.	Rèn luyện NVSP thường xuyên 3	<p>Nội dung học phần bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu và thực hành các bước lên lớp của một tiết dạy. - Tìm hiểu các tiêu chí và thực hành nhận xét, đánh giá một tiết dạy. - Thực hành dạy học các tình huống điển hình và các nội dung môn toán THPT bằng các phương pháp dạy học tích cực. 	1	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
47.	Rèn luyện NVSP thường xuyên 4	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục thực hành một số kỹ năng giảng dạy Toán THPT, một số phương pháp dạy học tích cực cần áp dụng trong dạy học Toán ở THPT. - Thực hành biên soạn nội dung giảng dạy các chuyên đề Toán THPT theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018. 	1	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
48.	Dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh ở trường trung học	Một số vấn đề về dạy học môn Toán theo tiếp cận năng lực; Dạy học theo tiếp cận và phát triển năng lực; Đặc điểm và yêu cầu dạy học môn Toán theo cách tiếp cận và	2	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		phát triển năng lực. - Phương pháp dạy học môn Toán theo cách tiếp cận phát triển năng lực: Một số vấn đề về phương pháp, phương tiện, thiết bị dạy học môn Toán theo cách tiếp cận, phát triển năng lực; Hướng dẫn dạy học các dạng bài theo tiếp cận phát triển năng lực. - Kiểm tra, đánh giá trong dạy học môn Toán theo tiếp cận phát triển năng lực.			
49.	Bất đẳng thức và ứng dụng	Nội dung của học phần gồm các kiến thức cơ bản về bất đẳng thức, các bất đẳng thức cổ điển, bất đẳng thức hàm lồi (lõm). Rèn luyện các phương pháp chứng minh bất đẳng thức: chứng minh trực tiếp, tổng hợp các bất đẳng thức phụ, dùng đạo hàm ... Áp dụng việc chứng minh bất đẳng thức vào các bài toán tìm giá trị lớn nhất, giá trị nhỏ nhất. Áp dụng việc chứng minh bất đẳng thức vào các bài toán trong hình học phẳng	2	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
50.	Lý thuyết đồng dư và ứng dụng	Nội dung học phần bao gồm: Lý thuyết đồng dư; Các định lý cơ bản về đồng dư: định lý Euler, định lý Fermat, định lý Wilson, định lý Thặng dư Trung Hoa; Phương trình và hệ phương trình đồng dư; Ứng dụng của đồng dư để tìm dấu hiệu chia hết, chứng minh tính chia hết và tìm số dư trong phép chia, tìm các chữ số tận cùng của một số tự nhiên.	2	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
51.	Đa thức không âm và ứng dụng	Nội dung học phần bao gồm: Không gian véctơ và nón trong không gian véctơ; Đa thức không âm là tổng bình phương; Đa thức không âm không là tổng bình phương; Ứng dụng của đa thức không âm.	2	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
52.	Biến đổi Laplace và giải tích Fourier	Nội dung học phần bao gồm: Biến đổi Laplace và phép tính vi phân và tích phân, biến đổi Laplace và phép chuyển dịch, nghịch ảnh của tích hai hàm, biến đổi Laplace của hàm tuần hoàn và một số ứng dụng của phép biến đổi Laplace. Dạng phức của chuỗi Fourier, xấp xỉ bằng đa thức lượng giác, giải phương trình vi phân bằng chuỗi Fourier, tích phân Fourier, biến đổi Fourier sin và cosin, biến đổi Fourier.	3	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
53.	Phương trình hàm	Nội dung học phần bao gồm: Các kiến thức về hàm số: chẵn lẻ, tuần hoàn và phản tuần hoàn, tuần hoàn và phản tuần hoàn nhân tính, mối quan hệ giữa hàm tuần hoàn cộng tính và nhân tính, đặc trưng hàm của một số hàm số sơ cấp. Phương trình hàm với cặp biến tự do: hàm số chuyển đổi các phép tính số học, hàm số chuyển đổi các đại lượng trung bình, hàm số sinh bởi các đặc trưng hàm của các hàm lượng giác, hyperbolic và hàm lượng giác ngược, phương trình với nhiều ẩn hàm. Phương trình hàm với phép biến đổi đối số: tịnh tiến và đồng dạng, biến đổi phân tuyến tính, hàm số xác định bởi phép biến đổi đại số, phương trình trong lớp các hàm tuần hoàn	3	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

5. NGÀNH VIỆT NAM HỌC, KHÓA 2020-2024

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1.	Nhập môn Xã hội học	Học phần bao gồm hệ thống lý thuyết cơ bản về xã hội học như: các vấn đề cơ bản của xã hội học, một số chuyên ngành xã hội học, phương pháp và kỹ thuật điều tra xã hội học; nghiên cứu con người trong mối quan hệ giữa con người với con người, con người với môi trường tự nhiên và xã hội	2	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
2.	Lược sử mỹ thuật Việt Nam	Học phần giới thiệu một số công trình kiến trúc, tác phẩm hội họa, điêu khắc của Việt	2	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và

		Nam thời phong kiến, thời cận và hiện đại; nguồn gốc xuất xứ và vẻ đẹp của các dòng tranh dân gian Việt Nam như tranh Đông Hồ (Bắc Ninh), Hàng Trống (Hà Nội), Kim Hoàng (Hà Tây), tranh Làng Sình (Huế)			thi hết học phần
3.	Âm nhạc truyền thống Việt Nam	Học phần giới thiệu kiến thức tổng quát và sơ giản về hệ thống nhạc khí và những thể loại nhạc, đặc điểm cơ bản của các vùng âm nhạc; một số thể loại đồng dao, ru, hò, lý tiêu biểu; làm quen với một vài nhạc cụ đơn giản và phổ biến trong kho tàng các nhạc khí Việt Nam như sáo, đàn bầu	2	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
4.	Khiêu vũ giao tiếp	Học phần giới thiệu kiến thức cơ bản về khiêu vũ cổ điển, các loại hình khiêu vũ nghệ thuật; phối hợp những động tác và bước đi theo điệu nhạc một cách nhịp nhàng và uyển chuyển; giúp người học rèn luyện cơ thể dẻo dai, khỏe mạnh và có kỹ năng giao lưu nghệ thuật khiêu vũ trong các hoạt động văn hóa văn nghệ; thực hành luyện tập một số điệu nhảy phổ thông: rumba, cha cha cha, basodoble, tango, samba, bebop và slow waltz	2	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
5.	Du lịch và môi trường	Học phần trang bị kiến thức cơ bản về khoa học môi trường; về nguyên lý sinh thái ứng dụng trong khoa học môi trường; về tài nguyên thiên nhiên và ô nhiễm môi trường; các tác động của du lịch lên môi trường; vai trò và ảnh hưởng của môi trường đến những hoạt động du lịch; các giải pháp bảo vệ môi trường và phát triển bền vững ở Việt Nam	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
6.	Đại cương các dân tộc Việt Nam	Học phần cung cấp các thông tin về bản đồ phân vùng các tộc người ở Việt Nam; đặc trưng văn hóa và lịch sử của từng dân tộc trên lãnh thổ Việt Nam; những thay đổi của cộng đồng các dân tộc hiện nay; vai trò của các dân tộc trong lịch sử và văn hóa dân tộc	2	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
7.	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Học phần trang bị kiến thức về các khái niệm văn hóa, văn minh, văn hiến, văn vật; cấu trúc văn hóa, tọa độ văn hóa Việt Nam; các thành tố của văn hóa Việt Nam: văn hóa nhận thức, văn hóa tổ chức cộng đồng, văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên, văn hóa ứng xử với môi trường xã hội. Học phần giới thiệu các vùng văn hóa của Việt Nam: diện mạo, đặc điểm, vai trò, vị trí của vùng văn hóa Tây Bắc, Việt Bắc, Bắc Bộ, Trung Bộ, Tây Nguyên, Nam Bộ trong tiến trình lịch sử văn hóa dân tộc; những hiện tượng văn hóa vật chất và tinh thần đặc trưng	2	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
8.	Văn học dân gian	Học phần trang bị những kiến thức cơ bản về văn học dân gian đồng thời phân tích, giảng giải một số tác phẩm văn học dân gian tiêu biểu cho từng thể loại. Thông qua những thành tựu của văn học dân gian sinh viên sẽ nhận thức sâu sắc hơn về văn hóa dân gian và các giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc	2	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
9.	Lịch sử Việt Nam	Học phần bao gồm kiến thức về tiến trình lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến nay, cụ thể: sự phát triển của dân tộc Việt Nam từ khởi thủy đến năm 1858, lịch sử dân tộc từ 1858 đến 1945 và lịch sử Việt Nam từ 1945 đến nay	2	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
10.	Lịch sử văn minh thế giới	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lịch sử văn minh thế giới, hỗ trợ cho các học phần thuộc chuyên ngành văn hóa du lịch trong chương trình đào tạo. Nội dung bao gồm những kiến thức về sự hình thành, phát triển và thành tựu của các nền văn minh tiêu biểu trong lịch sử nhân loại: văn minh cổ - trung đại ở phương Đông và phương Tây, nền văn minh thế giới thời cận - hiện đại.	2	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		Cụ thể, nội dung của học phần làm rõ: trình độ phát triển kinh tế và phân hóa xã hội, sơ lược lịch sử thành lập và cấu trúc của nhà nước, những học thuyết chính trị, quan điểm triết học và tôn giáo lớn cùng những thành tựu khoa học tự nhiên, kỹ thuật và văn học nghệ thuật; sự tiếp xúc giữa các nền văn minh trong lịch sử			
11.	Lịch sử địa phương	Học phần bao gồm những kiến thức khái quát về lịch sử Phú Yên - Nam Trung Bộ và Tây Nguyên qua các thời kỳ, tập trung vào các vấn đề: sự hình thành vùng đất, lịch sử đấu tranh chống giặc ngoại xâm, các di tích lịch sử - văn hóa địa phương	2	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
12.	Ngữ văn địa phương	Học phần bao gồm những kiến thức khái quát và chuyên sâu về tiếng Việt và văn học địa phương cùng với những đặc trưng tiêu biểu của nó; làm rõ tính phương ngữ, các âm tiết, ngữ nghĩa đặc thù của địa phương	2	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
13.	Địa lý du lịch	Học phần khái quát cơ sở lý luận và thực tiễn về địa lý du lịch: nhập môn địa lý du lịch, nhu cầu du lịch, tổ chức không gian du lịch, chiến lược phát triển du lịch Việt Nam nói chung và các vùng du lịch nói riêng	2	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
14.	Tôn giáo, tín ngưỡng và lễ hội	Học phần trang bị kiến thức cơ bản về tôn giáo và các tôn giáo; những loại/dạng tín ngưỡng dân gian của Việt Nam: tín ngưỡng phồn thực, tín ngưỡng sùng bái tự nhiên, tín ngưỡng sùng bái con người; bản sắc văn hóa dân tộc biểu hiện qua tín ngưỡng; vai trò của tín ngưỡng trong xã hội hiện đại; những vấn đề cơ bản về lễ hội và lễ hội Việt Nam	2	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
15.	Làng xã Việt Nam truyền thống và hiện đại	Học phần bao gồm các kiến thức cơ bản về sự hình thành làng xã Việt Nam trong xã hội truyền thống; tính cộng đồng và tự trị của làng xã Việt Nam; tính bền vững/cố kết cộng đồng trong làng xã Bắc Bộ; tính "mở" của làng xã Nam Bộ; thuận lợi và khó khăn của văn hóa làng xã đem đến cho sự nghiệp công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước. Cung cấp cho người học các kiến thức về sự thay đổi của làng xã trong bối cảnh hiện đại, quá trình thay đổi xã hội với xây dựng nông thôn mới hiện nay	2	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
16.	Di tích lịch sử văn hóa và danh thắng Việt Nam	Học phần trang bị các khái niệm cơ bản về di tích lịch sử - văn hóa và danh thắng; hệ thống di tích, danh thắng tiêu biểu của Việt Nam; tiêu chí, giá trị, đặc điểm và vai trò của hệ thống di tích, danh thắng; những biểu tượng trong hệ thống di tích, danh thắng Việt Nam	3	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
17.	Nhân danh và địa danh Việt Nam	Học phần trang bị kiến thức tổng quan về nhân danh và địa danh Việt Nam; lịch sử nghiên cứu nhân danh và địa danh học; phương pháp nghiên cứu nhân danh và địa danh Việt Nam; ý nghĩa của việc nghiên cứu nhân danh và địa danh Việt Nam phục vụ công tác du lịch	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
18.	Tổng quan du lịch	Học phần cung cấp các khái niệm cơ bản về du lịch; khái quát quá trình hình thành và phát triển du lịch; nhu cầu, động cơ và các điều kiện phát triển du lịch; các loại hình và sản phẩm du lịch; tính thời vụ trong du lịch; công nghiệp du lịch và các yếu tố cấu thành; lao động trong du lịch; tác động của du lịch đến các lĩnh vực kinh tế, xã hội và môi trường	2	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
19.	Loại hình và sản phẩm du lịch	Học phần khái quát các loại hình du lịch chủ yếu ở Việt Nam đó là du lịch biển đảo, du lịch văn hóa, du lịch sinh thái và du lịch đô thị; tập trung vào những sản phẩm du lịch tiêu biểu gắn với các loại hình du lịch nói trên.	2	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
20.	Tuyến điểm du lịch	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về điểm, tuyến du lịch của Việt Nam; đề cập đến những điểm du lịch đặc trưng, điều kiện cơ sở hạ tầng, vật chất	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		kỹ thuật phục vụ du lịch trên những tuyến chính xuất phát từ trung tâm du lịch Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh nhằm giúp sinh viên nắm được kiến thức tổng quan về các điểm du lịch và tuyến du lịch đặc trưng từ đó vận dụng vào những môn học kế tiếp của ngành học; đồng thời sinh viên có thể xây dựng một số tuyến du lịch chuyên đề và thuyết minh tuyến điểm			
21.	Quy hoạch du lịch	Học phần trang bị những kiến thức cơ bản về phương pháp luận quy hoạch du lịch, hệ thống các quan điểm và nguyên tắc quy hoạch du lịch, quy trình quy hoạch du lịch, đánh giá tác động của phát triển du lịch đến môi trường tự nhiên và nhân văn, hướng dẫn thiết lập sơ đồ quy hoạch điểm du lịch và vùng du lịch, thực trạng của công tác quy hoạch du lịch ở Việt Nam hiện nay	2	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
22.	Tiếng Anh du lịch	Học phần cung cấp cho sinh viên các khái niệm thuật ngữ và các bài đọc, bài dịch tiếng Anh du lịch. Kết thúc học phần, sinh viên tích lũy được vốn từ vựng tiếng Anh ở các lĩnh vực lễ hành - hướng dẫn du lịch và nhà hàng - khách sạn để có thể hiểu và đọc, dịch các văn bản, tài liệu chuyên ngành đồng thời giao tiếp tự tin với du khách	3	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
23.	Tâm lý du khách	Học phần trang bị cho người học những nội dung cơ bản và có hệ thống về tâm lý giao tiếp trong du lịch; nhằm giúp sinh viên vận dụng các phương pháp tâm lý và tâm lý xã hội để tìm hiểu tâm lý của khách du lịch; có kỹ năng giao tiếp và ứng xử với du khách; kỹ năng nhận biết và giải thích một số hành vi trong ứng xử với khách du lịch	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
24.	Kinh tế du lịch	Học phần bao gồm các kiến thức liên quan đến vấn đề kinh tế trong du lịch, giúp người học có kiến thức và kỹ năng giải thích được quan hệ cung cầu; tác động, xu hướng trong du lịch, từ đó có khả năng vận dụng trong phát triển kinh tế du lịch địa phương hoặc doanh nghiệp	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
25.	Nghiệp vụ lễ hành	Học phần trang bị những kiến thức về khái niệm và vai trò của lễ hành, sản phẩm của kinh doanh lễ hành, thị trường khách của hãng lễ hành; xem xét mối quan hệ giữa các nhà cung cấp với doanh nghiệp lễ hành, cách thức đàm phán với đơn vị kinh doanh liên quan; các nguyên tắc xây dựng mô hình tổ chức cho hãng lễ hành; tổ chức xúc tiến hỗn hợp các chương trình du lịch. Sinh viên thực hành nghiệp vụ lễ hành tại doanh nghiệp lễ hành uy tín ở địa phương để nắm bắt các hoạt động quản lý và điều hành du lịch dưới sự hướng dẫn của doanh nghiệp lễ hành và giảng viên bộ môn	2	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
26.	Quản trị nhà hàng - khách sạn	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức căn bản trong công tác quản trị kinh doanh nhà hàng - khách sạn. Qua học phần sinh viên biết cách tổ chức, điều hành, kiểm tra các bộ phận cũng như hoạt động cơ bản của một nhà hàng - khách sạn, biết cách vận dụng các chiến lược vào kinh doanh nhà hàng - khách sạn nhằm tạo hiệu quả cao nhất, giải quyết các vấn đề về con người và dịch vụ trong kinh doanh nhà hàng - khách sạn	3	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
27.	Marketing du lịch	Học phần cung cấp các khái niệm marketing căn bản, hình thành kỹ năng quản trị marketing, nghiên cứu marketing, lập kế hoạch marketing, thực hiện các hoạt động marketing tại các điểm du lịch, khu du lịch, đô thị du lịch và doanh nghiệp du lịch	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
28.	Tiền tệ và thanh toán quốc tế	Học phần bao gồm những nội dung về tiền tệ, tín dụng trong nền kinh tế thị trường, lãi suất tín dụng và việc thanh toán trong nền kinh tế thị trường, tỷ giá hối đoái, các nghiệp vụ kinh doanh ngoại hối và thanh toán quốc tế, những hình thức thanh toán	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		không dùng tiền mặt			
29.	Thu tục xuất nhập cảnh và bảo hiểm du lịch	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về hệ thống các thủ tục liên quan đến việc xuất cảnh, nhập cảnh dành cho khách du lịch; các quy tắc về bảo hiểm du lịch nhằm phục vụ cho nghề nghiệp của người học	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
30.	Kỹ thuật quay video	Học phần cung cấp kiến thức căn bản có liên quan để sử dụng máy quay camera như sơ đồ hình và chức năng hoạt động của một số camera thông thường; kỹ thuật vận hành máy video; kỹ thuật sử dụng ống kính máy quay; kỹ thuật chọn góc độ thu hình...; giúp sinh viên có thể sử dụng máy camera để phục vụ công việc thực hành, nghiên cứu, quảng bá du lịch...	2	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
31.	Thiết kế và tổ chức sự kiện văn hóa du lịch	Học phần cung cấp kiến thức, kỹ năng thiết kế và tổ chức sự kiện văn hóa du lịch; giúp sinh viên hiểu và phát triển năng lực thiết kế, tổ chức các sự kiện văn hóa du lịch hướng đến hình thành nhà tổ chức sự kiện chuyên nghiệp trên lĩnh vực văn hóa du lịch với tính sáng tạo, chuyên nghiệp được phát huy tối đa	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
32.	Nghiep vụ hướng dẫn du lịch	Học phần giới thiệu tổng quan về nghề hướng dẫn du lịch, hướng dẫn viên du lịch, hoạt động hướng dẫn du lịch tại điểm; quy trình hướng dẫn tour; chuẩn bị và hoàn thiện bài giới thiệu cho khách du lịch; kỹ năng và phương pháp thuyết trình; tổ chức loại hình du lịch chuyên đề và trải nghiệm; xử lý các vấn đề và tình huống trong tour; áp dụng các nguyên tắc du lịch có trách nhiệm. Sinh viên thực hành nghiệp vụ hướng dẫn tại các tuyến điểm du lịch ở địa phương	2	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
33.	Nghiep vụ nhà hàng-khách sạn	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức nền về các nghiệp vụ như nghiệp vụ lễ tân khách sạn, nghiệp vụ phục vụ buồng phòng, nghiệp vụ phục vụ ăn uống và một số nghiệp vụ khác liên quan trong lĩnh vực khách sạn nhà hàng	3	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
34.	Thực hành nghiệp vụ nhà hàng-khách sạn	Học phần thực hành các nghiệp vụ nhà hàng- khách sạn như: Nghiệp vụ lễ tân khách sạn, nghiệp vụ buồng phòng khách sạn và nghiệp vụ phục vụ ăn uống tại cơ sở nhà hàng- khách sạn. Sinh viên thực hành các công việc của một nhân viên khách sạn tại những khách sạn uy tín ở địa phương dưới sự hướng dẫn của nhân viên khách sạn và giảng viên bộ môn.	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
35.	Du lịch thế giới	Học phần bao gồm những kiến thức khái quát về điều kiện, lịch sử phát triển du lịch thế giới; thực trạng phát triển thị trường du lịch thế giới với các biến động không ngừng trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế; xu thế phát triển du lịch thế giới trong thời đại mới	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
36.	Du lịch Việt Nam	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về vai trò, tiềm năng, tình hình phát triển và định hướng phát triển của ngành du lịch nước ta; phân tích và đánh giá lợi thế và hạn chế về nguồn lực phát triển du lịch Việt Nam; tình hình phát triển của ngành du lịch; định hướng, giải pháp chính nhằm phát triển ngành du lịch Việt Nam hiệu quả, bền vững	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
37.	Du lịch cộng đồng	Học phần cung cấp các kiến thức tổng quan về du lịch cộng đồng, các lợi ích phát triển du lịch cộng đồng, tác động du lịch đến cộng đồng và tác động từ cộng đồng đến du lịch, các hình thức phát triển du lịch cộng đồng, mô hình phát triển du lịch cộng đồng tiêu biểu, ứng dụng phát triển du lịch cộng đồng tại địa phương	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
38.	Thực tế bộ môn (2 tuần)	Tham quan, trải nghiệm thực tế và nắm bắt thực tiễn hoạt động văn hóa - du lịch tại một số tỉnh, thành của các vùng du lịch trong cả nước; qua đó có những phân tích,	2	Học kỳ III	Báo cáo thu hoạch

		đánh giá, so sánh tình hình phát triển văn hóa - du lịch các địa phương; đồng thời thể hiện trách nhiệm bản thân trong việc bảo tồn và phát huy giá trị các tài nguyên du lịch quốc gia			
39.	Thực hành nghiệp vụ lữ hành hướng dẫn du lịch	Học phần thực hành các nghiệp vụ lữ hành như: xây dựng các chương trình du lịch trọn gói, quảng cáo và bán các chương trình du lịch trọn gói, xây dựng hồ sơ đoàn, bàn giao hồ sơ đoàn, tổ chức thực hiện các chương trình du lịch trọn gói; Các nghiệp vụ hướng dẫn du lịch như: Tiếp nhận hồ sơ đoàn, kiểm tra dịch vụ, đón khách tại điểm hẹn, tổ chức tham quan trên phương tiện vận chuyển và tại các khu điểm du lịch, tiễn khách, tổng kết và quyết toán hồ sơ đoàn. Sinh viên thực hành tại một doanh nghiệp lữ hành uy tín ở địa phương dưới sự hướng dẫn của nhân viên doanh nghiệp và giảng viên bộ môn.	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
40.	Văn hóa ẩm thực	Học phần trang bị tri thức về khái niệm ẩm thực, văn hóa ẩm thực; đặc điểm ẩm thực Việt Nam/sự khác biệt văn hóa ẩm thực Việt Nam so với văn hóa ẩm thực thế giới; vai trò của văn hóa ẩm thực trong nền văn hóa dân tộc; văn hóa ẩm thực 3 miền Bắc, Trung, Nam của Việt Nam; vấn đề ẩm thực trong ngành du lịch.	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
41.	Tổ chức và quản lý các hoạt động văn hóa	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về quản lý và phát triển văn hóa trong thời kỳ đổi mới; đồng thời giúp sinh viên có kiến thức tổng quan về văn hóa, di sản văn hóa và thực trạng công tác quản lý văn hóa trên địa bàn Phú Yên; từ đó giúp sinh viên vận dụng có hiệu quả trong hoạt động văn hóa và quản lý văn hóa thực tiễn ở địa phương	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
42.	Quản lý nhà nước về du lịch	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về quản lý nhà nước về du lịch bao gồm các vấn đề: Cơ chế luật pháp quản lý nhà nước về du lịch; Sự phối hợp các cơ quan chức năng quản lý về du lịch; Và các vấn đề: Quản lý tài nguyên du lịch, quản lý môi trường du lịch, quản lý nguồn nhân lực du lịch, thu hút các dự án đầu tư về du lịch, quản lý các nhà đầu tư về du lịch và quản lý các vấn đề xã hội khác phát sinh từ hoạt động du lịch	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
43.	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Học phần trang bị những kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học, về bản chất của nghiên cứu khoa học cũng như cấu trúc logic của một công trình khoa học; thao tác nghiên cứu khoa học, xây dựng, chứng minh và trình bày các luận điểm khoa học; phương pháp trình bày một báo cáo khoa học; viết được một công trình khoa học và biết vận dụng kỹ năng nghiên cứu khoa học vào việc học tập ở đại học	2	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
44.	Di sản văn hóa Hán Nôm	Học phần cung cấp cho sinh viên các hiểu biết cơ bản về hệ thống di sản văn hóa Hán Nôm; bao gồm: sắc phong, bằng cấp, gia phả, văn bia, văn tế, bia... và kiến thức về chữ Hán để người học có thể đọc hiểu văn bản thuộc di sản văn hóa Hán Nôm	2	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
45.	Nhiếp ảnh	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về cấu tạo máy ảnh, cách sử dụng máy ảnh; kỹ thuật chụp ảnh căn bản, kỹ thuật chụp ảnh trong phòng, ngoài trời, kỹ thuật chụp ảnh cho các mục đích công việc khác nhau như: lấy tư liệu, phục vụ cho việc nghiên cứu...; các kỹ thuật căn bản về tráng phim, xử lý phim	2	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
46.	Tiếng Việt thực hành	Học phần cung cấp kiến thức về tiếng Việt qua đó rèn luyện và phát triển kỹ năng sử dụng tiếng Việt cho sinh viên bao gồm: rèn luyện kỹ năng tiếp nhận và tạo lập văn bản, đặc biệt kỹ năng soạn thảo các văn bản và quy trình làm một bài văn (phân tích đề, lập dàn bài, cách viết mở bài và kết luận...); rèn kỹ năng đặt câu, dùng từ, chính tả	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

47.	Kỹ năng thuyết trình trong du lịch	Học phần này có các nội dung rèn luyện kỹ năng thuyết trình như kỹ năng phát âm, nói nhanh, nói chậm, chuẩn bị nội dung thuyết trình; cách lập luận, cách thể hiện, cách tạo sự quan tâm, thu hút du khách. Rèn luyện kỹ năng thuyết trình thông qua các chương trình và mục đích khác nhau như dẫn chương trình, thuyết minh du lịch, hướng dẫn du lịch...	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
48.	Kỹ năng giao tiếp trong du lịch	Học phần bao gồm kiến thức về những hoạt động giao tiếp của con người: bản chất giao tiếp, các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả giao tiếp và phương pháp khắc phục; đặc điểm tâm lý du khách trong giao tiếp và các phương pháp ứng xử; khái quát một số nghi thức và kỹ năng giao tiếp tiêu biểu.	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
49.	Kỹ năng tổ chức hoạt động tập thể	Học phần cung cấp các kiến thức, kỹ năng tổ chức hoạt động tập thể; giúp sinh viên hoàn thiện kỹ năng tổ chức các hoạt động tập thể trong một chương trình du lịch: cắm trại, lửa trại, sân khấu hóa, thể thao ngoài trời, hoạt náo...	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
50.	Phát triển du lịch bền vững	Học phần cung cấp kiến thức khái quát về khái niệm du lịch bền vững, nguyên tắc phát triển du lịch bền vững, vai trò và trách nhiệm của người làm kinh tế du lịch đối với môi trường và xã hội đảm bảo tính bền vững cả về kinh tế - xã hội - môi trường	2	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

6. NGÀNH NGÔN NGỮ ANH, KHÓA 2020-2024

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1.	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khoa học, nghiên cứu khoa học (NCKH); phương pháp NCKH; các thao tác NCKH; các giai đoạn tiến hành đề tài NCKH; hình thức và cấu trúc của luận văn khoa học và bước đầu biết vận dụng kỹ năng NCKH vào việc học tập và nghiên cứu chuyên ngành ngôn ngữ Anh ở đại học	2	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
2.	Dẫn luận Ngôn ngữ học	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quan về ngôn ngữ và ngôn ngữ học: Bản chất và chức năng của ngôn ngữ, phân loại ngôn ngữ theo nguồn gốc và loại hình, hệ thống-cấu trúc ngôn ngữ... Đồng thời cũng cung cấp cho SV những hiểu biết cơ bản về các phân ngành của ngôn ngữ học: Ngữ âm học, ngữ pháp học và ngữ nghĩa học	2	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
3.	Kỹ năng tổ chức hoạt động trải nghiệm Biên phiên dịch	Sinh viên có thể lựa chọn 1 trong 2 nội dung rèn luyện kỹ năng tổ chức hoạt động trải nghiệm như sau: * Tại Việt Nam Học phần cung cấp cho sinh viên các hoạt động như giao lưu học tập với các giảng viên, sinh viên Tiếng Anh của các trường đại học trong và ngoài nước nhằm trao đổi kinh nghiệm học tập, nghiên cứu; tổ chức cho sinh viên cơ hội tiếp cận các tổ chức, ngành nghề có liên quan đến nghiệp vụ biên phiên dịch trong các lĩnh vực như dịch vụ du lịch, du lịch lữ hành, du lịch văn hóa, giao dịch thương mại, chăm sóc khách hàng,... Học phần cung cấp các hoạt động trải nghiệm và tìm hiểu các nét văn hóa, di tích, lịch sử, danh lam thắng cảnh... ở địa phương và các tỉnh lân cận. Kết thúc học phần, sinh viên phát triển các kỹ năng mềm cơ bản như kỹ năng sống, giao tiếp, lãnh đạo, làm việc nhóm, sáng tạo và đổi mới,... Sinh viên tích lũy kiến thức, trải nghiệm thực tiễn để bổ sung, hỗ trợ và phục vụ cho việc sử dụng Tiếng Anh thành thạo, chuyên nghiệp khi ra trường.	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		<p>* Tại một trường đại học ở nước ngoài</p> <p>Học phần tổ chức cho sinh viên tham quan thực tế tại một trường đại học ở nước ngoài (có ký kết hợp tác đào tạo với Trường ĐH Phú Yên) với các nội dung: học tập các chuyên đề, tham quan các cơ sở học thuật trong và ngoài trường, dự giờ và giao lưu văn hóa nhằm trao đổi kinh nghiệm học tập và thực hành ngôn ngữ.</p> <p>Học phần còn tổ chức cho sinh viên tham quan những điểm du lịch ở nước ngoài nhằm giúp sinh viên có được những hiểu biết, trải nghiệm thực tiễn để bổ sung, hỗ trợ và phục vụ cho công việc khi ra trường</p>			
4.	Tiếng Việt thực hành	Học phần trang bị kiến thức cơ bản về tiếng Việt: chính tả, từ vựng-ngữ nghĩa, ngữ pháp, phong cách ngôn ngữ (phong cách ngôn ngữ hành chính, ngôn ngữ khoa học, văn bản nghị luận...). Đồng thời luyện kỹ năng chữa lỗi về chính tả, dùng từ, đặt câu và lỗi về nội dung, hình thức trình bày văn bản tiếng Việt. Ngoài ra, học phần này còn luyện kỹ năng chữa những loại lỗi thường mắc phải về từ, câu do hiện tượng giao thoa ngôn ngữ khi dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt và ngược lại	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
5.	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về văn hóa học và văn hóa Việt Nam: đặc trưng, chức năng, cấu trúc của văn hóa; định vị văn hóa Việt Nam. Nội dung các thành tố của văn hóa Việt Nam: Văn hóa nhận thức, văn hóa tổ chức cộng đồng, đời sống tập thể; văn hóa tổ chức cộng đồng, đời sống cá nhân; văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên; văn hóa ứng xử với môi trường xã hội	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
6.	Soạn thảo văn bản	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về quy trình, thể thức, kỹ thuật trình bày trong soạn thảo văn bản hành chính và hoạt động quản lý văn bản hành chính. Sinh viên vận dụng được các quy định pháp luật về soạn thảo văn bản và kiến thức xã hội liên quan đến hoạt động soạn thảo văn bản hành chính để soạn thảo được một số văn bản hành chính thông dụng	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
7.	Logic học đại cương	Nội dung học phần bao gồm những kiến thức đại cương về Logic học, các khái niệm cơ bản của Logic hình thức và các tính chất cơ bản của Logic; vận dụng logic học để nâng cao năng lực tư duy khoa học và năng lực sử dụng ngôn ngữ.	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
8.	Tiếng Pháp 1 (A1)	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về ngữ âm, ngữ pháp và phát triển vốn từ vựng đồng thời rèn luyện 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết ở trình độ sơ cấp (bậc 1). Sau khi kết thúc học phần này, sinh viên có thể hiểu, sử dụng các cấu trúc quen thuộc thường ngày; các từ ngữ cơ bản đáp ứng nhu cầu giao tiếp cụ thể: có thể tự giới thiệu về mình và giới thiệu người khác; có thể trả lời những thông tin về bản thân như nơi sinh sống, người thân/bạn bè, mua sắm, hỏi và chỉ đường, giới thiệu và hiểu được những thông tin về du lịch v.v... Qua đó, sinh viên có thể giới thiệu về bản thân mình, mô tả về công việc hàng ngày thông qua một số tình huống giao tiếp thông thường	3	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
9.	Tiếng Pháp 2 (A2)	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về ngữ pháp và phát triển vốn từ vựng đồng thời rèn luyện 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết ở trình độ sơ cấp (bậc 2). Sau khi kết thúc học phần này, sinh viên có thể hiểu được các câu và các cấu trúc được sử dụng thường xuyên liên quan đến nhu cầu giao tiếp cơ bản (như thông tin về giải trí, sở thích, những sự kiện và thói quen hàng ngày trong quá khứ, dự định trong tương lai,...). Qua đó, sinh viên có thể mô tả được công việc mình đã làm và sẽ làm trong tương lai	3	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		thông qua một số tình huống giao tiếp thông thường. Sinh viên có thể trao đổi thông tin về những chủ đề đơn giản, quen thuộc hằng ngày; mô tả bản thân, môi trường xung quanh và những vấn đề thuộc nhu cầu thiết yếu			
10.	Tiếng Pháp 3 (B1.1)	Học phần Tiếng Pháp 3 tiếp tục cung cấp cho sinh viên các kiến thức ngữ pháp và phát triển vốn từ vựng, đồng thời rèn luyện 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết ở trình độ trung cấp (bậc 3). Sau khi kết thúc học phần này, sinh viên có thể giao tiếp tương đối tự tin về các vấn đề quen thuộc liên quan đến sở thích, học tập và việc làm của mình; có thể hiểu các chỉ dẫn chi tiết (ví dụ như các hướng dẫn về giao thông); có thể trao đổi, kiểm tra và xác nhận thông tin, giải thích vấn đề nảy sinh; có thể tham gia đàm thoại về các chủ đề quen thuộc, thể hiện quan điểm cá nhân và trao đổi thông tin về các chủ đề quen thuộc liên quan đến sở thích cá nhân, học tập, công việc hoặc cuộc sống hằng ngày; có thể viết thư cá nhân, viết các ghi chú để hỏi hoặc truyền đạt những thông tin đơn giản liên quan trực tiếp, giải quyết những điểm được cho là quan trọng	3	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
11.	Luyện âm	Học phần luyện âm cung cấp kiến thức căn bản và thực hành phát âm tiếng Anh gồm: nguyên âm, phụ âm, nhị trùng âm; cách đọc -ed endings, và -s /-es endings; trọng âm từ (word stress), trọng âm câu (sentence stress), đọc nối (link-up), nhịp điệu (rhythm) và ngữ điệu câu (intonation); Hướng dẫn học viên nghe và thực hành thông qua các bài tập thực hành đa dạng; Giúp nhận dạng và giải quyết các vấn đề phát âm thường gặp ở người học, có chú ý nhấn mạnh về các vấn đề của người Việt Nam học tiếng Anh. Đây là học phần cơ bản hỗ trợ cho người học trong việc phát triển các kỹ năng giao tiếp, đặc biệt là kỹ năng nghe, nói	2	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
12.	Ngữ âm-Âm vị học	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức lý thuyết cơ bản về hệ thống ngữ âm, âm vị tiếng Anh, mô tả và phân loại âm; Vai trò và các qui luật biến đổi của âm vị trong ngôn ngữ, các yếu tố siêu đoạn tính như trọng âm (stress), nhịp điệu (rhythm), ngữ điệu (intonation) và các chức năng của chúng. Ngoài ra, sinh viên có thể giải thích các hiện tượng ngữ âm như: đồng hóa âm, đọc nuốt, và các nguyên tắc đọc nối. Trên cơ sở đó sinh viên có thể củng cố và phát triển năng lực thực hành giao tiếp bằng tiếng Anh	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
13.	Ngữ pháp 1	Học phần tích hợp các kiến thức về ngữ pháp với việc sử dụng từ vựng tiếng Anh theo các chủ đề: du lịch và vận chuyển, thể thao và giải trí, khoa học và công nghệ, phương tiện truyền thông đại chúng, con người và xã hội, luật pháp và tệ nạn xã hội và các vấn đề về sức khỏe để vận dụng vào việc giao tiếp bằng tiếng Anh	2	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
14.	Ngữ pháp 2	Học phần tiếp tục tích hợp các kiến thức về ngữ pháp với việc sử dụng từ vựng tiếng Anh theo các chủ đề: đồ ăn và thức uống, giáo dục và việc học tập, thời tiết và môi trường, tiền bạc và mua sắm, giải trí, môi trường, thời trang và thiết kế thời trang, qua đó người học có thể vận dụng vào việc giao tiếp bằng tiếng Anh. Kết thúc học phần, sinh viên được trang bị kiến thức đầy đủ để có thể tham gia vào các kỳ thi chuẩn năng lực cho các kỹ năng, đặc biệt là phần bài thi năng lực tiếng Anh <i>Use of English</i>	2	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
15.	Ngữ nghĩa học	Ngôn ngữ học được phân biệt theo hai bình diện của ngôn ngữ: bình diện biểu hiện và bình diện nội dung hay là bình diện ngữ nghĩa. Học phần này nghiên cứu về nghĩa của ngôn ngữ ở khía cạnh độc lập với ngôn ngữ qua các chương, phần về Ngữ nghĩa học tiếng Anh, nghĩa của từ, nghĩa của câu và nghĩa của phát ngôn. Ngoài ra, học phần cũng đề cập những vấn đề cơ bản về mối quan hệ giữa ngữ nghĩa học và ngữ dụng học	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

16.	Từ vựng học	Học phần từ vựng học cung cấp kiến thức căn bản về từ vựng học tiếng Anh gồm: đối tượng nghiên cứu và ý nghĩa của môn học; Cấu trúc từ vựng và cách thành lập; Các loại nghĩa của từ; Nghĩa cú; Lịch sử hình thành và phát triển của từ vựng và tính đa dạng của chúng	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
17.	Cú pháp học	Học phần cung cấp cho người học khái niệm ngữ pháp truyền thống và phương pháp mô tả; kiến thức về ngữ pháp tạo sinh như các cấu trúc cú pháp, các ký hiệu sử dụng trong mô tả cú pháp, vẽ sơ đồ hình cây; và những quy tắc cú pháp như quy tắc cấu tạo các cụm từ ngữ, quy tắc từ vựng, quy tắc chuyển đổi câu; giúp nhận diện và giải thích các câu mơ hồ do cấu trúc gây nên	2	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
18.	Ngôn ngữ học đối chiếu	Học phần cung cấp cho sinh viên công cụ về mặt lí thuyết để so sánh đối chiếu tiếng mẹ đẻ với tiếng Anh đồng thời cung cấp các thủ pháp và nguyên tắc cụ thể được sử dụng trong quá trình so sánh đối chiếu ngôn ngữ để giúp sinh viên thuận lợi hơn trong việc phát âm, giảng dạy tiếng Anh và dịch thuật Anh-Việt hoặc Việt-Anh	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
19.	Ngôn ngữ xã hội học	Học phần này giới thiệu mối quan hệ giữa ngôn ngữ, văn hóa và xã hội; giới tính, tuổi tác, tầng lớp xã hội, sở thích, quan hệ xã hội, địa phương, tín ngưỡng, kiêng kỵ, chính trị, tập tục, truyền thống đối với việc sử dụng ngôn ngữ qua các biến thể ngôn ngữ, qua cách xưng hô, qua những tình huống nói năng hoặc im lặng, qua sự thay đổi ngôn ngữ	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
20.	Văn hóa của các nước nói Tiếng Anh	Học phần giúp người học tìm hiểu và khám phá các nền văn hóa, lịch sử, địa lý, các sự kiện của một số nước nói tiếng Anh như Anh, Mỹ, Canada, Úc, Ấn Độ, Singapore, Philippines, New Zealand, v.v. Học phần còn cung cấp một số kiến thức cơ bản về các đặc điểm về lịch sử, con người, văn hóa, xã hội, kinh tế, chính trị, và giáo dục đồng thời giúp phát triển các kỹ năng như thuyết trình, phân tích, phê phán, làm việc nhóm, nghiên cứu liên ngành và tranh luận. Hơn nữa, học phần tạo điều kiện nâng cao vốn từ vựng tiếng Anh cũng như các kỹ năng tiếng Anh, đóng vai trò là tiền đề cho những ai quan tâm đến chuyên ngành Quốc tế học	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
21.	Giao thoa văn hóa	Học phần Giao thoa Văn hóa giới thiệu cho sinh viên các kiến thức cơ bản về lý thuyết giao thoa giữa các nền văn hoá khác nhau, giúp sinh viên nhận thức được những khác biệt trong giao tiếp giữa những người thuộc các nền văn hoá khác nhau, và giúp sinh viên nâng cao khả năng phân tích, so sánh và đối chiếu, từ đó có thái độ đúng trong giao tiếp với những người đến từ các nền văn hoá khác	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
22.	Đất nước học Anh	Học phần giới thiệu về đất nước và con người Anh, hệ thống giá trị, phong tục tập quán, xã hội, tôn giáo, hệ thống chính trị, kinh tế của vương quốc Anh, làm nền tảng để tìm hiểu và vận dụng những kiến thức đó trong tiếp thu ngôn ngữ Anh, trong hoạt động giao tiếp liên văn hoá	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
23.	Đất nước học Mỹ	Học phần cung cấp một cái nhìn tổng quát về Hợp chủng quốc Hoa Kỳ, giới thiệu sơ lược lịch sử hình thành đất nước kể từ thời lập quốc, phân tích những đặc trưng cơ bản về đất nước, con người và văn hóa Hoa Kỳ đương đại. Học phần chú trọng vào lịch sử nhập cư, các làn sóng nhập cư và tính đa dạng của nền văn hóa Mỹ, những giá trị cơ bản truyền thống và hiện đại của người Mỹ, tổ chức bộ máy nhà nước, hệ thống giáo dục và các đặc điểm của nền giáo dục Hoa Kỳ, gia đình, v.v	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
24.	Văn học Anh	Học phần giới thiệu cho sinh viên các kiến thức cơ bản về đặc điểm văn học qua từng	2	Học kỳ	Kiểm tra giữa kỳ và

		giai đoạn lịch sử và xã hội của nước Anh, các tác giả tiêu biểu của từng thời kỳ với chủ đề và văn phong đặc trưng, các tác phẩm tiêu biểu thể hiện chủ đề và đặc điểm xã hội, một số lý thuyết văn học và các phương pháp nghiên cứu tác phẩm văn học		VII	thi hết học phần
25.	Văn học Mỹ	Học phần giới thiệu cho sinh viên các kiến thức cơ bản về đặc điểm văn học qua từng giai đoạn lịch sử và xã hội, các tác giả tiêu biểu của từng thời kỳ với chủ đề và văn phong đặc trưng, các tác phẩm tiêu biểu thể hiện chủ đề và đặc điểm xã hội, một số lý thuyết về văn học và các phương pháp nghiên cứu tác phẩm văn học	2	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
26.	Nghe 1	Học phần cung cấp những kỹ thuật nghe cơ bản để nhận diện và giải mã âm thông qua các hoạt động nghe trên lớp; cách nhận biết và vận dụng lượng từ vựng Tiếng Anh thông dụng hàng ngày và các cấu trúc ngôn ngữ cơ bản; thông tin về những phong tục, tập quán và văn hóa của người Anh ở các vùng miền; phát triển kỹ năng nghe-hiểu ngôn ngữ tiếng Anh trong giao tiếp ở cấp độ cơ bản	3	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
27.	Nói 1	Học phần cung cấp kiến thức căn bản và chuyên sâu về ngôn ngữ tiếng Anh nhằm phát triển kỹ năng giao tiếp thông qua hình thức diễn đạt nói ở mức độ phát triển kỹ năng nói bậc hai (2/6) như miêu tả tranh, thảo luận nhóm – cặp, chứng minh, diễn thuyết, phân tích. Sinh viên có thể tạo ra được những bài phát biểu mới với lượng từ vựng nhất định; có thể trao đổi và đưa ý kiến của mình về các vấn đề quen thuộc trong cuộc sống hàng ngày	3	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
28.	Đọc 1	Học phần nhằm xây dựng, phát triển vốn từ theo chủ điểm, theo sự đa nghĩa của từ, theo các thành ngữ, thuật ngữ; giúp sinh viên nhận biết, hình thành và vận dụng có hiệu quả các kỹ thuật đọc như: đoán nội dung bài khóa, đoán được từ mới dựa vào ngữ cảnh hoặc kiến thức nền, tìm được đại ý của bài khóa, nhận diện bố cục bài, nhận diện các luận chứng, chứng cứ trong bài; phát triển kỹ năng đọc hiểu ở cấp độ cơ bản	3	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
29.	Viết 1	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về kỹ năng viết ở các thể loại mang tính thực tiễn như Email to friends, Invitations and RSVPs, Thank- you Letters, Postcards...; hướng dẫn người học cách thức trao đổi thông tin phục vụ cho cuộc sống thường nhật: Making Polite Enquiries, Giving Instructions, Writing to Confirm Arrangements,... hay cách sử dụng linh hoạt văn phong trang trọng đáp ứng yêu cầu các công việc mang tính hành chính như Writing an Article or Essay, Writing Formal Notes and Notices, Applying for a Job: Your CV.	3	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
30.	Tiếng Anh Tổng hợp C1.1	Học phần cung cấp kiến thức chuyên sâu về ngôn ngữ tiếng Anh nhằm phát triển bốn kỹ năng ngôn ngữ: Nghe - Nói - Đọc - Viết ở trình độ C1. Học phần trang bị các dạng bài đọc hiểu và kỹ năng đọc từng thể loại khác nhau; luyện cách viết các dạng bài luận, bài báo, báo cáo, bài tóm tắt hay viết thư và thư điện tử với phong cách và lối viết trang trọng, thông thường hay thân mật; luyện kỹ năng nghe với các thể loại khác nhau và nhận ra thái độ, ý kiến và cảm xúc của người nói, làm quen với các giọng và tốc độ của các bài nghe, suy đoán nội dung của bài nghe, nắm bắt ý chính và một số thông tin cụ thể; hệ thống lại các chủ điểm ngữ pháp và các cấu trúc câu, luyện kỹ năng nói qua các hoạt động trình bày những chủ đề phức tạp một cách chính xác và khoa học	3	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
31.	Tiếng Anh Tổng hợp C1.2	Học phần tiếp tục cung cấp kiến thức chuyên sâu về ngôn ngữ tiếng Anh nhằm phát triển đồng đều bốn kỹ năng ngôn ngữ: Nghe – Nói – Đọc – Viết đạt trình độ C1	3	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		Học phần tiếp tục trang bị các thể loại bài đọc hiểu dài, khó hơn; Viết các chủ đề phức tạp với nhiều dạng tổ chức văn bản, sử dụng đa dạng loại hình ngôn ngữ; Nghe và diễn đạt trôi chảy, sử dụng ngôn ngữ linh hoạt và hiệu quả về các lĩnh vực xã hội, học thuật và chuyên môn. SV có thể tóm tắt các nguồn thông tin nói hoặc viết, sắp xếp lại thông tin và trình bày logic. Có thể diễn đạt trôi chảy và chính xác, phân biệt, nhận định nghĩa hàm ý trong các tình huống phức tạp			
32.	Nghe 2	Học phần cung cấp kỹ thuật để nhận diện và giải mã âm; phát triển các kỹ năng nghe cơ bản: nghe sơ bộ, nghe để xử lý thông tin chi tiết; giúp sinh viên nhận biết và vận dụng ngôn ngữ (formal và informal) trong các chủ đề công việc và giải trí; cho SV tiếp cận đa dạng các giọng nói, các hoạt động nghe trên lớp; phát triển kỹ năng nghe-hiểu ngôn ngữ tiếng Anh trong giao tiếp; trình độ tương đương cấp độ trung cấp B1	3	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
33.	Nói 2	Học phần cung cấp kiến thức căn bản và chuyên sâu về ngôn ngữ tiếng Anh nhằm phát triển kỹ năng giao tiếp thông qua hình thức diễn đạt nói; giúp sinh viên nắm bắt cách diễn đạt các chức năng ngôn ngữ cụ thể như cách trao đổi thông tin, đàm phán, ngắt lời một người khác đang nói, cách thuyết phục, thể hiện sự quan tâm; cách thể hiện sự tức giận, thể hiện sự hoài nghi, sự háo hức, sự tự tin và do dự ... Từ đó sinh viên có thể diễn đạt ý tưởng của mình một cách tự nhiên, chuẩn xác và lưu loát. Đồng thời giúp sinh viên quan sát tranh, ảnh và tưởng tượng về các tình huống xảy ra trong cuộc sống xung quanh. Nêu những suy nghĩ và suy đoán của mình và cùng nhau thảo luận về các tình huống đó	3	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
34.	Đọc 2	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên cách thức và phương pháp đọc một cách tương đối độc lập, có khả năng điều chỉnh cách đọc và tốc độ đọc theo từng dạng văn bản và mục đích đọc cũng như sử dụng các nguồn tham khảo phù hợp một cách có chọn lọc; giúp sinh viên hiểu các bản hướng dẫn dài, phức tạp trong lĩnh vực chuyên môn của mình, bao gồm các chi tiết về điều kiện và cảnh báo, với điều kiện được đọc lại các đoạn khó; vận dụng được một lượng lớn từ vựng để phục vụ quá trình đọc, nhưng có thể vẫn còn gặp khó khăn với các thành ngữ	3	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
35.	Viết 2	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản và chuyên sâu về kỹ năng viết ở các chủ đề mang tính thực tiễn trong cuộc sống, rèn luyện cho người học các loại văn phong ở các thể loại khác nhau gồm: cách giao tiếp qua các dạng thư tín (formal, semi-formal and informal), cách sử dụng linh hoạt các loại văn phong khác nhau đáp ứng yêu cầu từng công việc cụ thể (writing a reference, writing an opinion piece, writing a report, writing a review, writing a story, writing a letter of complaint, writing a speech...), cách lựa chọn ngôn ngữ viết phù hợp với các đối tượng khác nhau	3	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
36.	Lý thuyết dịch	Học phần chủ yếu hướng tới việc giúp sinh viên bước đầu làm quen với Lý thuyết biên phiên dịch, thông qua đó củng cố kỹ năng sử dụng đúng tiếng Anh có so sánh với tiếng Việt. Đồng thời giúp sinh viên làm quen với các thao tác dịch thuật, cách phân tích văn bản gốc và văn bản dịch, cách dịch thông báo và dịch ngữ nghĩa, tiến trình dịch thuật. Sinh viên ứng dụng được lý thuyết dịch thuật để dịch các văn bản từ tiếng Anh sang tiếng Việt và ngược lại	2	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
37.	Kỹ thuật dịch	Học phần cung cấp cho sinh viên các kỹ năng cần thiết để phục vụ cho công tác biên phiên dịch như: kỹ năng dịch thoát ý, kỹ năng dịch thành ngữ, kỹ năng sử dụng ngữ	3	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		điệu, ngôi và số, kỹ năng dịch câu thiếu chủ ngữ, vv. Học phần còn giúp sinh viên phát hiện và sửa chữa các sai lệch về ngôn ngữ, phong cách và văn hóa trong khi biên phiên dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt hoặc ngược lại			
38.	Kỹ năng biên dịch	Học phần nhằm giúp sinh viên làm quen với quá trình dịch thuật, các kỹ năng dịch văn bản đơn giản, đồng thời giúp sinh viên ý thức được tầm quan trọng của các khái niệm lý thuyết và nguyên lý cơ bản trong dịch thuật văn bản. Giúp sinh viên nhận biết và làm quen với các kỹ năng và chiến lược dịch thuật có liên quan đến giao thoa trong văn hoá giao tiếp và ngôn ngữ	3	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
39.	Kỹ năng phiên dịch	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên khả năng vận dụng các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, ghi nhớ, tóm tắt, phân tích, diễn giải và trình bày thông tin ở mức độ lưu loát, trôi chảy và thái độ tự tin, thể hiện khả năng chuyển ngữ tốt trong các hội nghị, hội thảo từ ngôn ngữ nguồn sang ngôn ngữ đích và ngược lại. Học phần này kế thừa các học phần thực hành ngôn ngữ cũng như các học phần liên quan đến phát triển kỹ năng biên phiên dịch	3	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
40.	Biên phiên dịch Tiếng Anh Dịch vụ Du lịch và Lữ hành	Học phần cung cấp khối lượng từ vựng, cấu trúc, thuật ngữ và kỹ năng biên phiên dịch dùng trong lĩnh vực Dịch vụ du lịch và lữ hành. Học phần giới thiệu về ngành du lịch và các dịch vụ đại lý lữ hành, các kinh nghiệm thực tiễn trong quản lý và điều hành các đại lý lữ hành trong và ngoài nước. Sinh viên được thực hành biên phiên dịch về các nội dung như: hoạt động hướng dẫn du lịch, những yêu cầu cơ bản khi đi du lịch, những yếu tố tác động đến hoạt động hướng dẫn du lịch, phương pháp hướng dẫn tham quan du lịch và xử lý tình huống trong hướng dẫn du lịch. Sinh viên được thực hành biên phiên dịch theo các chủ đề: du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, du lịch cộng đồng. Kết thúc học phần, sinh viên có kỹ năng biên phiên dịch các văn bản cũng như xử lý tương tác các tình huống nêu trên một cách trôi chảy, tự nhiên, đúng phong cách và chính xác	3	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
41.	Biên phiên dịch Tiếng Anh Văn hóa- Du lịch	Học phần khám phá bản chất của các di sản, văn hóa, du lịch và mối quan hệ của chúng với du lịch và sự phát triển của du lịch. Học phần cũng nghiên cứu các vấn đề liên quan đến bảo tồn, gìn giữ và phát triển di sản, văn hóa trong bối cảnh hiện tại ở các địa phương, từ đó rút ra các kinh nghiệm để phát triển bền vững và lưu giữ hoàn thiện các giá trị của văn hóa cho các thế hệ kế cận. Học phần cung cấp khối lượng từ vựng, cấu trúc, thuật ngữ và kỹ năng biên phiên dịch dùng trong lĩnh vực Văn hóa- Du lịch. Người học được thực hành biên phiên dịch thông qua các hoạt động giới thiệu các di sản, văn hóa, du lịch; tình huống giao tiếp tương tác giữa một hướng dẫn viên du lịch với đoàn khách du lịch trong nước và quốc tế về một nét văn hóa đặc trưng. Kết thúc học phần, sinh viên có kỹ năng biên phiên dịch về văn hóa-du lịch một cách trôi chảy, tự nhiên, đúng phong cách và chính xác	3	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
42.	Biên phiên dịch Tiếng Anh Giao tiếp xã hội	Học phần cung cấp khối lượng từ vựng, cấu trúc, thuật ngữ và kỹ năng biên phiên dịch dùng trong lĩnh vực giao tiếp xã hội. Sinh viên được thực hành biên phiên dịch về các nội dung như: giao tiếp xã giao cơ bản trong các tình huống cụ thể, tạo mối quan hệ với khách hàng, chào mừng khách hàng tới thăm, sử dụng dịch vụ tại công ty, nhà hàng, khách sạn. ... Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có khả năng vận dụng đa dạng loại hình ngôn ngữ vào các tình huống về các chủ đề trên một cách trôi chảy, tự nhiên, đúng phong cách và chính xác	3	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

43.	Biên phiên dịch Tiếng Anh Chăm sóc khách hàng	Học phần cung cấp khối lượng từ vựng, cấu trúc, thuật ngữ và kỹ năng biên phiên dịch dùng trong lĩnh vực chăm sóc khách hàng. Sinh viên được thực hành biên phiên dịch về các nội dung như: các loại hình dịch vụ phục vụ khách hàng; chương trình khuyến mãi ưu đãi khách hàng, xây dựng mạng lưới quan hệ trong kinh doanh, dịch vụ... nhằm làm hài lòng khách hàng. Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có khả năng vận dụng đa dạng ngôn ngữ trong tình huống nhằm làm hài lòng khách hàng	3	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
44.	Biên phiên dịch Tiếng Anh thực phẩm	Học phần cung cấp khối lượng từ vựng, cấu trúc, thuật ngữ và kỹ năng biên phiên dịch dùng trong lĩnh vực thực phẩm và chế biến thực phẩm. Các chủ đề chính của học phần hầu hết gắn với các quá trình bảo quản, chế biến, xử lý và vệ sinh an toàn thực phẩm. Sinh viên được trang bị đa dạng kiến thức và ngôn ngữ về các cách chế biến các loại thực phẩm cụ thể như sản xuất và chế biến sữa, bánh ngọt, các loại mứt, và các loại đồ uống như sản xuất bia, cà phê, ca cao... Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có khả năng vận dụng đa dạng ngôn ngữ trong nhiều tình huống liên quan đến các nội dung trên nhằm phục vụ và đáp ứng yêu cầu của chuyên ngành thực phẩm và có thể làm việc trong các môi trường có liên quan đến chuyên ngành thực phẩm	3	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
45.	Biên phiên dịch Tiếng Anh Thương mại	Học phần cung cấp cho sinh viên từ vựng, cấu trúc ngữ pháp, thuật ngữ chuyên ngành về các hoạt động kinh doanh thương mại. Sinh viên được trang bị các kỹ thuật biên phiên dịch và thực hành biên phiên dịch các tài liệu, văn bản hợp đồng theo các chủ đề: quản lý nhân sự, kinh doanh qua mạng, tuyển dụng, thanh toán, thị trường và đối thủ cạnh tranh. Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có khả năng biên phiên dịch các văn bản về các chủ đề trên một cách trôi chảy, tự nhiên, đúng phong cách và chính xác	3	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
46.	Nghe 3	Học phần cung cấp kỹ thuật nghe và nhận diện được ý chính thông qua những thể loại văn bản dài, phức tạp hơn, dạng độc thoại, đối thoại, như bài giảng, phóng sự, báo cáo, tin tức, những cuộc trò chuyện sôi nổi,... cho sinh viên tiếp cận với sự đa dạng về âm sắc của người bản xứ, về ngôn ngữ diễn đạt, có được định hướng rõ ràng bởi ngôn ngữ gợi mở, có định hướng; phát triển năng lực nghe hiểu cho sinh viên ở trình độ tương đương cấp độ B2	3	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
47.	Nói 3	Học phần cung cấp kỹ thuật miêu tả, trình bày rõ ràng, hệ thống và mở rộng; tạo điểm nhấn và đưa ý bổ sung phù hợp về nhiều kiểu đề tài liên quan đến lĩnh vực như giáo dục, kinh tế, văn hóa, giải trí...; cách sử dụng ngôn ngữ trôi chảy, chính xác và hiệu quả, thiết lập rõ mối quan hệ giữa các ý, sử dụng ngôn ngữ phù hợp ngữ cảnh; phát triển năng lực diễn đạt nói cho sinh viên ở trình độ tương đương cấp độ B2.	3	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
48.	Đọc 3	Học phần cung cấp kỹ thuật đọc hiểu với với các loại bài đọc khác nhau; biết sử dụng các nguồn tài liệu tham khảo một cách có chọn lọc; đọc độc lập, điều chỉnh phương thức và tốc độ đọc phù hợp với các loại bài đọc khác nhau và tùy theo mục đích đọc cụ thể; cung cấp đa dạng các thể loại bài đọc dài, phức tạp như bản tin, bài báo, báo cáo liên quan đến các chủ đề như giáo dục, kinh tế, sức khỏe, văn hóa,...; phát triển kỹ năng đọc hiểu tương đương cấp 4/6.	3	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
49.	Viết 3	Học phần cung cấp các kỹ thuật viết các thể loại văn bản như miêu tả chi tiết, thư từ, bình luận về các chủ đề như điện ảnh, văn hóa, giáo dục, thương mại ...; làm rõ mối quan hệ giữa các ý trong bài viết và tuân thủ các quy chuẩn của thể loại bài viết; phát	3	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		triển kỹ năng viết cho sinh viên ở cấp độ tương đương B2			
50.	Phân tích diễn ngôn	Học phần giúp SV phân tích các yếu tố ngôn ngữ của diễn ngôn như cohesion, information structure, given/new information, theme & rheme, genre. PTDN còn giúp SV phân tích diễn ngôn qua mối quan hệ giữa người nói và người nghe, giữa người viết và người đọc trong quá trình họ xây dựng và diễn giải diễn ngôn của người kia, giải mã điều thực sự người nói muốn nói chứ không phải nghĩa đen của câu chữ người nói sử dụng (coherence), mối liên kết của tất cả các yếu tố trong một diễn ngôn qua cách dùng các đại từ, liên từ (cohesion), giải mã ý nghĩa lời nói qua mối quan hệ phức tạp giữa những người tham gia trong các ngữ cảnh khác nhau (speech events), qua các cách thức đối thoại như chờ đợi, cắt ngang (conversational interaction). SV sẽ được hiểu rõ hơn về nguyên tắc hợp tác (the co-operative principle), cách thức hình thành diễn ngôn (bottom-up or top-down processing, interactive processing) trong một đối thoại, sử dụng nền tảng kiến thức của mình (background knowledge) để hiểu diễn ngôn của người kia. PTDN còn giúp SV miêu tả và giải thích quy trình tạo dựng và diễn giải các trao đổi trong một hội thoại (conversational analysis), quá trình thương thuyết giữa các người nói để hiểu rõ hơn diễn ngôn (negotiation of meaning), yếu tố văn hóa tác động đến diễn ngôn giữa 2 người đến từ hai nguồn văn hóa khác nhau (intercultural communication)	3	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
51.	Ngữ dụng học	Học phần ngữ dụng học cung cấp kiến thức ngôn ngữ cho sinh viên, giúp họ hiểu rõ hơn lời nói trong giao tiếp để nâng cao kỹ năng giao tiếp của chính mình hoặc tiếp tục nghiên cứu các hiện tượng ngôn ngữ. Ngữ dụng học nghiên cứu ý nghĩa của lời nói qua một tình huống giao tiếp, một ngữ cảnh cụ thể để hiểu thông điệp giao tiếp thực sự mà người nói muốn truyền tải đến người nghe	3	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
52.	Kỹ năng phỏng vấn cho các vị trí biên phiên dịch	Học phần nêu rõ vai trò, vị trí, tiêu chuẩn của Thông dịch viên và thị trường việc làm của Thông dịch viên trong thời kỳ hội nhập. Học phần cung cấp các loại câu hỏi phỏng vấn và các câu trả lời liên quan đến vị trí Thông dịch viên, bao gồm các câu hỏi phỏng vấn chung và câu hỏi phỏng vấn chuyên môn; các yêu cầu cho qui trình chuẩn bị phỏng vấn; các yêu cầu cho qui trình phỏng vấn. Sinh viên làm quen với các dạng đơn xin việc, biết lập profiles, blogs cá nhân trên mạng, biết tìm kiếm thông tin tuyển dụng việc làm phù hợp. Kết thúc học phần, sinh viên trở nên tự tin, sẵn sàng tham gia các cuộc phỏng vấn xin việc	2	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
53.	Kỹ năng thuyết trình	Học phần phát triển kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh, hướng dẫn các bước chuẩn bị và thực hiện một bài thuyết trình có hiệu quả. Học phần giúp nâng cao nhận thức của SV về các yếu tố mang đến sự thành công cho việc trình bày trên lớp học, hội thảo và hội nghị như nội dung trình bày, dàn ý, sử dụng thời gian và các phương tiện nghe nhìn, khả năng tương tác với khán giả	2	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
54.	Biên phiên dịch Tiếng Anh Hội nghị	Học phần cung cấp khối lượng từ vựng, cấu trúc, thuật ngữ và kỹ năng biên phiên dịch dùng trong hội thảo, hội nghị, trong các cuộc họp. Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức và ngôn ngữ về cách thiết lập và điều hành hội nghị có yếu tố quốc tế như cách mở đầu cuộc họp bằng Tiếng Anh: cách xin phép đưa ra ý kiến, câu hỏi; cách đưa ra đề nghị, bình luận hay bày tỏ thái độ về ý kiến của người khác; cách làm rõ vấn đề; yêu cầu nhắc lại hay giải thích rõ hơn một thông tin; cách tham khảo ý kiến; cách kết thúc cuộc họp. Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có khả năng vận dụng cơ bản các loại	2	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		hình ngôn ngữ trong nhiều tình huống được nêu trên			
55.	Biên phiên dịch Tiếng Anh Báo chí	Học phần cung cấp khối lượng từ vựng, cấu trúc, thuật ngữ và kỹ năng biên phiên dịch dùng trong lĩnh vực báo chí. Nội dung học tập bao gồm: giới thiệu về lịch sử báo chí, các loại hình báo chí, hướng dẫn cách tìm kiếm thông tin, biên tập, viết tin bài, phỏng vấn,... Sinh viên được thực hành kỹ năng phỏng vấn báo chí thông qua các hoạt động nhập vai một nhà báo thực hiện một cuộc phỏng vấn với nhân vật trong nhiều lĩnh vực như giải trí, du lịch, kinh doanh, quảng cáo, tiếp thị... Sinh viên cũng tham gia các hoạt động thảo luận, làm bài tập dự án, đánh giá và tạo ra một số sản phẩm báo chí cơ bản. Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có khả năng vận dụng cơ bản các loại hình ngôn ngữ trong các nội dung trên	2	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

7. NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, KHÓA 2020-2024

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1.	Soạn thảo văn bản	Cung cấp các kiến thức về Văn bản quản lý Nhà nước; kỹ thuật soạn thảo văn bản; soạn thảo văn bản thông dụng của các cơ quan Nhà nước	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
2.	Kỹ năng giao tiếp	Học phần này cung cấp cho người học các kiến thức chung và các kỹ năng thông thường về giao tiếp. Nội dung bao gồm: Lý luận chung về giao tiếp; Giao tiếp ứng xử; Đặc điểm giao tiếp của người Việt Nam. Sau khi học xong học phần, người học trình bày được ý nghĩa và sự cần thiết của giao tiếp; Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả của quá trình giao tiếp; Thực hiện hiệu quả các cuộc giao tiếp thông thường	2	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
3.	Đại số tuyến tính	Nội dung của học phần gồm: Ma trận và định thức; Không gian vectơ và ánh xạ tuyến tính; Hệ phương trình tuyến tính; Dạng toàn phương, phân loại đường và mặt bậc 2	3	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
4.	Giải tích	Cung cấp những kiến thức cơ bản giới hạn của dãy số và của hàm một biến; hàm liên tục một biến và các tính chất của chúng; phép tính vi phân của hàm một biến; phép tính tích phân của hàm một biến và các ứng dụng; chuỗi số và các dấu hiệu hội tụ của chuỗi số; dãy và chuỗi hàm, dấu hiệu hội tụ đều của dãy và chuỗi hàm; các tính chất của tổng chuỗi hàm	3	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
5.	Vật lý đại cương	Học phần này cung cấp các khái niệm về cơ học chất điểm, trường hấp dẫn Newton, cơ học hệ chất điểm-cơ học vật rắn, dao động và sóng cơ, nhiệt học, điện từ I, điện từ II. Trường và sóng điện từ, sóng ánh sáng, thuyết tương đối Einstein, quang lượng tử, cơ lượng tử, nguyên tử-phân tử, vật liệu điện và từ, vật liệu quang laser, hạt nhân-hạt cơ bản	3	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
6.	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Học phần này cung cấp cho sinh viên các phương pháp tiến hành thực hiện các loại hình nghiên cứu khác nhau như tiểu luận môn học, báo cáo khoa học, khóa luận tốt nghiệp, một cách có hệ thống và khoa học. Môn học được thực hiện dưới hình thức phối hợp giữa phần lý thuyết và bài tập, qua đó hướng dẫn sinh viên cách tìm kiếm tài liệu, phương pháp đọc tài liệu, phát hiện vấn đề nghiên cứu, viết tổng quan tài liệu, xây dựng đề cương và thuyết trình khoa học bảo vệ đề cương nghiên cứu, viết và trình bày kết quả nghiên cứu một cách khoa học. Bài tập bao gồm bài tập cá nhân và bài tập nhóm, yêu cầu thực hiện nghiên cứu một đề tài cụ thể thuộc chuyên ngành CNTT, qua đó sinh viên củng cố lý thuyết và áp dụng ngay những kiến thức đã học vào thực tế học tập các môn học khác	2	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
7.	Xác suất thống kê	Học phần này cung cấp các khái niệm cơ bản về xác suất: Hoán vị, tổ hợp; Xác suất cổ điển; Dãy phép thử; Đại lượng ngẫu nhiên; Hàm phân bố; Các số đặc trưng; Về thống kê: Lý thuyết mẫu; Ước lượng; Bài toán kiểm định giả thuyết; Hồi quy và tương quan	3	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
8.	Kiến trúc máy tính	Giới thiệu một số khái niệm và nguyên lý cơ bản của kiến trúc máy tính; Kiến trúc chung của máy tính điện tử; Mức logic của máy tính điện tử; Mức vi chương trình và mức máy thông thường; Mức hợp ngữ của máy tính điện tử	3	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
9.	Nguyên lý Hệ điều hành	Học phần này cung cấp các kiến thức về cấu trúc và các dịch vụ trên hệ điều hành,	3	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và

		cách quản lý tiến trình và định thời CPU, các phương pháp giải quyết deadlock, cơ chế quản lý bộ nhớ của hệ điều hành, quản lý file và I/O			thi hết học phần
10.	Toán rời rạc	Học phần này cung cấp các kiến thức cơ bản về lý thuyết tổ hợp, bài toán đếm, bài toán tồn tại, bài toán liệt kê, bài toán tối ưu tổ hợp. Lý thuyết đồ thị gồm các khái niệm cơ bản của lý thuyết đồ thị, biểu diễn đồ thị trên máy tính, tìm kiếm trên đồ thị, đồ thị Euler và đồ thị Hamilton, cây và liệt kê cây, các bài toán tối ưu trên đồ thị	4	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
11.	Automat và Ngôn ngữ hình thức	Giới thiệu về ngôn ngữ hình thức, ô tô-mát, và các vấn đề liên quan. Trong phần mở đầu bảng chữ, câu, ngôn ngữ; các phép toán trên ngôn ngữ, biểu thức chính quy, các ngôn ngữ phi chính quy vấn đề biểu diễn ngôn ngữ sẽ được trình bày. Tiếp theo, lớp ô tô-mát hữu hạn và lớp ngôn ngữ chính quy được giới thiệu. Sau đó, là sự giới thiệu về lớp ô tô-mát đẩy xuống và lớp ngôn ngữ phi ngữ cảnh cũng như mối quan hệ giữa chúng. Các khái niệm và phương pháp phân tích cú pháp cũng được trình bày cùng với lớp ngôn ngữ phi ngữ cảnh. Máy Turing, khả năng của nó và các khái niệm liên quan được trình bày ở chương cuối	2	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
12.	Kỹ thuật lập trình	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về hệ thống số, hệ đếm, các phép toán số học và logic, cách biểu diễn số trong máy tính và kỹ thuật lập trình cấu trúc thông qua ngôn ngữ lập trình C bao gồm: Các khái niệm, nguyên lý cơ bản của lập trình cấu trúc; Các thành phần chung trong các ngôn ngữ lập trình; Các thành phần cơ bản trong ngôn ngữ C; Hệ lệnh vào ra và lệnh điều khiển; Tổ chức các hàm, chương trình; Mảng; Cấu trúc; Con trỏ; Vào ra trên tệp. Sau khi học xong học phần này sinh viên có thể lập trình giải các bài toán bằng ngôn ngữ C và có khả năng tự học các ngôn ngữ lập trình cấu trúc khác	3	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
13.	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	Học phần bao gồm các phần: Những hiểu biết cơ bản về thuật toán, cấu trúc dữ liệu, các kỹ thuật lập trình với các cấu trúc dữ liệu. Phần thuật toán: Trình bày những vấn đề cơ bản về thuật toán. Từ khái niệm, phương pháp biểu diễn, phân tích đánh giá thuật toán; các kiến thức chung về dữ liệu, mối liên hệ giữa thuật toán với cấu trúc dữ liệu; Đặc biệt là kiến thức về thuật toán và ý nghĩa chương trình = cấu trúc dữ liệu + thuật toán. Phần cấu trúc dữ liệu: Giới thiệu tổng quan về lập trình nâng cao; Kiểu dữ liệu trừu tượng; Thiết kế và phân tích, giải thuật đệ quy; Mảng và danh sách; Danh sách móc nối, cấu trúc cây; Đồ thị; Sắp xếp, tìm kiếm; Tính độ phức tạp của thuật toán	4	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
14.	Cơ sở dữ liệu	Đại cương về các hệ cơ sở dữ liệu, các mô hình dữ liệu. Ngôn ngữ định nghĩa và thao tác dữ liệu đối với mô hình quan hệ. Lý thuyết thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ, tổ chức dữ liệu vật lý, tối ưu hóa câu hỏi, an toàn và toàn vẹn dữ liệu	3	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
15.	Mạng máy tính	Học phần này trang bị cho sinh viên các kiến thức tổng quan về mạng máy tính: các yếu tố của mạng máy tính, phân loại mạng, hệ điều hành mạng và kết nối liên mạng; chức năng, cơ chế hoạt động và giao thức ở các tầng của mô hình OSI. Đồng thời, trang bị kiến thức về mạng cục bộ - LAN: đồ hình mạng và đường truyền vật lý, các phương pháp truy nhập đường truyền vật lý, hoạt động của các thiết bị mạng, các chuẩn LAN. Học phần còn giới thiệu về TCP/IP và Internet: nguyên tắc hoạt động của giao thức TCP, UDP của mạng Internet; bộ giao thức IP, thiết lập sơ đồ đánh địa chỉ IP cho mạng; chia mạng con (subnet); Một số dịch vụ mạng: Email, HTTP, DNS, FTP	3	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

16.	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	Giới thiệu các khái niệm cơ bản về hệ thống thông tin, kỹ thuật phân tích thiết kế hệ thống thông tin theo hướng cấu trúc và hướng đối tượng. Cung cấp các kiến thức về chu trình phát triển phần mềm, các bước trong phân tích và thiết kế hướng đối tượng bằng ngôn ngữ mô hình hóa UML (Unified Modeling Language) thực hiện trên công cụ làm tài liệu Rational Rose	4	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
17.	Lập trình Python	Học phần hướng dẫn cài đặt môi trường lập trình Python. Các kiến thức cơ bản về lập trình Python như biến, kiểu dữ liệu, phép toán, cấu trúc rẽ nhánh, vòng lặp, hàm, các kiểu dữ liệu phức tạp và lập trình hướng đối tượng. Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về lập trình Web, lập trình mạng, phân tích khoa học dữ liệu bằng Python.	3	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
18.	Đồ án môn học 2	Học phần trang bị kiến thức cho sinh viên nắm được quy trình phát triển phần mềm từ đặc tả yêu cầu phần mềm cho trước qua các bước phân tích chức năng, thiết kế giao diện, phân tích và thiết kế cơ sở dữ liệu và thiết kế kiến trúc phần mềm. Sinh viên có khả năng vận dụng ngôn ngữ lập trình Web, lập trình Window để xây dựng ứng dụng quản lý theo đặc tả phần mềm cho trước thỏa các bước phát triển phần mềm.	3	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
19.	Đồ án môn học 1	Trong học phần này, sinh viên vận dụng kiến thức đã học ở học phần Kỹ thuật lập trình, Cấu trúc dữ liệu và giải thuật, Cơ sở dữ liệu, Toán rời rạc để thực hiện một số bài toán cần giải quyết có liên quan đến các xử lý chuỗi, số, các giải thuật sắp xếp, tìm kiếm, thống kê và các kỹ thuật xử lý trên các cấu trúc dữ liệu kiểu danh sách. Phát triển tư duy lập trình cho sinh viên, rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm và kỹ năng nghiên cứu	3	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
20.	Lập trình Java	Học phần này cung cấp cho sinh viên các khái niệm và kiến thức cơ bản về lập trình hướng đối tượng (OOP) thông qua ngôn ngữ lập trình Java. Nội dung bao gồm: khái quát về công nghệ Java; Các thành phần cơ bản trong ngôn ngữ lập trình Java; Cung cấp chi tiết từ khái niệm, kỹ thuật phân tích đến cách sử dụng các phương pháp trong OOP như classes, objects, inheritance, encapsulation và polymorphism để hiện thực các bài toán thành chương trình; Các kỹ thuật xử lý lỗi và ngoại lệ, quản lý tập tin, truy xuất cơ sở dữ liệu; Kỹ thuật lập trình giao diện đồ họa: viết các chương trình sử dụng các thành phần GUI và Event Handling Model. Sau khi học xong môn này, sinh viên biết cách phân tích bài toán thực tế dựa trên ý tưởng triển khai thành các đối tượng và viết chương trình thể hiện được bản chất của OOP trong Java	4	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
21.	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	Học phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về hệ quản trị cơ sở dữ liệu thông qua ngôn ngữ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server. Nội dung bao gồm: tổng quan về các Hệ quản trị Cơ sở dữ liệu; giới thiệu về hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server; sử dụng các công cụ để xây dựng cơ sở dữ liệu quan hệ trên hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server; xây dựng và thao tác cơ sở dữ liệu với câu lệnh có cấu trúc T-SQL; lập trình quản trị cơ sở dữ liệu thông qua các công cụ Rule, Constrain, Trigger, Store Procedure trên SQL Server; cài đặt các ràng buộc toàn vẹn, sao lưu và phục hồi cơ sở dữ liệu	3	Học kỳ IV	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
22.	Thiết kế Web	Học phần cung cấp cho người học các kiến thức và kỹ năng về thiết kế Website. Nội dung bao gồm: Giới thiệu về thiết kế web; Phát thảo giao diện Website; Thiết kế web bằng ngôn ngữ HTML và CSS; Cơ bản về Javascript; Quản trị Website. Sau khi học xong học phần này, sinh viên nắm được cách phát thảo, thiết kế trang web bằng ngôn	3	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		ngữ HTML và CSS, lập trình tương tác người bằng ngôn ngữ lập trình Javascript và biết cách quản trị web			
23.	Lập trình Web	Học phần này cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về phát triển ứng dụng web động thông qua ngôn ngữ lập trình web. Nội dung học phần bao gồm: Giới thiệu về công nghệ web động; Kỹ thuật lập trình; Kỹ thuật lập trình ứng dụng web bằng các ngôn ngữ lập trình web. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có đủ kỹ năng thiết kế và xây dựng một website bằng ngôn ngữ lập trình web và các hệ quản trị cơ sở dữ liệu. Ngoài ra, sinh viên biết cách nghiên cứu, khai thác các framework để hỗ trợ xây dựng các ứng dụng web một cách dễ dàng và nhanh chóng	3	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
24.	Lập trình di động	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức, quy trình và kỹ năng cần thiết để phát triển ứng dụng di động trên nền tảng hệ điều hành Android. Nội dung bao gồm: tổng quan về nền tảng di động, giới thiệu về lập trình Android, xây dựng ứng dụng Android đầu tiên với Android Studio, thiết kế giao diện ứng dụng Android, View và xử lý sự kiện trên View, Activity và quản lý dữ liệu	3	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
25.	Trí tuệ nhân tạo	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và cần thiết trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo và các ứng dụng của trí tuệ nhân tạo trong đời sống. Nội dung chính bao gồm: các kỹ thuật tìm kiếm, phương pháp biểu diễn tri thức và suy diễn tự động, lập luận xấp xỉ và suy diễn xác suất, các phương pháp học máy, lập trình logic	3	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
26.	Phân tích và thiết kế yêu cầu	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức, kỹ năng thu thập, phân tích, tổng hợp thông tin về yêu cầu hệ thống phần mềm, từ đó mô hình hóa tài liệu đặc tả yêu cầu ở mức độ chuyên nghiệp bằng kỹ thuật RE-Requirements Engineering. Nội dung học phần bao gồm các nội dung chính: xác định vai trò của RE trong công nghệ phần mềm và trong hệ thống; các kỹ thuật, ký pháp, phương pháp, tiến trình và các công cụ dùng trong RE.	3	Học kỳ III	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
27.	Kỹ thuật lập trình nâng cao	Học phần này được thiết kế sau khi sinh viên đã học kỹ thuật lập trình cơ bản. Cung cấp cho sinh viên kiến thức về các kiểu dữ liệu phức tạp như kiểu struct; kiểu con trỏ, cách cấp phát và thu hồi bộ nhớ; xử lý danh sách liên kết; xử lý tập tin văn bản, tập tin nhị phân. Hệ thống các thao tác tổ chức lưu trữ, xử lý dữ liệu và quản lý bộ nhớ trong một chương trình.	3	Học kỳ II	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
28.	Kiến tập thực tế	Sinh viên được tham quan thực tế tại một số công ty chuyên về sản xuất và gia công phần mềm. Mục tiêu của học phần là giúp sinh viên có kiến thức thực tế về tổ chức, quản lý và hoạt động của một công ty công nghệ thông tin; có kiến thức thực tế về quy trình làm một phần mềm tại một công ty chuyên về phần mềm. Năm bắt các công nghệ lập trình đang được sử dụng trên thực tế	1	Học kỳ III	Báo cáo thu hoạch
29.	Tiếng Anh 4 (Tiếng Anh chuyên ngành CNTT)	Học phần này cung cấp cho sinh viên từ vựng, thuật ngữ tiếng Anh cơ bản liên quan đến chuyên ngành công nghệ thông tin như: vai trò của máy tính trong cuộc sống, các thành phần của một hệ thống máy tính, các phần cơ bản bên trong máy tính, các thiết bị nhập/xuất, các loại màn hình cùng các thông số, các loại máy in, các loại thiết bị lưu trữ dữ liệu: Internet và thư điện tử; Ngôn ngữ máy tính và cơ hội nghề nghiệp trong lĩnh vực công nghệ thông tin. Cung cấp cho sinh viên những kiến thức ngữ pháp cần thiết phục vụ cho mục đích giao tiếp nhất định. Rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng đọc hiểu các tài liệu chuyên ngành và phát triển kỹ năng nói, viết về các vấn đề	3	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		liên quan đến máy tính và mạng máy tính			
30.	Xử lý ảnh	Giới thiệu các kiến thức cơ bản về lĩnh vực xử lý ảnh; tách biên, khử nhiễu và nén ảnh; phân biệt được các dạng ảnh và các phương pháp đánh giá sau khi xử lý	3	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
31.	Lập trình VB.Net	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về lập trình DotNET. Hướng dẫn sử dụng thành thạo ngôn ngữ lập trình VB.Net, kỹ thuật ADO.Net để xây dựng chương trình giải quyết các bài toán lập trình quản lý	3	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
32.	Lập trình C#	Học phần này cung cấp các kiến thức về kiến trúc .NET Framework, nền tảng ngôn ngữ C#, cách khai báo và sử dụng các kiểu dữ liệu cơ bản, cách xây dựng lớp – đối tượng, lập trình hướng đối tượng với C#, mô tả một số lớp cơ sở của framework	3	Học kỳ V	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
33.	Kỹ thuật điện tử	Giới thiệu khái niệm căn bản về cấu tạo, nguyên lý hoạt động các loại linh kiện bán dẫn điển hình là diode (diode chỉnh lưu, diode Zener...); Transistor (BJT, JFET, MOSFET...); Các loại IC số (họ TTL, CMOS...); Các phương pháp dùng trong phân tích và thiết kế mạch điện tử (phương pháp đồ thị và phương pháp giải tích); Đặc tuyến hoạt động, các thông số đặc trưng, mạch phân cực, sơ đồ tương đương... Phân tích và thiết kế mạch điện tử ghép nhiều transistor với các phương pháp hồi tiếp; Các phương pháp thiết kế mạch điện tử số. Hướng dẫn sử dụng phần mềm mô phỏng mạch điện <i>Electronic Workbench</i> để mô phỏng một số mạch điện tử cơ bản trên máy tính	3	Học kỳ I	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
34.	Lập trình mạng	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về thư viện Socket API trên Windows, về các lớp đối tượng trong thư viện java.net để có thể xây dựng các loại ứng dụng truyền dữ liệu ở tầng Network với giao thức UDP, TCP; Lập trình xây dựng ứng dụng phân tán bằng RMI. Kiến thức của môn học có thể ứng dụng trong lập trình quản lý mạng, giám sát mạng, điều khiển qua mạng	3	Học kỳ VI	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
35.	Điện toán đám mây	Cung cấp các khái niệm cơ bản về ĐTĐM; Các mô hình dịch vụ của ĐTĐM; Các mô hình cung cấp dịch vụ đám mây; Giới thiệu một số nền tảng phát triển ứng dụng tính toán đám mây; Cách cấu hình và lập trình các ứng dụng trên nền tảng đám mây của IBM; Xây dựng ứng dụng Internet of Things, MobiFirst,..	3	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
36.	Kiểm thử phần mềm	Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tổng quan và chi tiết các giai đoạn kiểm thử chất lượng phần mềm. Giúp sinh viên biết lựa chọn loại phương pháp tiếp cận phù hợp với từng giai đoạn kiểm thử chất lượng phần mềm, cách lên kế hoạch kiểm thử, cách đưa ra những tình huống, kịch bản, dữ liệu và kỹ thuật để tiến hành kiểm tra, cũng như cách làm báo cáo sau khi kết thúc giai đoạn kiểm tra và đánh giá chất lượng phần mềm trong suốt chu trình phát triển phần mềm	3	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
37.	Internet of Things	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Internet of Things (IoT), những tiềm năng và thách thức của việc ứng dụng IoT vào thực tế. Nội dung học phần bao gồm: Các kiến thức nền tảng; Giới thiệu về IoT; Ứng dụng IoT; Giới thiệu về board ESP8266; Phát triển ứng dụng IoT. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có đủ khả năng thiết kế và hiện thực một ứng dụng IoT	3	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
38.	Phát triển phần mềm mã nguồn mở	Cung cấp các kiến thức cơ bản về phần mềm mã nguồn mở; Phương pháp luận lập trình và các kỹ thuật xây dựng phần mềm mã nguồn mở. Nội dung môn học bao gồm: Các khái niệm: lịch sử phát triển, giấy phép phần mềm tự do nguồn mở; Quy trình từ phát triển đến phân phối phần mềm tự do nguồn mở; Giới thiệu lập trình C trên trên	3	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

		nền tảng nguồn mở (Ubuntu); Giới thiệu các công cụ phát triển phần mềm tự do nguồn mở: quốc tế hóa và bản địa hóa; Hệ thống quản lý phiên bản (CVS – Control Version System)			
39.	Hệ thống thông tin quản lý	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và những hiểu biết toàn diện về hệ thống thông tin quản lý, một trong những nguồn lực quan trọng, quyết định tính sống còn và ưu thế cạnh tranh của một tổ chức; Cung cấp những hiểu biết về vai trò chiến lược của các hệ thống thông tin quản lý trong hoạt động sản xuất kinh doanh; Kiến thức về những thành phần cơ bản cấu thành hệ thống thông tin quản lý và những loại hình hệ thống thông tin quản lý có trong thực tiễn. Học phần này cũng trang bị cho sinh viên khả năng tiếp cận và giải quyết các vấn đề kinh doanh bằng hệ thống thông tin quản lý dựa trên cơ sở công nghệ thông tin một cách có hệ thống và có tính quy trình	2	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
40.	Khai phá dữ liệu	Học phần giới thiệu tổng quan về kho dữ liệu và các kỹ thuật khai phá dữ liệu; Cung cấp cho người học các kiến thức và quy trình khai phá dữ liệu, chuẩn bị dữ liệu, các kỹ thuật phân lớp, các kỹ thuật gom cụm dữ liệu và đánh giá thông tin trong quá trình hỗ trợ ra quyết định. Ngoài ra, học phần còn hướng dẫn người học sử dụng các công cụ mã nguồn mở, các kho dữ liệu có sẵn, để hỗ trợ trong quá trình cài đặt và thử nghiệm hệ thống khai phá dữ liệu	3	Học kỳ VII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần
41.	Chuyên đề chuyên ngành	Mục tiêu của học phần là cung cấp cho sinh viên các kiến thức mới, hiện đại đáp ứng nhu cầu công việc, học tập và nghiên cứu sau khi ra trường. Vì vậy, nội dung chi tiết học phần sẽ được đề xuất xây dựng dựa theo nhu cầu thực tế của xã hội và xu hướng phát triển công nghệ của năm	2	Học kỳ VIII	Kiểm tra giữa kỳ và thi hết học phần

Phú Yên, ngày 01 tháng 3 năm 2021



TS. Nguyễn Định